

Lm. Carôlô Hồ Bạc Xái



“Có những hạt rơi vào đất tốt.
Chúng mọc và lớn lên, sinh hoa kết quả:
hạt thì được ba mươi, hạt thì được sáu mươi,
hạt thì được một trăm”. (Mc 4,8)



CÁC NGÀY TRONG TUẦN

MÙA THUỜNG NIÊN TUẦN 13 ĐẾN TUẦN 23

THỨ HAI TUẦN 13 TN

Mt 8,18-22

A. Hạt giống...

Câu chuyện hai người xin đi theo làm môn đệ Chúa Giêsu. Qua những câu Chúa Giêsu trả lời, ta hiểu được Ngài là ai và cái giá phải trả để đi theo làm môn đệ Ngài là gì:

- Câu trả lời thứ nhất (c 20) : a/ Đức Giêsu là Messia (mà Đanien xưa gọi là “Con Người” Đn 7,13) ; b/ Nhưng là một Messia nghèo nàn đến nỗi không có chỗ tựa đầu (“Con Người” trong Đanien thì rất vinh quang).

- Câu trả lời thứ hai (c 22) : Đức Giêsu là Messia không phải chủ yếu để lo chuyện thế tục (chuyện kẻ chết, hiểu theo nghĩa mortel), mà lo chuyện cao hơn (việc Nước Trời).

Tại sao Đức Giêsu trả lời như vậy ? Vì có lẽ những người xin đi theo Ngài nghĩ Ngài là một Messia vinh quang giàu sang. Ngài nói rõ và thẳng để họ dễ quyết định có còn muốn theo Ngài nữa không.

B. ... nảy mầm.

1. “Chúa Giêsu thấy đám đông dân chúng dân chúng vây quanh Ngài thì Ngài ra lệnh sang qua bờ bên kia” : Ngài muốn xa lánh dân chúng. Có lẽ vì Ngài hiểu họ theo Ngài vì lý do vụ lợi vật chất. Ngài phải tạm xa họ để làm dịu bớt lòng vụ lợi đó và để họ có dịp xét lại động cơ thúc đẩy họ theo Ngài.

Đôi khi hình như Chúa cũng xa lánh tôi như thế. Khi đó tôi phải dừng lại suy nghĩ lại về mình và về Chúa : tôi như thế nào mà Chúa tạm xa tôi, Chúa muốn nói gì với tôi khi xa lánh tôi như thế.

2. Hôm nay tôi phải xác định tôi theo Chúa nhằm mục đích gì. Nếu tôi theo Ngài để được sung sướng, vinh dự v.v. thì chẳng sớm thì muộn tôi sẽ thất vọng và sẽ bỏ Ngài. Sung sướng và vinh quang thì chắc chắn Ngài sẽ ban cho tôi, nhưng là kiểu sung sướng với vinh quang của Nước Trời, và chúng chỉ đến sau hành trình vác thập giá theo Ngài.

3. Một cái hang đối với con chồn, một cái tổ đối với con chim, và một chỗ gối đầu đối với con người. Đó là nhu cầu an ninh tối thiểu. Nhưng Chúa Giêsu đòi người môn đệ muốn đi theo Ngài cũng phải từ bỏ cả cái nhu cầu tối thiểu ấy.

Cái hang, cái tổ và cái chỗ gối đầu của tôi không phải chỉ là một mái nhà mà là cái bản năng tìm sự thoải mái, tiện nghi. Có tiện nghi thoải mái thì tốt. Nhưng khi cần do hoàn cảnh túng thiếu, hoặc do yêu cầu mục vụ tôi phải sẵn sàng hy sinh từ bỏ. Mà để có

thể sẵn sàng hy sinh từ bỏ thì tôi phải tập để không lệ thuộc vào chúng.

4. Việc của “kẻ chết” là những việc vật chất, thể gian. Người môn đệ có một việc khác phải quan tâm lo nhiều hơn, đó là việc “kẻ sống” tức là những việc mang lại sự sống thật, sự sống đời đời. Tôi liệt kê những việc tôi đang lo và so sánh xem loại việc nào tôi quan tâm hơn.

5. Kitô giáo thiết yếu không phải là một ý thức hệ, mà là một con người. Niềm tin của chúng ta thiết yếu không phải là một giáo điều, mà là một con người. Cuộc sống của chúng ta thiết yếu không phải là một chuỗi những cố gắng làm điều thiện tránh điều ác, mà là một con người....Chúa Giêsu không chỉ rao giảng một giáo lý, mà còn đòi hỏi mọi người phải đi theo Ngài. Theo Ngài vô điều kiện, theo Ngài một cách dứt khoát. (Chờ đợi Chúa)

6. Tôi gặp lại chị sau nhiều năm xa cách. Chị rất mừng mời tôi ghé nhà uống nước. Nhưng khi tôi nhìn thấy bàn thờ Phật trong nhà chị và bức tượng Phật bằng vàng đeo trên cổ chị thì chị tỏ ra ngượng ngùng. Chị giải thích :

- Bây giờ con theo đạo Phật rồi cha ạ.

Tôi ngạc nhiên chưa kịp hỏi lý do thì chị nói tiếp:

- Con theo Chúa bấy lâu, xin Chúa cho con làm ăn khá giả mà không được. Bây giờ con theo xin Đức Phật xem có được hay không.

Tôi không còn biết khuyên gì nữa cả. Khuyên gì bây giờ khi người ta đã không còn đức tin ? Tôi chỉ muốn giữ một liên hệ tốt để sau này có dịp trở lại :

- Thì tùy chị thôi. Chị cứ theo Phật thử xem có giàu không. Khoảng năm sau tôi trở lại xem kết quả nhé !

Uống nước xong, tôi ra về, đầu óc vẫn vương với ý tưởng “Nếu theo Chúa để có tiền thì sẽ như thế đó”.

THỨ BA TUẦN 13 TN

Mt 8,23-27

A. Hạt giống...

Qua phép lạ dẹp yên bão táp, Chúa Giêsu muốn mạc khải cho các môn đệ biết thêm về Ngài, đồng thời huấn luyện đức tin các ông :

- Người Do thái cho rằng biển cả là sào quậy của quỷ dữ, biển động là dấu quỷ dữ lộng hành. Họ cũng nghĩ rằng chỉ một mình Thiên Chúa và những kẻ được Thiên Chúa ban quyền đặc biệt mới có thể chế ngự được sức mạnh của biển cả. Vậy việc Chúa Giêsu dẹp yên bão biển chứng tỏ Ngài có sức mạnh của Thiên Chúa.

- Chúa Giêsu ngủ đang lúc bão : không phải vì Ngài quá mệt. Thực ra Ngài “làm bộ” ngủ thôi, để thử xem các môn đệ có an tâm giữa giông bão khi có Ngài hiện diện giữa họ không. Các ông đã sợ hãi cuống cuồng chứng tỏ các ông chưa vững tin. Bởi đó sau phép lạ, Ngài đã trách “Hỡi những kẻ yếu lòng tin”.

B. ... nẩy mầm.

1. “Chúa Giêsu xuống thuyền, các môn đệ đi theo Ngài, và đây biển động dữ dội” : con đường Chúa dẫn các môn đệ đi theo không phải là một con đường bằng phẳng êm ả, nhưng nhiều khi đi trong tăm tối, nhiều lúc đi vào bão táp phong ba. Nếu người môn đệ thực sự tin vào Ngài thì luôn phó thác trong an bình.

Ngược lại, khi gặp tối tăm hay bão táp mà cuống cuồng sợ hãi thì đó là dấu người ấy còn kém lòng tin.

2. “Thế mà Ngài vẫn ngủ” : Chúa Giêsu vẫn xử sự như thế, xưa cũng như nay. Chính vì thế mà nhiều người đã phải lo sợ cuống cuồng : Sao Chúa vẫn ngủ ? Sao Chúa không ra tay ? Chúa vắng mặt rồi ư ? Hay Chúa đã chết ? Hay Chúa đã bỏ con ? Nhân đức phó thác là như thế : vẫn an tâm giữa phong ba bão táp cho dù không thấy Chúa hành động gì cả. Ước gì tôi có tinh thần phó thác đến mức độ ấy.

3. Một người hành hương gặp bệnh dịch đang vào Baghdad. Anh hỏi bệnh dịch : “Mi định làm gì ở đó ?”

- Tôi sẽ giết 5000 người.

Người hành hương rung mình và thay đổi dự định. Tuy nhiên, ít lâu sau anh gặp một người từ trong thành phố bị nạn dịch đó và được biết không phải 5000 nhưng là 50.000 người chết.

Liên sau đó anh lại gặp bệnh dịch đang đi tới một thành phố khác. Ông buộc tội : “Anh nói láo. Anh nói sẽ chỉ giết 5000 người thôi mà”.

Bệnh dịch giải thích cách vui vẻ : “Tôi chỉ giết có 5000 người. Số còn lại chết vì hoảng sợ”. (Góp nhặt)

4. Mỗi khi nghĩ tới nhân đức phó thác là tôi nhớ đến 2 bức tranh : hình bức thứ nhất vẽ một đứa bé nằm ngủ ngon lành trong vòng tay ôm ấp của mẹ,

ngoài kia trời đang mưa lớn, những tia chớp xé trời, những tiếng gầm làm rung rinh các cánh cửa ; bức thứ hai vẽ mặt biển đang nổi cơn, chiếc tàu đã tan thành những mảnh vụn, một người ướn ngoi ngóp đang ôm chặt một tảng đá nhô lên khỏi mặt biển, phía trên tảng đá có tượng Thánh giá. Bức hình được họa sĩ đề tên là *Espérance* ! (Trông Cây)

THỨ TƯ TUẦN 13 TN

Mt 8,28-34

A. Hạt giống...

Phép lạ này mặc khải uy thế của Chúa Giêsu chế ngự được một đối thủ còn đáng gờm hơn nữa, đó là quỷ dữ.

- Đối với người Do thái, heo là giống ô uế. Miền đất Ghêrasa này đầy heo vì đó là vùng của dân ngoại, nơi ngự trị của ma quỷ.

- Sức không chế của ma quỷ rất mạnh, đến nỗi chúng đã lôi hai nạn nhân của chúng vào sống trong mồ mả, và “chúng hung dữ đến nỗi không ai dám qua lại đường ấy”.

- Nhưng Chúa Giêsu đã chiến thắng hoàn toàn : cả đàn heo (do quỷ nhập) đã nhào xuống biển chết chìm trong đó.

- Cũng nên chú ý phản ứng của dân miền đó : Họ nhận biết uy quyền của Chúa Giêsu, nhưng vì tiếc của, họ xin Ngài rời khỏi vùng của họ.

B. ... nảy mầm.

1. Cũng như dân miền Ghêrasa, tôi vẫn biết rằng uy quyền Chúa Giêsu trội vượt hơn uy quyền của ma quỷ. Thế nhưng tôi muốn tiếp tục sống dưới uy quyền ma quỷ, sống với “bầy heo”, còn hơn là đi theo Chúa mà phải từ bỏ.

2. Rowlan Hill, một nhà giảng thuyết trứ danh, trong một bài giảng đã kể chuyện sau : ngày nọ, tôi xuống phố, thấy một bầy heo chạy theo một người. Tôi thấy lạ nên để ý xem. Lạ hơn nữa là bầy heo theo người đó vào lò sát sinh ! Tôi thắc mắc hỏi người đó làm cách nào mà dụ dỗ bầy heo tài tình như vậy. Ông đáp : “Ngài không thấy đó sao ? Tôi mang theo rô đậu, thỉnh thoảng rải mấy hạt đậu xuống đường. Thế là bầy heo tham ăn chạy theo”. Rồi ngài giảng tiếp : “Tôi nghĩ ma quỷ cũng áp dụng chiến thuật đó. Nó mang theo rô đậu, rải trên đường trần và đám đông xô nhau chạy theo, đến tận lò sát sinh vĩnh hằng”.

3. Thái độ của dân miền Ghêrasa cho ta thấy thêm được rằng không phải Chúa Giêsu lúc nào cũng đáng yêu và được người ta thích đến gần đâu. Có nhiều lúc người ta thấy Chúa đáng sợ và người ta không muốn Chúa đến gần mình. Nhất là khi Chúa đòi người ta phải từ bỏ, khi Ngài muốn trục xuất một tên quỷ dữ thường trú bấy lâu nay ra khỏi người ta. Tôi tự hỏi : hiện giờ đối với tôi Chúa đáng yêu hay đáng sợ ? tôi muốn Chúa đến với tôi hay tôi xin Ngài tránh xa tôi ?

THỨ NĂM TUẦN 13 TN

Mt 9,1-8

A. Hạt giống...

Câu chuyện này mặc khải Chúa Giêsu là Đấng có quyền tha tội :

- Quyền này thuộc về một mình Thiên Chúa. Bởi thế khi Chúa Giêsu nói tha tội thì các Luật sĩ bảo Ngài là phạm thượng.

- Muốn được Chúa tha tội thì điều kiện là phải có đức tin : “Thấy họ có đức tin, Chúa Giêsu nói với người bất toại rằng : Hỡi con, con hãy vững tin, tội con được tha rồi”.

- Đáng chú ý, đức tin trong chuyện này là đức tin của tập thể thân nhân người bất toại : “Thấy họ có lòng tin, Chúa Giêsu nói...”

- Điểm thứ hai đáng chú ý nữa là Chúa Giêsu tha tội trước khi chữa bệnh. Nghĩa là Ngài coi tội còn nguy hại hơn bệnh tật phần xác.

B. ... nảy mầm.

1. Quyền tha tội thuộc về một mình Thiên Chúa, bởi vì bất cứ tội nào, dù hại đến tha nhân hay hại đến chính tội nhân, xét cho cùng cũng xúc phạm tới Chúa. Khi tôi xúc phạm anh chị em tôi thì cũng xúc phạm tới Chúa, bởi vì những người đó là con của Chúa. Khi tôi lười biếng không chu toàn bổn phận, tôi cũng xúc phạm tới Chúa, Đấng đã ban cho tôi những khả năng để phục vụ....

2. Trong chuyện này, hình như người bắt toại không làm gì cả. Những kẻ có công chính là thân nhân của anh. Đức tin đã khiến Chúa tha tội và chữa bệnh cho anh cũng là đức tin của các thân nhân anh. Vì thế phép lạ này là kết quả của đức tin tập thể. Khi cá nhân không làm nổi thì tập thể có thể giúp sức, trong lãnh vực tự nhiên cũng như trong lãnh vực siêu nhiên.

3. Tội tác hại hơn bệnh. Khi tôi mắc bệnh, tôi lo chữa trị. Vậy khi tôi mắc tội, tôi có mau mắn lo chữa trị không ?

4. Đức tin là điều kiện để được tha tội. Tôi lãnh nhận Bí tích giải tội như nào : như một thủ tục, như một thói quen, hay với đức tin ? Đức tin của tôi khi xưng tội là như thế nào ?

5. Một vị ẩn tu muốn trình bày cho thánh giả biết nhiều người khi phạm tội, chỉ có cái nhìn thiên cận về hậu quả khủng khiếp của những vấp phạm hoặc chỉ nhìn thấy hình phạt trước mắt. Ông kể câu chuyện về hai tù nhân nói với nhau về những cảnh ngộ sắp tới. Anh thứ nhất nói :

- Bạn phải ở đây bao lâu, Tâm ?
- Hai tuần.
- Ở đây kiểm soát gì ?
- Không, mọi thứ đều tự do.
- Anh đã làm gì ?
- Ồ, tôi bắn vợ tôi.
- Anh giết vợ mà anh chỉ ở trong này 2 tuần ?
- Thế thôi...sau đó, tôi sẽ bị tử hình. (Góp nhặt)

THỨ SÁU TUẦN 13 TN

Mt 9,9-13

A. Hạt giống...

Thánh Mátthêu tường thuật về việc Chúa Giêsu kêu gọi chính ông :

- Ông là một người thu thuế tội lỗi.

- Chính Chúa Giêsu là người đi bước trước tới với ông : “Chúa Giêsu đi ngang qua, thấy...Ngài phán bảo ông...”

- Bởi thế ông rất mừng và nhanh chóng đáp lời : “Ông đứng dậy và đi theo”.

- Ông mừng đến nỗi ngay sau đó mở tiệc khoản đãi Chúa Giêsu và các bạn thu thuế của mình.

- Qua kinh nghiệm này, Mátthêu hiểu Chúa Giêsu là thầy thuốc của những kẻ tội lỗi bệnh tật linh hồn : “Ta đến không phải để kêu gọi người công chính nhưng để kêu gọi người tội lỗi”.

B. ... nảy mầm.

1. Bản thân tôi cũng là một người tội lỗi đã được Chúa thương kêu gọi đi theo Ngài. Lẽ ra tôi phải luôn nhớ mãi hồng ân ấy và cũng quảng đại với những người tội lỗi như tôi. Thế nhưng hình như khi tôi được Chúa gọi rồi thì tôi liền quên ngay chuyện đó. Tôi tự coi mình là công chính và lên mặt khó chịu với những kẻ tội lỗi. Tôi không muốn Chúa kêu gọi thêm người tội lỗi nào nữa cả.

2. Trước lúc Chúa gọi, Mátthêu “ngồi” (tư thế không muốn thay đổi) tại “bàn thu thuế” (môi trường sống tội lỗi). Nhưng ngay khi được Chúa gọi, ông đã nhanh chóng “đứng dậy” và “đi theo”. Thái độ này biểu lộ một sự dứt khoát thay đổi, một hành trình mới.

3. Chúa Giêsu là Thầy thuốc chữa trị những nỗi đau của con người ; Ngài đến là nhằm kêu gọi những kẻ tội lỗi ; Ngài bảo “Ta muốn lòng nhân”. Bây giờ tôi là đại diện của Chúa. Tôi phải sống và cư xử thế nào để người ta hiểu Chúa của tôi là như thế ? Tôi thấy có cần sửa đổi hay điều chỉnh gì không trong cách sống và cư xử của tôi ?

4. Đồ phế thải và người phế thải : Abbé Pierre chuyên giúp những người nghèo và vô gia cư để họ tự lực cánh sinh từ những vật dụng phế thải. Cha kể lại câu chuyện sau đây : Có một cựu tù nhân sống lang thang không nhà không cửa nên thất vọng dùng dao cắt mạch máu của mình. Có người gọi điện thoại cho cha. Cha lập tức đến nơi. Cha không một lời an ủi nhưng nói với ông như ra lệnh : “Anh đừng tự vẫn. Còn quá nhiều người kém may mắn đang cần đến sự giúp đỡ của tôi. Tôi cũng đang bệnh và cần sự giúp đỡ của anh”. Nghe những lời đó, đôi mắt lơ đãng của người đàn ông sáng lên, và từ đó ông trở thành một trong những cộng sự viên đắc lực nhất của cha. (Chờ đợi Chúa)

THỨ BẢY TUẦN 13 TN

Mt 9,14-17

A. Hạt giống...

Nhân dịp trả lời cho các môn đệ của Gioan Tẩy Giả về việc ăn chay, Chúa Giêsu cho biết ý nghĩa và tinh thần của việc đạo đức này :

- Ăn chay không phải chỉ để chu toàn quy định của luật.

- Mà là để bày tỏ nỗi buồn khi phải xa cách “chàng rể”, nghĩa là do tội mà phải xa cách Chúa.

- Tâm tình căn bản của người môn đệ Chúa trong thời Tân Ước là tâm tình vui mừng vì được sống với “chàng rể”.

B. ... nảy mầm.

1. Thánh Phaolô đã kêu gọi “Anh em hãy vui lên. Tôi xin nhắc lại một lần nữa, anh em hãy vui luôn trong Chúa”. Kitô giáo là đạo của niềm vui vì là đạo của ơn cứu thoát và là đạo của Tin Mừng. Tâm tình thường xuyên của tôi phải là vui mừng trong Chúa. Và niềm vui của tôi còn phải tỏa lan sang cho những người sống chung quanh tôi nữa.

2. Cho dù cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu có là trọng tâm của Kitô giáo, cho dù hy sinh khổ chế có là con đường tu đức của các Kitô hữu, thì Tin Mừng vẫn là tên gọi của Đạo Chúa. Kitô giáo thiết yếu là một Tin

Mừng, một Tin Mừng để đón nhận, để sống và để loan báo. Mà nói đến Tin Mừng là nói đến hân hoan (Chờ đợi Chúa).

3. Người Ai cập ăn chay để được trẻ trung hơn.

Người Hy Lạp ăn chay để tinh thần được nhanh nhẹn hơn.

Người thổ dân Nam Mỹ ăn chay để bày tỏ lòng can đảm.

Người vẽ tượng thánh ăn chay để vẽ cho đẹp hơn.

Người Do thái ăn chay để ăn năn tội, để thương tiếc kẻ chết, để xin Chúa đặc biệt trợ giúp, để chuẩn bị đón Chúa đến.

Người Kitô hữu không ăn chay vì những lý do trên, bởi Chúa đã đến rồi, nhưng ăn chay để đón chờ Chúa lại đến, để Danh Chúa hiển sáng, Nước Chúa trị đến và ý Chúa được thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

Như thế, ăn chay đối với người Kitô hữu cũng có nghĩa là dần thân cho một thế giới mới, xây dựng một trật tự và một nếp sống mới trong những tương quan mới với Chúa và anh em.

Xin cho con biết chết đi cho tội lỗi, để sống lại với Chúa và cho Chúa (Hosanna).

4. Sau mấy ngày hội thảo đầy căng thẳng, hai nhà truyền giáo Theodore Cuyler và Charles Spurgeon đi ra ngoài xả hơi. Họ chạy nhảy giữa cánh đồng như thể các học sinh được nghỉ học, vui chơi thỏa chí. Cuyler kể một câu chuyện vui làm Spurgeon bật cười sảng khoái. Rồi thỉnh linh ngài nói :

- Nay bạn Theodore, chúng ta hãy quỳ gối cảm ơn Chúa đã ban cho chúng ta tiếng cười vui vẻ vừa rồi.

Và rồi cả hai nhà truyền giáo vĩ đại đó thản nhiên quỳ trên bãi cỏ xanh tươi cảm ơn Chúa trước quà tặng là tiếng cười đó.

Đâu có gì mâu thuẫn giữa cầu nguyện và cười vui ? Vì một đằng là biểu hiện của sức khỏe tâm linh, một đằng là của sức khỏe thể xác. (Góp nhặt)

THỨ HAI TUẦN 14 TN

Mt 9,18-26

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng này gồm 2 phép lạ :

1. Cứu sống đứa con gái của một vị kỳ mục :

- Nó đã chết : chính vị kỳ mục xác nhận như thế ; khi Chúa Giêsu nói nó không chết mà chỉ ngủ thôi thì đám đông nhạo cười Ngài.

- Nhưng đức tin của vị kỳ mục rất mạnh : Ông nói “Xin Ngài đến đặt tay trên nó thì nó sẽ sống lại”.

- Chúa Giêsu cứu sống nó rất dễ dàng : “Ngài cầm tay đứa bé và nó liền chỗi dậy”.

2. Chữa bệnh cho một phụ nữ bị loạn huyết :

- Bệnh đã rất nặng vì chữa trị 12 năm không khỏi.

- Đức tin của bà này cũng rất mạnh : “Nếu tôi chạm đến áo Ngài thôi thì tôi sẽ được khỏi”.

- Chính Chúa Giêsu cũng xác nhận : “Đức tin của con đã cứu con”.

Như thế, cả hai trường hợp đều tuyệt vọng. Nhưng cả hai người đều có đức tin rất mạnh, cho nên họ đã đạt được điều họ xin.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu là sự sống và là sự sống lại. Chỉ cần chạm tới Ngài (người phụ nữ loạn huyết) hay được Ngài chạm tới (con gái vị kỳ mục) thì hết bệnh hoặc được sống lại.

Mỗi khi tôi rước lễ, tôi cũng chạm tới Minh Thánh Chúa và được Minh Thánh Chúa hòa tan trong cơ thể tôi. Khi đó, tôi cũng hãy xin Chúa ban cho tôi sự sống và sự sống dồi dào. Nhưng với điều kiện là tôi phải tin.

2. “Con bé không có chết đâu. Nó ngủ đó thôi. Họ liền nhạo cười Ngài” : Chúa Giêsu coi chết chỉ là một giấc ngủ, để thức dậy là thấy cuộc sống đời đời. Nhưng dân Do thái không tin và còn nhạo cười Ngài. Tôi thì tuy không nhạo cười Chúa nhưng cũng chưa thực sự tin chết là một giấc ngủ cho nên tôi rất sợ chết.

3. Hai nhân vật trong chuyện này vẫn cứ vững tin trong hoàn cảnh lẽ ra người khác đã tuyệt vọng. Đức tin của họ còn mạnh đến nỗi nghĩ rằng chỉ cần chạm tới Chúa Giêsu hay được Ngài chạm tới là hoàn cảnh sẽ hoàn toàn đổi mới tốt đẹp.

4. Thánh Ambrôsiô kể rằng dân chúng xứ Thrace khóc và thốt lên những tiếng kêu thảm thiết khi có

một người sinh ra, và trái lại họ vui mừng hát những bài ca hân hoan khi có người qua đời. Họ tin và họ có lý rằng tất cả những ai đi vào trong thế giới này, một thế giới tràn đầy khổ đau, đều đáng thương hại ; và khi họ thoát khỏi nơi lưu đầy buồn khổ này, người ta phải vui lên mừng cho họ. *Melior est dies mortis die nativitatis*, ngày chết là ngày đáng ưa thích hơn ngày sinh ra. (Góp nhặt)

5. “Bà nghĩ bụng : tôi chỉ cần sờ được vào gấu áo của Người thôi là tôi sẽ được cứu”. (Mt 9,21)

Alexandre đại đế của Hy lạp thời xưa hoàn toàn tin cậy vị y sĩ riêng của ông. Ông tin ngay cả khi ông có lý do nghi ngờ lòng trung thành của vị y sĩ này. Một lần kia khi Alexandre đại đế lâm bệnh, có kẻ viết thư nặc danh tố cáo vị y sĩ đã bỏ thuốc độc vào thuốc cho ông uống. Nhưng khi vị y sĩ đem thuốc đã bào chế lại, Đại đế nói “Ta hoàn toàn tin tưởng nơi y sĩ”. Nói xong, ông cạn chén.

Như Alexandre đại đế đã hoàn toàn tin tưởng vào y sĩ ngay cả khi ông có lý do nghi ngờ, người đàn bà trong Tin Mừng cũng hoàn toàn tin vào Chúa Giêsu. Niềm tin của bà thật mãnh liệt.

Lạy Chúa Giêsu, xin ban thêm lòng tin cho con, vì con thường yếu tin và nghi ngờ vào tình thương và quyền năng của Chúa. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 14 TN

Mt 9,32-38

A. Hạt giống...

Bài Tin Mừng này gồm 2 ý :

1. Chúa Giêsu trừ quỷ cho một người câm nói được. Căn cứ theo lời tiên tri của Isaia, phép lạ này chứng minh Ngài là Đấng Messia. Nhưng những người Biệt phái cố tình không chịu hiểu ý nghĩa phép lạ ấy, họ còn xuyên tạc rằng Ngài đã cậy sức của quỷ vương.

2. Tấm lòng của Chúa Giêsu đối với dân chúng : Ngài tận tình giảng Tin Mừng và chữa bệnh cho họ, nhưng Ngài vẫn thấy họ bơ vơ như chiên không có người chăn. Một mặt Ngài cho các môn đệ hiểu hoàn cảnh ấy “Lúa chín đầy đồng mà thiếu thợ gặt”, mặt khác Ngài bảo họ cầu xin “Các con hãy xin chủ ruộng sai thợ đi gặt lúa”.

B. ... nảy mầm.

1. Thiên Chúa đã dựng nên con người có miệng là để con người nói. Người câm không nói được là một người bất bình thường. Chúa Giêsu làm phép lạ để ban lại quyền ăn nói cho đương sự.

Tuy tôi không câm, nhưng trong nhiều trường hợp lẽ ra tôi phải nói thì tôi không nói : nói để an ủi

người khác, nói để bênh vực chân lý, nói để loan Tin Mừng... Xin Chúa chữa con khỏi thứ bệnh tâm này.

2. Trước phép lạ của Chúa Giêsu, những người bình dân ít học thì khen ngợi Ngài, còn những người Biệt phái thông thái thì xuyên tạc. Điều này gọi là “có định kiến xấu”. Người đã có định kiến xấu thì dù thuộc giới đạo đức hay học thức (như Biệt phái) cũng phạm sai lầm một cách tệ hại.

Xin cho con có một tấm lòng và một cặp mắt trong sáng, để có thể nhận ra những giá trị của anh chị em con, và để không bị mù quáng và cư xử bất công với họ.

3. Chúa Giêsu đã chạnh lòng trước cảnh bơ vơ của dân chúng. Các nhà truyền giáo nhiệt thành cũng đều chạnh lòng như thế. Nhân loại ngày nay cũng còn bơ vơ như đoàn chiên không có người chăn. Chỉ những ai biết chạnh lòng thì mới có thể trở thành những nhà truyền giáo.

Xin Chúa đánh động tâm hồn các Kitô hữu, nhất là các Linh mục tu sĩ.

4. Thành kiến : Cuốn phim “dấu ấn của quỷ” kể một câu chuyện rất thương tâm :

Trong một ngôi làng nhiều mê tín dị đoan, một bé gái sinh ra mang sẵn một dấu ấn lạ lùng trên ngực. Dân làng nói đó là dấu ấn của quỷ nên bỏ cô vào thùng rồi thả xuống biển. Một ông lão cù đã vớt được cô đem về nuôi. Lớn lên cô gặp một chàng trai. Hai người yêu nhau, lấy nhau và sống hạnh phúc bên cạnh

ông lão cùi. Giữa lúc ấy dân làng tìm thấy cô và bắt lại. Và trở trêu thay cũng giữa lúc ấy người phụ nữ trẻ sinh con, và đứa con cũng có một dấu ấn y như thế trên ngực. Người mẹ lấy bó thuốc cổ đốt cho sạch dấu ấn trên ngực con nhưng vô ích. Cuốn phim kết thúc với cảnh người mẹ đau khổ gục chết, ông lão cùi tuyệt vọng đốt rụi túp lều của mình, và đứa bé sơ sinh ngơ ngác không hiểu số mạng của mình sẽ ra sao...

Đôi với Chúa Giêsu, không ai mang dấu ấn của quỷ, mà chỉ có hình ảnh cao quý của Thiên Chúa trong mỗi người. (Chờ đợi Chúa)

5. “Bấy giờ Người nói với các môn đệ rằng “Lúa chín đầy đồng, thợ gặt thì ít. Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về”. (Mt 9,37-38)

Thế giới hôm nay còn nhiều điếm tối, nhưng vẫn có những đốm sáng rực rỡ : khi con người ngồi gần lại nhau để giải quyết tranh chấp, tìm kiếm hòa bình ; khi cả thế giới lo chung một mối lo bảo vệ trái đất, ngăn chặn sida, tận diệt ma túy ; khi có những người nghèo quan tâm đến những người nghèo hơn ; khi trẻ thơ và người già được chăm sóc ; khi những hàng rào ngăn cách các nước được tháo gỡ ; khi không còn kỳ thị chủng tộc, tôn giáo, màu da ; khi những tiến bộ khoa học kỹ thuật làm cho con người sống hạnh phúc ; khi mọi người nhận ra mình là anh em của nhau, liên đới với nhau và chịu trách nhiệm về nhau, sống trên cùng một hành tinh, dưới mái nhà bầu trời.

Lạy Chúa, thế giới hôm nay còn cần rất nhiều người thiện tâm thiện chí để xây dựng một thế giới huynh đệ hơn. Xin cho có nhiều người trẻ can đảm dấn thân cho một thế giới mới. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 14 TN

Mt 10,1-7

* Đặt trong sơ đồ chung của Mátthêu :

Chương 10 (Từ hôm nay đến Thứ Hai tuần 15) là bài giảng của Chúa Giêsu về sứ mệnh loan Tin Mừng, gồm : a/ Những chỉ dẫn cần thiết (cc 1-16), báo trước những khó khăn mà người loan Tin Mừng có thể gặp (cc 17-36), lời khuyên người loan Tin Mừng hãy từ bỏ (cc 37-39), và lời khuyên hãy đón tiếp các sứ giả của Tin Mừng. (cc 40-42)

A. Hạt giống...

Bài Tin Mừng này có 3 ý :

1. Chúa Giêsu ban quyền cho nhóm 12 : Họ có quyền trên các thần ô uế và quyền chữa lành các bệnh tật. Đây chính là những quyền của Chúa Giêsu (x. Mt 9,35), cho nên Nhóm 12 có cùng những quyền với Chúa Giêsu.. Hơn nữa nếu so sánh với Mt 4,17 (tóm sứ điệp Chúa Giêsu rao giảng) với câu cuối của đoạn Tin Mừng này (“Các con hãy đi rao giảng rằng Nước Trời đã đến gần”) thì các ông cũng rao giảng cùng một sứ điệp như Chúa Giêsu. Như thế danh dự của

người giảng Tin Mừng là có cùng quyền năng như Chúa Giêsu và giảng cùng một sứ điệp như Ngài.

2. Liệt kê danh sách 12 tông đồ. Họ xuất thân từ nhiều nơi và nhiều thành phần khác nhau, đa số là nghèo, ít học và không có địa vị cao trong xã hội.

3. Những chỉ dẫn đầu tiên về cách cư xử : 1/ Đừng đến với dân ngoại nhưng chỉ đến với các chiên lạc nhà Israel ; 2/ Nội dung rao giảng : Nước Trời đã đến gần”.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu không chọn những người tài cao học rộng giàu sang và có địa vị xã hội cao, mà chọn những người có tấm lòng và thiện chí. Hai điều này là đủ, mọi điều khác Chúa sẽ lo.

2. Một tác giả tưởng tượng việc Chúa chọn các tông đồ như sau : Sau những đêm dài cầu nguyện, Ngài rảo bước khắp nơi nhưng không chọn được người nào. Ngài đành đăng quảng cáo, nhưng trong số những người đến trình diện Ngài cũng không chọn được ai.

Ngài đành tổ chức thế vận hội. Môn đầu tiên là cầu nguyện : nhiều người biểu diễn cầu nguyện rất hay nhưng Chúa không chọn được ai cả. Môn thứ hai là thờ phượng, cũng thế. Môn thứ ba là giảng thuyết, cũng thế.

Chán nản vì mất giờ vô ích, Chúa Giêsu rời vận động trường thả bộ ra bờ biển hóng gió và ở đây Ngài

thấy một đám dân chài. Ngài đứng quan sát và nhận ra có một số người để hết tâm hồn vào công việc. Ngài nghĩ thầm họ là những người có quả tim. Và thế là Ngài chọn họ làm tông đồ của Ngài. (Chờ đợi Chúa)

3. Chúa cũng chọn Giuđa, cũng ban quyền cho Giuđa và cũng sai Giuđa đi rao giảng Tin Mừng. Nghĩa là Chúa cũng tin tưởng và đặt hy vọng nơi Giuđa. Nhưng Giuđa đã không đáp lại niềm tin tưởng và hy vọng của Chúa.

Chúa cũng tin tưởng và hy vọng nơi con. Xin cho con đừng phụ lòng Chúa.

4. Sứ mạng của người giảng Tin Mừng là đẩy lùi sự xấu (xua đuổi các thần ô uế) và cứu chữa những khổ đau (chữa lành những người bệnh).

Đó cũng là sứ mạng của tôi. Vậy tôi đã làm gì để giảm bớt sự xấu trong môi trường tôi đang làm việc ? Tôi đã làm gì để cứu chữa các anh em tôi ?

5. Mười hai tông đồ còn rất non yếu nên Chúa Giêsu không sai họ đến với những đối tượng khó khăn (dân ngoại) mà chỉ đến với những người Israel. Chúa không giao sứ mạng quá sức con người đâu. Cho nên tôi đừng e ngại và sợ hãi gì cả.

6. “Chúa Giêsu gọi 12 môn đệ lại, ban cho các ông được quyền trước các thần ô uế, để các ông trừ quỷ chúng và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyên”. (Mt 10,1)

Vào thời Chúa Giêsu, người ta quan niệm người bị tật nguyên là người tội lỗi vì đã làm điều ô uế. Nhưng theo Chúa Giêsu, những người đó được sinh ra để làm sáng danh Chúa, và chính Ngài đã từng chữa lành các bệnh hoạn tật nguyên. Ngài cũng đã cảm hóa được nhiều người tội lỗi trở về với Chúa Cha.

Ngày nay, sự ô uế hiện ở nhiều mặt : dối trá, tham lam, trộm cắp, ăn chơi sa đọa....Cánh cửa của sự ô uế vẫn luôn mở và tồn tại song song với cánh cửa Nước Trời. Chính vì thế, sau khi phục sinh, Chúa Giêsu đã ban cho các tông đồ đặc ân là trừ khử mọi ô uế và chữa lành mọi bệnh tật.

Đặc ân ấy ngày nay không chỉ dành riêng cho 12 tông đồ mà cho mọi tín hữu. Mỗi người Kitô hữu phải nhận lấy nhiệm vụ trừ khử ô uế nơi chính mình và giúp anh em thoát khỏi mọi điều ô uế.

Lạy Chúa, Chúa đã ban cho các tông đồ quyền trừ khử mọi ô uế nhằm làm sáng danh Chúa, thì xin Chúa cũng ban cho chúng con thêm sức mạnh để trừ khử ô uế nơi chính mình, sống tốt hơn và yêu mến Chúa luôn. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 14 TN

Mt 10,7-15

A. Hạt giống...

Những chỉ dẫn tiếp theo về cách đối xử của người được sai đi giảng Tin Mừng :

- Công việc sẽ làm : chữa bệnh và trừ quỷ.
- Tinh thần phục vụ quảng đại : Hãy cho cách nhưng không vì trước đó ta đã lãnh nhận cách nhưng không.
- Đừng quá bận tâm đến những phương tiện vật chất. Có thứ gì thì dùng thứ đó.
- Cũng đừng quá quan tâm kén chọn chỗ trọ.
- Phải đem bình an đến cho những người mình gặp gỡ.

B. ... nảy mầm.

1. “Các con hãy rao giảng rằng Nước Trời đã đến gần” : nhiều người không tin có Thiên Chúa, nhiều người nghĩ rằng Thiên Chúa ở quá xa. Sứ giả Tin Mừng phải làm cho người ta tin rằng Thiên Chúa và Nước Trời đang ở thật gần, bởi vì Thiên Chúa chính là Emmanuel, “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”.

2. “Chữa lành các bệnh nhân..., làm cho kẻ chết sống lại..., làm cho những người cùi được sạch..., trừ quỷ...” : tông đồ là một con người chuyên làm lành :

xoa dịu những đau khổ, đem lại lẽ sống cho kẻ tuyệt vọng, giúp đỡ những người bị xã hội khinh chê, giải thoát người ta khỏi tội lỗi...

3. “Các con đã lãnh nhận nhưng không thì hãy cho nhưng không” : Làm tông đồ cũng là một bổn phận công bình. Tôi đã lãnh nhận rất nhiều từ Chúa và Giáo hội cho nên tôi cũng phải biết cho đi.

4. Nhận và cho : Một hôm có một vị bá tước đến cho Thánh Gioan Thiên Chúa số tiền 25 đồng vàng để ngài giúp những người nghèo khổ. Ngay chiều hôm ấy, ông ta giả trang làm một người ăn xin đến xin thánh nhân bố thí. Thánh Gioan Thiên Chúa động lòng thương, lấy cả số tiền 25 đồng vàng đem cho người ấy kèm với những lời khích lệ an ủi. Ngày hôm sau, vị bá tước đích thân đến thú nhận tất cả với thánh nhân và xin lỗi vì đã thử lòng bác ái của Ngài. Khi từ già, ông đưa tặng thêm 150 đồng vàng nữa ngoài số 25 đồng mà ông xin hoàn lại. Từ đó cứ mỗi tuần ông lại gởi tới bệnh viện của thánh nhân một số tiền lớn, một số thuốc men, lương thực và quần áo để thánh nhân giúp đỡ những người nghèo. (Góp nhặt)

5. “Khi vào nhà nào, hãy chào “Bình an cho nhà này” : lời nói, việc làm, cách đối xử của người tông đồ phải luôn luôn tạo được bầu khí bình an.

6. “Đừng sắm vàng bạc hay tiền đồng để giắt lưng. Đi đường đừng mang bao bì, đừng mặc hai áo, đừng đi giày hay cầm gậy”. (Mt 10,9-10)

Simon và Anrê, Giacôbê và Gioan đã lên đường. Họ tức khắc bỏ chài lưới mà lên đường. Họ muốn tung cánh trong tự do bát ngát. Họ gieo Tin Mừng khắp cánh đồng Galilê.

Quê hương con, bao thế hệ cũng đã lên đường. Họ kiếm tìm bình đẳng, bác ái và tự do. Họ đấu tranh cho công bằng xã hội. Họ xây dựng một thế giới hòa bình. Và nhiều người đã bỏ mình vì Nước Chúa.

Còn con... Con cần đôi chiếc mũ bằng cấp. Con thích mặc chiếc áo sắc đẹp. Con muốn xỏ đôi giày tình yêu. Con ham vác vài bao của cải, và tay cầm cây gậy quyền năng. Rồi con trở nên nặng nề vì các tạo vật ấy.

Lạy Chúa Giêsu, xin sai chúng con lên đường, nhẹ nhàng và thanh thoát. Xin sai chúng con lên đường, nhẹ nhàng và thanh thoát. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 14 TN

Mt 10,16-23

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu tiếp tục dạy các tông đồ về sứ mạng rao giảng Tin Mừng : có thể họ sẽ gặp nguy hiểm (như chiên vào giữa bầy sói) và bị bách hại. Do đó,

- một mặt phải vừa đơn sơ vừa khôn ngoan.

- mặt khác phải can đảm đừng sợ vì Chúa sẽ giúp đỡ họ.

B. ... nảy mầm.

1. “Thầy sai các con đi như những con chiên ở giữa bầy sói” : thế gian thì hung ác và mạnh mẽ như sói còn người tông đồ của Chúa thì hiền lành và yếu ớt như chiên. Thế nhưng Nước Thiên Chúa lại được mở mang nhờ chính sự yếu ớt của Chúa Giêsu và các tông đồ của Ngài. Thánh Phaolô nói : “Sức mạnh Thiên Chúa được hoàn thành trong sự yếu ớt”. (2Cr 12,2).

2. “Khôn ngoan như con rắn và đơn sơ như bồ câu” : con rắn không vô cớ trườn mình ra chỗ nguy hiểm, trái lại nó khéo ẩn mình, và khi gặp nguy hiểm nó cũng khéo luôn lách ; bồ câu thì không mưu mô, không màu mè giả dối...

3. “Chính Thánh Thần nói trong các con” : người tông đồ không cậy dựa vào lời lẽ và trí thông minh

của mình nhưng vào ơn soi sáng và Lời của Chúa. Muốn thế họ phải luôn kết hợp với Chúa Thánh Thần.

4. Can đảm : Một học sinh Nhật là Kitô hữu duy nhất trong ngôi trường có 150 học sinh. Trước mỗi bữa ăn, em thường mạnh dạn làm dấu Thánh giá và đọc kinh. Các học sinh đến tố cáo với thầy giáo là em có “hành vi ma thuật”. Nghe thấy thế, thầy cho gọi em lên đứng giữa lớp, hỏi xem em đã làm gì. Em thẳng thắn nói rằng em chỉ cảm ơn Chúa đã ban lương thực hằng ngày. Nghe vậy, thầy giáo gục xuống bàn, nước mắt ràn rụa nói : “Này con, ta cũng là Kitô hữu, nhưng ta không can đảm tỏ ra cho mọi người biết. Giờ thì cảm ơn Chúa, ta đã biết là Kitô hữu, mình phải làm gì”. (Góp nhặt)

5. “Vì danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát”. (Mt 10,22)

Ai cũng khen tôi đi giày cao gót đẹp, và tôi cũng cảm thấy thế. Nhưng điều ấy không làm cái đau buốt đang cấu xé đôi chân giảm đi chút nào.

Hình như cái gì cũng có cái giá của nó.

Chúa Giêsu cũng ra giá cho những người muốn theo Ngài. Xem ra Ngài chẳng phải là nhà quảng cáo khéo léo khi đưa ra cả những khó khăn và mặt trái của vấn đề. Nhưng tôi lại thích lối trình bày ấy. Tôi thán phục tính chân thật và sự thẳng thắn trong Lời của Ngài.

Lạy Chúa, Chúa đã nói rất chân tình với con về lỗi mà Ngài mời con dần bước. Xin cho con biết trung thành với con đường đã chọn, bất chấp mọi khó khăn thử thách trong cuộc sống. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 14 TN

Mt 10,24-33

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu tiếp tục dạy các tông đồ về sứ mạng rao giảng Tin Mừng. Ngài báo trước là người tông đồ sẽ bị bách hại nhưng khuyến khích họ đừng sợ, vì những lý do sau :

- Lý do thứ nhất : khi chịu bách hại là họ được vinh dự chia sẻ thân phận của Thầy mình.

- Lý do thứ hai : những kẻ bách hại chỉ giết được thân xác nhưng không giết được linh hồn họ.

- Lý do thứ ba : người tông đồ còn được Chúa bảo vệ, bất cứ điều gì xảy đến cho họ cũng nằm sẵn trong kế hoạch quan phòng của Chúa.

- Lý do thứ tư : nếu họ vẫn trung thành và can đảm thì họ sẽ được phần thưởng là Chúa sẽ tuyên bố nhận họ là người của Ngài.

B. ... nảy mầm.

1. Khi thực sự yêu thương ai, người ta sẽ lấy làm sung sướng được chịu khổ vì người mình yêu. Các tông đồ đã sung sướng như thế (x.Cv 5,40-41). Xin

cho con thêm tình yêu Chúa, đến độ cảm thấy vui mừng được chịu khổ vì Chúa.

2. “Ai tuyên bố nhận Thầy trước mặt thiên hạ thì Thầy sẽ tuyên bố nhận người ấy trước mặt Cha Thầy Đấng ngự trên trời. Còn ai chối Thầy trước mặt thiên hạ thì Thầy sẽ chối người ấy trước mặt Cha Thầy Đấng ngự trên trời” : Ta tuyên bố nhận Chúa bằng một cuộc sống đạo mạnh dạn không sợ dư luận, bằng cách tận dụng những cơ hội tốt để nói về Chúa cho người khác hiểu, và bằng cách chọn lựa coi trọng những giá trị siêu nhiên hơn những giá trị tự nhiên.

3. Một người kia nói chuyện với Chúa về những giá trị. Anh hỏi Ngài :

- Giá trị một phút ở trên trời là bao nhiêu ?
- Một tỷ năm.
- Giá trị một xu trên trời là bao nhiêu ?
- Một tỷ đô la.

Anh liền xin : “Ngài có thể cho tôi một xu ?”

Chúa nói : “Đợi một phút”. (Góp nhặt)

4. Một sĩ quan người Anh có đức tin mạnh mẽ cùng gia đình xuống tàu để phục vụ ở một xứ xa. Tàu rời bến được vài ngày thì gặp bão. Mọi người rất sợ, nhưng vợ viên sĩ quan sợ hơn cả, còn ông thì bình thản như chẳng có gì xảy ra. Vợ ông trách là ông không quan tâm gì đến an nguy của vợ con. Ông không nói nhiều, vào phòng rồi quay trở ra với một

thanh kiếm trong tay. Ông dí mũi kiếm vào ngực vợ. Lúc đầu bà tái mặt nhưng liền sau đó bỗng cười lớn tiếng không tỏ gì là sợ hãi nữa.

- Làm sao em có thể cười khi anh dí mũi kiếm vào ngực em ?

- Làm sao em sợ được khi lưỡi kiếm ấy ở trong tay một người rất thương em !

- Vậy tại sao em lại muốn anh sợ cơn bão này khi anh biết rằng nó ở trong tay của Cha anh là người hằng yêu mến anh ? (Góp nhặt).

5. “Trò không hơn thầy, tớ không hơn chủ. Trò được như thầy, tớ được như chủ đã là khá lắm rồi”. (Mt 10,24-25)

Lần kia tôi đang loay hoay tìm cách đưa một em trai độ lớp 8 đang bị bệnh về nhà, thì một chú xích lô đến can ngăn và kể rằng chú cũng có một người bạn chạy xích lô, lần nọ gặp một thanh niên bị xe đụng và đưa về nhà dùm. Vừa về đến nhà, thanh niên ấy nằm ngay đơ ra. Thế là cả nhà xúm lại đổ tội cho chú. Và chú bị tóm đưa vào đồn. Làm ơn mắc oán. Thật xót xa !

Chúa Giêsu cũng đã từng bị xử tệ như thế, và còn hơn thế nữa. Vậy tại sao tôi lại phải sợ, vì “Trò không hơn thầy, tớ không hơn chủ. Trò được như thầy, tớ được như chủ đã là khá lắm rồi”. Thế mà bao lần một chút hiểu lầm đã làm tôi.....

Lạy Chúa Giêsu, cuộc đời này có lắm cái xấu và người xấu, nhưng bên cạnh đó còn có biết bao người đang cố gắng xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn. Xin cho con đừng bao giờ vì sợ người xấu mà quên cộng tác với người lành. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 15 TN

Mt 10,34-11,1

A. Hạt giống...

Phần cuối của bài giảng về sứ mạng tông đồ. Chúa Giêsu thẳng thắn cho biết những đòi hỏi khó khăn của Tin Mừng :

- Vì Tin Mừng đòi người ta phải chọn lựa theo hay không theo, nên nó có thể gây nên chia rẽ ngay giữa những người thân, kẻ không theo chống lại những người theo.

- Vì Tin Mừng là giá trị cao quý nhất cho nên nếu cần thì người ta phải dám từ bỏ tất cả những thứ khác để đổi lấy nó.

Sau cùng Chúa Giêsu khuyến khích người ta quảng đại tiếp đón những sứ giả của Tin Mừng, vì tiếp đón họ chính là tiếp đón Chúa và sẽ được Chúa trọng thưởng.

B. ... nảy mầm.

1. Thú thật Lời Chúa mấy ngày nay khiến con rất sợ : để đón nhận Tin Mừng của Chúa, con phải hy sinh và từ bỏ rất nhiều ; khi làm tông đồ của Chúa, con cũng sẽ đương đầu với biết bao khó khăn và đau khổ. Con hiểu được tại sao nhiều người không kiên trì sống đức tin, và nhiều người ngại làm tông đồ cho Chúa. Con cũng sẽ đào ngũ chẳng ? Con cũng sẽ nản lòng chẳng ? Thật tình con không muốn thế bao giờ. Xin cho con được kiên trì và can đảm.

2. “Ai yêu cha mẹ hơn Thầy thì không xứng đáng với Thầy” : hiện giờ con đang yêu những gì hơn Chúa ? Xin cho con sức mạnh dám từ bỏ những thứ đó để con xứng đáng hơn với Chúa.

3. “Ai không vác thập giá mình mà theo Thầy thì không xứng đáng với Thầy” : xin cho con biết thập giá hiện nay của con là gì, và xin thêm sức để con vác nổi thập giá ấy.

4. Một thiếu nữ trẻ đẹp, con nhà quyền quý muốn nhập vào một dòng tu rất khắc khổ. Để thử thách ơn gọi của cô, Mẹ bề trên vẽ lên một bức tranh đáng sợ về những đòi hỏi khắc khe của tu viện. Nghe xong, cô bé có vẻ lung lay và im lặng. Một lúc sau Mẹ bề trên hỏi :

- Con không nói gì ư ?

- Thưa mẹ con chỉ có một câu hỏi : trong nhà dòng này có nhiều cây Thánh giá không ?

- Ô, khắp nơi trong nhà, chỗ nào cũng có cây Thánh giá.

- Vậy thì thưa mẹ, con hy vọng sẽ không gặp gì khó khăn cả, bởi vì ở mọi nơi và trong mọi giây phút, con đều có Thánh giá bên cạnh. Con có thể chịu đựng tất cả. (Góp nhặt)

5. “Ai giữ lấy mạng sống mình thì mất, còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy thì sẽ tìm thấy được”. (Mt 10,39)

Kìa một em bé ! Đúng rồi, một em bé ! Làm thế nào để cứu em bây giờ ? Hàng chục cặp mắt đang dõi theo em với đầy vẻ lo lắng và thương xót. Bỗng từ trên thành cầu, một bóng người lao vội xuống cố nắm lấy bàn tay nhỏ xíu của em đang quờ quạng giữa khoảng không tưởng như vô vọng...Em bé đã được cứu sống ! khoảnh khắc quá mỏng manh giữa cái chết và sự sống.

Câu chuyện đã xảy ra vào một buổi chiều tháng năm cách đây gần một năm...như một luồng sáng chiếu vào cõi lòng vốn vị kỷ của tôi, và tôi đã hiểu một tình yêu cao cả đòi hỏi một sự dấn thân quên đi chính mạng sống mình để cứu lấy mạng sống người khác. Tình yêu đó chính là tình yêu mang tên Giêsu.

Lạy Chúa, xin giúp con hiểu thế nào là mẫu nhiệm “tự hủy” của Ngài, để luôn biết quảng đại dấn thân cứu sống người anh em mà không sợ đau thương hay nguy hiểm. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 15 TN

Mt 11,20-24

* Đặt trong sơ đồ chung của Mátthêu :

Với hai chương 11-12 (Từ hôm nay đến Thứ Ba tuần 16), chúng ta gặp một khúc quanh trong Tin mừng Mátthêu. Thật vậy trong 10 chương trước, Mátthêu lần lượt trình bày về thân thể của Chúa Giêsu (1-2), về chủ trương Messia của ngài (3-4), về Hiến chương Nước trời của Ngài (5-7), về quyền năng Messia của Ngài (8-9) và việc Ngài thông quyền cho 12 tông đồ và sai các ông đi truyền giáo (10). Tất cả diễn tiến đều diễn ra êm thấm tốt đẹp, hầu như không có trở ngại và vấn đề gì nghiêm trọng đặt ra. Nhưng từ chương 11 thì *bắt đầu có trở ngại* : trước hết là thách mắc do Gioan Tẩy Giả đặt ra (11,2-6), rồi đến những người không đón nhận Ngài (11,16-24), rồi Biệt phái và Luật sĩ lên tiếng chỉ trích (12,1-45).

Nhưng chính nhờ những thách mắc, chỉ trích và tranh cãi mà Mátthêu có dịp trình bày những suy tư thần học của ông về Chúa Giêsu : Ngài là sự Khôn ngoan (11,19), Chúa Con (11,25-27), Con Người

(12,8) Tôi Tớ (12,18-21), Con vua Đavít (12,23), và loan báo rõ ràng trước về biến cố phục sinh (12,40).

Và cũng qua những thắc mắc và tranh cãi ấy, một vấn đề then chốt được đặt ra : trước Chúa Giêsu người ta phải dứt khoát chọn lựa có tin hay không. Sự chọn lựa dứt khoát này sẽ xác định số phận của mỗi người.

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu khiển trách các thành dọc bờ hồ Galilê là Khôradin, Bétsaida và Caphácnaum.

Các thành này đều chứng kiến “phần lớn các phép lạ” Chúa Giêsu đã làm. Thế nhưng họ không hối cải. Tại sao ? Vì họ kiêu căng. Ta cũng nên biết rằng so với các thành khác, những thành này có trình độ kiến thức Thánh Kinh cao hơn (x. câu 23 : “Người tưởng sẽ được nâng lên đến tận trời ư ?”). Khi thấy sự kiêu căng đã khép kín lòng họ, Chúa Giêsu nghĩ tới những kẻ “bé mọn” nhờ khiêm tốn mà nhận được mạc khải của Thiên Chúa. Bởi thế trong đoạn tiếp liền sau, Chúa Giêsu sẽ cảm tạ Thiên Chúa “vì đã giấu không cho những bậc thông thái biết những điều này, nhưng lại mạc khải cho những người bé mọn”. (c 25)

B. ... nảy mầm.

1. “Khi ấy Chúa Giêsu quở trách các thành đã chứng kiến nhiều phép lạ Ngài làm mà không chịu sám hối” : phép lạ là để khơi dậy lòng sám hối, vì

phép lạ cho người ta thấy việc kỳ diệu của Chúa, rồi vì nhìn lại thấy mình bất xứng với Chúa nên phải sám hối để xứng đáng hơn với Chúa.

2. Thời vua Louis 13 đang trị vì nước Pháp, ngày kia hoàng hậu Anne d'Autriche mở tiệc đãi khách. Hôm đó bà đeo một sợi dây chuyền bằng ngọc. Thánh Vincent de Paul có mặt trong bữa tiệc đó, đã nói với bà : “Thưa hoàng hậu, nếu bà muốn, bà có thể làm một phép lạ”. Hoàng hậu nhìn thánh nhân đầy kinh ngạc. Thánh nhân nói tiếp : “Vâng, bà có thể đổi các viên ngọc này thành bánh mì giúp những người nghèo đói”. Vài giờ sau, phép lạ đã xảy ra : Hoàng hậu trao cho thánh Vincent de Paul sợi dây chuyền ấy để Ngài bán lấy tiền mua bánh mì cho người nghèo.

Ngày nay vẫn xảy ra những phép lạ tương tự, hiểu theo nghĩa những việc kỳ diệu được thực hiện do ơn Chúa tác động. Khi thấy những “phép lạ” bác ái, hy sinh do người khác làm, tôi có sám hối về lòng ích kỷ của mình không ?

3. Những thành ven Biển Hồ được nghe Lời Chúa và chứng kiến các phép lạ của Ngài nhiều hơn những nơi khác. Lẽ ra họ phải tin Chúa hơn những nơi khác. Nhưng vì họ không tin nên hình phạt của họ nặng hơn những nơi khác. Ai nhận lãnh nhiều nén bạc hơn thì có trách nhiệm nhiều hơn.

Tôi cũng nhận lãnh nhiều nén bạc hơn nhiều người khác. Đó là đặc ân của tôi mà cũng là trách nhiệm của tôi.

4. Có nhiều kiến thức về Chúa chưa hẳn là ích lợi hơn có ít kiến thức nhưng có tâm hồn biết ngưỡng mộ những kỳ công của Chúa.

5. “Khôn cho người hỡi Khôradin ! Khôn cho người hỡi Bétsaida ! Vì nếu các phép lạ đã làm nơi các người mà được làm tại Tia và Xidôn thì họ đã mặc áo vải thô rắc tro lên đầu và tỏ lòng sám hối”. (Mt 11,21)

Bước ra khỏi hiệu sách được một lúc, tôi nhận ra số tiền dư do chị bán hàng đưa lộn. Lương tâm nhắc tôi phải sống công bằng. Nhưng tôi đã tự trấn an “Nhầm nhò gì ba cái lẻ tẻ... Hơn nữa đó là lỗi của người khác chứ đâu phải lỗi của mình”. Và tôi tiếp tục bước đi.

Tới nửa đoạn đường, chân tôi như cứng lại và như có một sức mạnh nào đó níu kéo, khi tự đáy lòng tôi Lời Chúa cứ vang lên “Khôn cho người...” Tôi tự nghĩ : chắc hẳn Chúa đang buồn vì hành động của tôi, vì tôi đã biết Chúa nhiều. Sau giây phút ngập ngừng, tôi quyết định trở lại hiệu sách và đưa số tiền đó cho chị. Nhìn chị tươi cười sau tiếng cảm ơn, tôi thấy nhẹ cả người.

Lạy Chúa, đó không chỉ là niềm vui của chị mà còn là niềm hạnh phúc của con. Xin cho con luôn can

đảm thực thi những gì Lời Chúa đòi hỏi, vì Chúa là Đáng công minh. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 15 TN

Mt 11,25-27

A. Hạt giống...

Đoạn này tiếp liền đoạn hôm qua : sau khi khiển trách những thành ven Biển Hồ đã không tin Ngài vì cậy vào sự thông thái của mình, Chúa Giêsu lên tiếng tạ ơn và chúc tụng Chúa Cha đã mặc khải Tin Mừng cho những người bé mọn, tức là những người “nghèo trong tinh thần” mà Ngài đã nói trong Bát phúc (Tv 19,8 116,6), những người tội lỗi, những kẻ ít học.

Ngài còn nói “Vì ý Cha đã muốn an bài như vậy”. Nghĩa là những thái độ hoặc tin hoặc cứng tin mà Chúa Giêsu gặp chẳng phải là chuyện may rủi, cũng chẳng phải do tài năng hoặc bất tài của Ngài, mà là chương trình khôn ngoan của Thiên Chúa là như vậy : Ngài luôn ưu ái những kẻ bé mọn và hạ bệ những bậc khôn ngoan.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu là một con người lạc quan. Mặc dù vừa thất bại ở các thành ven Biển Hồ, Ngài vẫn lên tiếng tạ ơn và chúc tụng Chúa Cha. Sở dĩ Ngài lạc quan vì Ngài thấy được kế hoạch của Chúa Cha.

Sau khi bị thất bại, tôi dễ chán nản muốn bỏ cuộc. Xin Chúa cho con lạc quan như Chúa, để luôn tin tưởng vào thành công cuối cùng của việc loan Tin Mừng. Xin cho con lạc quan đến nỗi vẫn ca tụng tạ ơn Chúa vì những thất bại của con.

2. Thiên Chúa giấu không cho những người khôn ngoan biết những mầu nhiệm của Ngài, mà lại mặc khải cho những người bé mọn biết những điều ấy. “Chúa hạ bệ những kẻ kiêu căng, Ngài nâng cao những người phận nhỏ”.

Dù con có biết được điều gì đi nữa, dù con có thành công bao nhiêu đi nữa, xin cho con luôn khiêm tốn, tự biết mình chỉ là kẻ bé mọn trước mặt Chúa.

3. Được Thiên Chúa mặc khải cho biết về Ngài, đó là một đặc ân cao quý. Biết bao người thông thái nhưng không có đức tin. Còn con, từ hồi mới sinh ra đã được ơn đức tin. Con xin tạ ơn và chúc tụng Chúa.

4. Niềm vui và sự phấn khởi là sợi chỉ xuyên suốt của toàn bộ Thánh Kinh. Thánh Phaolô đã nhắc nhở tín hữu “Anh em hãy vui lên. Tôi xin nhắc lại, anh em hãy vui luôn”. Cho dù cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu có là trọng tâm của Kitô giáo, cho dù hy sinh có là con đường tu đức của các Kitô hữu, thì Tin Mừng vẫn là tên gọi của Đạo Chúa. Kitô giáo thiết yếu là một Tin Mừng để đón nhận, để sống và để loan báo. Mà nói đến Tin Mừng là nói đến hân hoan. (Chờ đợi Chúa)

5. Một hôm sói hỏi sóc :

- Vì đâu mà họ nhà sóc của mi luôn vui vẻ nhảy nhót còn bọn sói chúng ta luôn buồn rầu ?

- Ông buồn vì ông ác. Tính độc ác bóp nghẹt tim ông. Còn chúng tôi vui vẻ vì chúng tôi hiền lành và không làm điều ác cho một ai. (Tolstođ kể)

6. “Vâng lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha”. (Mt 11,26)

Lạy Chúa, Chúa đã đến và đã xin con tắt cả, và con cũng đã hiến dâng cho Chúa tắt cả : cặp mắt, đôi chân và đôi bàn tay. Vì con là phụ nữ, ưa ngắm nhìn mái tóc óng ả của con, ưa nhìn ngắm những ngón tay thon mượt xinh xắn của con. Thế mà giờ đây đầu con hầu như chẳng còn sợi tóc nào, cũng chẳng còn đâu những ngón tay hồng hồng xinh xinh nữa, chỉ còn lại vài que củi khô nhám nhúa... Thế nhưng, con không hề muốn nổi loạn, con lại muốn dâng lên Chúa lời tạ ơn... Bởi vì, đời con đã được quá ư đầy tràn đến diệu kỳ. Sống đắm mình trong tình yêu, cuộc đời con đã được Chúa lấp đầy chan chứa.

Lời nguyện cầu của chị Véronique đẹp quá. Cứ dạt dào, bay vút, hòa quyện với lời tạ ơn của Chúa Giêsu.

Lạy Chúa Giêsu, xin dạy con biết khám phá nơi con những khả năng Cha ban, biết trân trọng những

tặng vật Cha ký thác, và tận dụng những cơ hội Cha gởi trao. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 15 TN

Mt 11,28-30

A. Hạt giống...

Trong ngôn ngữ Thánh Kinh, “gánh” chỉ luật lệ, và “mang áy ách” nghĩa là học với. Chúa Giêsu kêu mời chúng ta học với Ngài và đón nhận luật của Ngài.

- Học với Chúa Giêsu là học được tính hiền lành và khiêm tốn.

- Luật của Ngài là luật yêu thương.

Bởi thế ai mang lấy ách của Ngài và học với Ngài thì tâm hồn người đó sẽ gặp được bình an.

B. ... nảy mầm.

1. “Hãy đến với Ta hỡi những ai khó nhọc và gánh nặng” : Ôi một lời kêu gọi xuất phát từ một tấm lòng yêu thương bao la ! Chúa rất quan tâm lo lắng khi thấy tôi khổ đau và mệt mỏi. Ngài rất muốn nâng đỡ và xoa dịu tôi nên mới lên tiếng kêu mời tôi. Lẽ ra tôi phải tìm đến Ngài trước, thế mà Ngài lại kêu mời tôi trước.

Mà sở dĩ Ngài kêu mời tôi là vì rất nhiều lần khi gặp khốn khổ tôi đã không chạy đến với Ngài, tôi

chạy đến với ai khác, tôi ngã lòng không muốn cầu nguyện nữa...

2. “Ta hiền lành và khiêm tốn” : hẳn là 2 đức tính này quý giá đặc biệt lắm nên Chúa mới tự mô tả mình như thế.

Tôi có hiền lành không ? Tôi còn phải học gì thêm ở tính hiền lành của Chúa ?

Tôi có khiêm tốn không ? Tôi còn phải học gì thêm ở tính khiêm tốn của Chúa ?

3. “Ách Ta êm ái” : Điều làm cho Luật của Chúa trở thành êm ái đó là tình yêu. Nếu tôi không yêu Chúa thì việc tôi giữ luật sẽ trở thành nặng nề. Nếu tôi không yêu thương anh chị em thì việc tôi sống chung với họ sẽ làm cho họ khổ sở. Xin giúp con ngày càng yêu thương nhiều hơn.

4. Ở Á Đông, thương cho roi cho vọt. Nhưng câu nói này lại hoàn toàn vô nghĩa trong xã hội Mỹ. Mới đây một tòa án tại bang Dalas đã tuyên án phạt một ông bố 3 roi vì tội đánh con của mình. Vụ án trên là một minh họa cho vấn đề Luật và Tình thương. Một gia đình sung túc đến đâu mà trong đó không có tình thương thì cũng như một nghĩa địa. Một xã hội văn minh kỹ thuật đến đâu mà không có tình thương thì chỉ là một bãi sa mạc. (Theo “Chờ đợi Chúa”)

5. “Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi. Tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng”. (Mt 11,28)

Buồn và chán vì mọi người trong gia đình chẳng hiểu mình, tôi chạy đến những người bạn để mong trút hết bầu tâm sự. Nhưng đưa thì đi học, đưa đi làm, đưa đi chơi... Chiều muộn rồi, tôi chẳng biết đến với ai. Chạy lòng vòng ngoài phố càng khó chịu nặng nề thêm vì tiếng ồn, khói xe và bụi. Tới đường Tú Xương, bỗng nhiên tôi nghĩ đến nhà thờ Mai Khôi nhỏ bé, đơn sơ nhưng không khí yên tĩnh, thánh thiện. Tìm lấy một góc, tôi thầm kể cho Ngài tất cả. Tôi bỗng thấy nhẹ nhàng và bình an lạ lùng vì hình như có ai đó đã nghe tôi, hiểu tôi.

Kinh nghiệm này giúp tôi hiểu và cảm nghiệm sâu xa hơn Lời Chúa ngày hôm nay.

Lạy Chúa, xin cho con cảm nghiệm được : chỉ nơi Ngài con mới kín múc được niềm vui và sự bình an đích thực. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 15 TN

Mt 12,1-8

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu bị các người Biệt phái kết án vì chuyện các môn đệ Ngài bứt lúa trong ngày Sabát.

Thực ra điều mà các người Biệt phái trách không phải vì họ đói mà bứt lúa để ăn (Đnl 23,26 cho phép ăn lúa nơi đồng của người khác), nhưng là vì họ đã *làm việc* trong ngày hưu lễ (Xh 34,21 cấm gặt lúa trong ngày sabbat : người Biệt phái quá vụ luật đã coi việc bứt một vài bông lúa có nghĩa là gặt lúa !). Trong câu chuyện này, cũng nên lưu ý câu trả lời của Chúa Giêsu trích Hôse 6,6. “Ta muốn *tình thương* chứ không màng của lễ”.

B. ... nảy mầm.

1. Vụ việc này là một minh họa cho thấy Luật (“ách”) của người Biệt phái do không có tình thương trong đó nên đã trở thành nặng nề thế nào. Họ không hề quan tâm đến cơn đói của các môn đệ, mà chỉ rình mò xem các ông có làm gì sơ hở phạm đến luật không để mà kết án.

Khi không có tình thương, mọi sơ hở nhỏ của anh chị em tôi đều có thể bị tôi kết án. Ngược lại, khi đã thương thì tôi có thể thông cảm cho những sai phạm đó cách dễ dàng.

2. “Tôi muốn lòng nhân từ chứ không muốn hy lễ” : Chúa Giêsu muốn tôi lấy lòng nhân mà đối xử với anh chị em. Đó chính là của lễ quý hơn mọi của lễ khác mà tôi có thể dâng lên Chúa.

3. “Con Người là chủ của ngày Sabát” : Tôi phải giữ luật vì Chúa chứ không phải vì luật.

4. Qua vụ việc này, Chúa cũng dạy ta đừng đoán xét người khác một cách “lý thuyết”, mà phải để ý tới hoàn cảnh nữa.

5. Ngày nọ Khổng Tử dẫn học trò từ nước Lỗ sang nước Tề. Trong đám học trò có Nhan Hôi và Tử Lộ là hai môn sinh được Khổng Tử sủng ái nhất.

Thời Đông Chu, loạn lạc khắp nơi khiến dân chúng lầm than đói khổ. Thầy trò Khổng tử cũng có nhiều ngày nhịn đói cầm hơi. Ngày đầu tiên đến đất Tề, Khổng Tử và các môn sinh được một người nhà giàu biếu cho một ít gạo. Khổng Tử liền phân công : Tử Lộ và các môn sinh khác vào rừng kiếm củi, còn Nhan Hôi đảm nhận việc nấu cơm.

Đang đọc sách ở nhà trên, Khổng Tử bỗng nghe một tiếng động ở nhà bếp. Nhìn xuống, ngài bắt gặp Nhan Hôi đang mở vung xới cơm cho vào tay nắm lại từng nắm nhỏ rồi đưa vào miệng. Khổng Tử than thở : “Người học trò tín cẩn nhất của ta lại là kẻ ăn vụng”.

Khi Tử Lộ và các môn sinh khác trở về, Khổng Tử cho tập hợp các môn sinh lại và nói : “Bữa cơm đầu tiên trên đất Tề làm cho Thầy chạnh lòng nhớ đến quê hương. Thầy muốn xới một bát cơm để cúng cha mẹ. Nhưng liệu nồi cơm này có sạch không ?” Nhan Hồi chấp tay thưa : “Dạ nồi cơm này không sạch. Khi cơm vừa chín, con mở vung ra xem thử. Chẳng may một cơn gió tràn vào. Bỏ hóng và bụi trần nhà rơi xuống làm bẩn cả nồi cơm. Sau đó con xới lớp cơm bẩn ra định vứt đi. Nhưng nghĩ rằng cơm ít mà anh em lại đông, cho nên con đã ăn phần cơm ấy. Thưa Thầy như vậy là hôm nay con đã ăn cơm rồi”. Nghe Nhan Hồi nói xong, Khổng Tử lại ngẩng mặt lên trời mà than rằng : “Chao ôi, thế ra trên đời này có những việc chính mắt mình trông thấy rành rành mà vẫn không hiểu được đúng sự thật. Suýt nữa Khổng Tử này đã trở thành kẻ hồ đồ”.

6. “Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế”. (Mt 12,7)

Tôi đứng đó dưới ánh mặt trời. Trước mặt tôi bóng đen đồ dài phía sau trên nền đất. Tôi chợt nghĩ : mặt trời sao đen thế !

Xoay người 180 độ, cái bóng vẫn đồ dài phía sau trên nền đất. Nhưng trước mặt tôi, mặt trời bừng sáng rực rỡ.

Lời Chúa hôm nay hé mở cho tôi một lối sống mới, lối sống tự do của lòng nhân từ, không sợ hãi, không hình thức nệ luật.

Lạy Chúa, bước vào đời người con phải chấp nhận luật chơi của cuộc sống. Xin cho con luôn ý thức luật lệ chỉ là phương thế để con sống hoàn thiện và là cầu nối để con đến với Thiên Chúa và tha nhân. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 15 TN

Mt 12,14-21

A. Hạt giống...

Mặc dù bị những người Phariseu chỉ trích, Chúa Giêsu không trả đũa nhưng “lánh đi nơi khác” (c 15) ; dù Ngài đã làm những phép lạ hiển hách và được dân chúng ngưỡng mộ, Ngài vẫn khiêm tốn “cấm họ không được tiết lộ Ngài là ai” (c 16). Thái độ bất bạo động đó làm cho Ngài rất giống với hình ảnh Người Tôi Tớ hiền từ mà Isaia đã tiên báo : “Ngài sẽ không cãi vã, không to tiếng. Chẳng ai nghe thấy Ngài lên tiếng giữa phố phường. Cây lau bị dập Ngài không đành bẻ gãy ; tim đèn leo lét Ngài chẳng nỗ tắt đi...”

B. ... nảy mầm.

1. Những người Biệt phái đã bao phen chống đối Chúa Giêsu. Hôm nay họ còn bàn mưu hãm hại Ngài. Chúa Giêsu thừa khả năng chống lại họ, nhưng Ngài rời nơi ấy lánh đi nơi khác. Đối đầu và trả đũa không phải là phương cách hay nhất. Khi nào còn có thể nhường thì nhường, còn có thể nhịn thì nhịn.

2. “Ai có bệnh, đều được Ngài chữa lành. Ngài cấm họ đừng nói cho ai biết Ngài” : Chúa không muốn phô trương những phép lạ của Ngài, một đằng vì không muốn người ta hiểu sai về tư cách Messia của Ngài, mặt khác vì khiêm tốn như lời Ngài đã dạy : “đừng phô trương công đức trước mặt người ta”.

Lắm khi tôi làm ngược lại : người ta khen ngợi công đức của tôi thì tôi sung sướng ; người ta chưa biết đến công đức ấy thì tôi làm cách này cách nọ cho người ta biết mà khen.

3. “Ngài sẽ không cãi vã, không to tiếng. Chẳng ai nghe thấy Ngài lên tiếng giữa phố phường”. Xin Ngài dạy cho con được như Ngài, không thích to tiếng, cãi cọ, ăn thua...

4. “Cây lau bị dập Ngài không đành bẻ gãy ; tim đèn leo lét Ngài chẳng nổi tắt đi...”. Xin Chúa dạy con noi gương Chúa, trân trọng bảo vệ, khuyến khích và nuôi dưỡng những gì tốt đẹp còn lại trong lòng những kẻ mà người ta cho là đã hư đốn.

5. Một hôm Satan thích chí vô cùng vì đã phát minh được một cái gương kỳ diệu : bất cứ điều gì nhìn trong tấm gương ấy cũng đều bị đảo lộn. Một khuôn mặt kiêu diễm nhất nhìn vào tấm gương cũng biến thành xấu xí ghê rợn. Satan nghĩ có thể đưa tấm gương lên thiên đàng để gây chia rẽ giữa Thiên Chúa và các thiên thần.

Satan liền đội tấm gương lên đầu bay thẳng lên trời. Dọc đường hắn nhìn vào tấm gương và càng thích thú khi thấy khuôn mặt xấu xí của hắn càng xấu hơn. Nhưng càng bay gần đến thiên đàng thì hắn càng thấy khuôn mặt hắn xấu thê thảm. Cứ thế, chưa đến cửa thiên đàng thì hắn không còn chịu nổi vẻ xấu xí thô bạo của hắn nữa. Tay hắn run lẩy bẩy và đánh rơi tấm gương xuống trần gian. Tấm gương vỡ từng mảnh và lan tràn mặt đất. Đó là khởi đầu đại họa cho con người : từng hạt cát nhỏ bám vào mắt ai thì nằm mãi ở đây, và người đó chỉ còn thấy cái xấu trên thế gian này mà thôi.

Câu chuyện trên muốn nói rằng : nhìn thấy cái xấu nơi người khác không phải là điều tự nhiên nơi con người, đó là một cái nhìn của quỷ.

Nơi mỗi người, vẻ đẹp của Thiên Chúa vẫn còn chiếu sáng. Chính cái nhìn này mới là nền tảng cho đức ái Kitô giáo. (Chờ đợi Chúa)

6. “Cây lau bị dập Ngài không đành bẻ gãy ; tim đèn leo lét Ngài chẳng nỗ tắt đi...” (Mt 12,20)

“Vừa cầm kết quả, chân tay em run hết, muốn ngã. Bác sĩ phải vịn đỡ. Không tin, em xét nghiệm lại hai lần vẫn dương tính...”

Sợ hãi, đau khổ, tuyệt vọng : tâm lý những người nhiễm HIV là thế. Nhưng không như những căn bệnh nan y khác, người bị nhiễm HIV không những mang trong mình án tử mà còn chịu nổi cô đơn đến tận cùng

trong cảnh bị hắt hủi, phân biệt đối xử. Họ mỗi mắt tìm kiếm bàn tay cảm thông của người thân, bạn bè, đồng loại... Nhưng những người lành mạnh, những người được xem như sạch sẽ, đạo đức vẫn vô tình hoặc cố ý mặc họ rơi, rơi mãi...

Đây quyền năng, Chúa Giêsu trọn quyền quyết định cuộc sống nhân loại. Nhưng Ngài không chỉ kiên nhẫn chờ đến khi người ta chết đi rồi mới phán xét, mà còn trân trọng, nâng niu chút giọt sống còn lại của kẻ khốn cùng.

Lạy Cha, con được Cha mời gọi làm Ngôn sứ cho sự sống và tình thương. Xin cho con luôn biết tìm đến chia sẻ những lo âu đau khổ của anh em từ những hành động nhỏ nhất nhất. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 16 TN

Mt 12,38-42

A. Hạt giống...

Những người Biệt phái không nhận Chúa Giêsu là Messia vì họ cố chấp, nhưng họ viện cớ là vì họ không thấy dấu lạ. Thực ra Chúa Giêsu đã cho họ biết bao dấu lạ mà họ có chịu thấy đâu. Vì thế Ngài nói chẳng cần cho họ dấu lạ nào khác nữa ngoài dấu lạ Giônã, tức là ám chỉ việc Ngài sẽ chết và sống lại. Nhưng Ngài cũng biết là dấu lạ đó chẳng mở mắt nổi họ, cho nên Chúa Giêsu bảo đến ngày phán xét tội của họ sẽ rất nặng.

B. ... nảy mầm.

1. “Chúng tôi muốn thấy Thầy làm một dấu lạ” : Nhiều lần chúng ta cũng mong Chúa làm một phép lạ vĩ đại và tỏ tường. Chẳng hạn hiện ra trước mắt nhiều người. Chúng ta nghĩ nếu có những dấu lạ vĩ đại ấy thì mọi người đều sẽ tin thờ Chúa.

Thực ra Chúa thừa sức làm những dấu lạ như thế. Nhưng những dấu lạ như thế sẽ là một áp lực, một bó buộc, khiến người ta phải tin thờ Ngài, không cách nào khác được. Và như thế thì con người không còn tự do, Chúa không còn phải là một Thiên Chúa yêu thương mời gọi nữa.

Chúa ít khi làm dấu lạ, nhưng thích ban những dấu chỉ. Những dấu chỉ kín đáo, đơn sơ là những tiếng mời gọi nhẹ nhàng và yêu thương. Và những dấu chỉ như thế có rất nhiều. Chỉ cần ta biết mở mắt và mở lòng ra để đón nhận.

2. Một cụ già suốt ngày ngồi trên ghế xích đu và thề sẽ không bao giờ đứng dậy cho đến khi nào gặp được Chúa. Một cô bé đang chơi với một quả bóng thấy thế hỏi :

- Suốt ngày cụ ngồi đơng đưa trên chiếc ghế này để chờ đợi Chúa sao ?

- Đúng thế. Trước lúc nhắm mắt lia đời, ta muốn tin chắc rằng có một Thiên Chúa. Ta cần một dấu chỉ. Nhưng tới nay ta chưa nhận được dấu chỉ nào.

- Thừa cụ, Chúa cho cụ một dấu chỉ mỗi khi cụ hít thở, mỗi khi cụ ngửi một cánh hoa thơm, mỗi khi cụ nghe tiếng chim hót, mỗi khi có một đứa bé chào đời. Chúa cho cụ một dấu chỉ mỗi khi cụ cười hay mỗi khi cụ khóc, mỗi khi cụ cảm thấy nước mắt lăn trên gò má cụ. Chúa ban cho cụ một dấu chỉ trong mưa gió và khi thời tiết thay đổi. Có biết bao nhiêu dấu chỉ, nhưng tại sao cụ chưa tin ? Cụ ơi, Chúa ở trong cụ, Chúa ở trong cháu. Không cần phải tìm kiếm, vì Ngài luôn có đó. Má cháu luôn căn dặn cháu : “Này Lily, nếu con tìm những cái vĩ đại thì con đã nhắm mắt rồi, bởi vì thấy Chúa là thấy những điều đơn sơ. Thấy Chúa là thấy sự sống trong tất cả”.

Cụ già ngạc nhiên trước những lời như thể thốt ra từ miệng một cô bé nhỏ xíu. Phần cô bé, cô vừa chạy vừa nói lớn : “má cháu luôn căn dặn : Này Lily, nếu con tìm những cái vĩ đại thì con đã nhắm mắt lại rồi, bởi vì thấy Chúa là thấy những điều đơn sơ. Thấy Chúa là thấy sự sống trong tất cả...”. (Chờ đợi Chúa)

3. Vấn đề của chúng ta ngày nay không phải là không có những dấu chỉ mà là không biết đọc ý nghĩa của những dấu chỉ ấy. Có mắt mà không thấy, có tai mà không nghe, có trí mà không hiểu. Chẳng hạn, tôi có hiểu ý nghĩa những dấu chỉ mà Chúa cho xảy ra nơi chính bản thân mình không : tôi bị bệnh...tôi bị người ta phê phán...tôi vừa gặp thất bại...Tại sao ? Qua những điều ấy, Chúa muốn nói gì với tôi ?

THỨ BA TUẦN 16 TN

Mt 12,46-50

A. Hạt giống...

Thái độ và lời nói của Chúa Giêsu trong chuyện này nhằm đề cao những người lắng nghe và làm theo Lời Chúa. Chúa quý chuộng họ còn hơn những kẻ có liên hệ huyết nhục với Ngài nữa.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu cũng là người như chúng ta, nên Ngài cũng có một gia đình tự nhiên, Ngài yêu mến cha mẹ anh chị em bà con. Nhưng Ngài còn có một gia đình thiêng liêng gồm những môn đệ và những kẻ nghe lời Ngài giảng dạy. Điều đặc biệt là Ngài quý chuộng gia đình thiêng liêng này hơn gia đình tự nhiên kia.

Tôi thuộc về gia đình thiêng liêng của Chúa. Tôi được Chúa yêu thương hơn cả những người ruột thịt của Ngài. Thật là hạnh phúc. Cảm ơn Chúa.

2. Nhưng để xứng đáng với tình yêu thương ấy, tôi phải lắng nghe Lời Chúa và làm theo ý Chúa.

Hơn ai hết, Đức Mẹ là gương mẫu lắng nghe và thi hành ý Chúa, cho nên Đức Mẹ vừa thuộc gia đình tự nhiên vừa thuộc gia đình thiêng liêng của Chúa.

Xin Đức Mẹ dạy con noi gương Đức Mẹ.

3. Lắng nghe Lời Chúa và làm theo ý Chúa phải đi đôi với nhau, bởi vì nghe không phải để bỏ qua mà để thi hành. Mỗi tuần, mỗi ngày tôi đều có nghe Lời Chúa. Nhưng xét kỹ xem tôi có “lắng nghe” không, và có cố gắng thi hành ít là một phần nào đó không.

4. Kitô giáo vốn là Đạo của Lời. Thiên Chúa nói với con người, đó là mặc khải nền tảng của Thánh Kinh. Thiên Chúa nói với con người bằng muôn nghìn cách thể, nhưng thính lặng là cách thể quan trọng nhất. Chính trong thính lặng của cõi lòng mà Thiên Chúa nói với con người ; chính trong thính lặng của thiên nhiên và các biến cố mà Thiên Chúa nói với con người. Do đó, chỉ trong thính lặng, con người mới nghe được Lời của Ngài. (Chờ đợi Chúa)

Những dòng trên khuyến khích tôi xét lại sự thính lặng nội tâm của tôi. Mỗi ngày tôi thực sự thính lặng bao nhiêu phút ? Nhiều khi tôi im lặng chứ không phải thực sự thính lặng nội tâm.

Lạy Chúa, giữa muôn ồn ào náo động của cuộc sống, xin cho con giữ được sự thính lặng trong tâm hồn, để luôn lắng nghe được tiếng Chúa, và nhất là nhận ra tiếng Chúa trong mọi quan hệ của con.

5. “Phàm ai thi hành ý muốn của Cha tôi, Đấng ngự trên trời, người ấy là anh chị em tôi, là mẹ tôi”. (Mt 12,50)

Người thanh niên đến gặp Chúa Giêsu trên con đường Ngài cùng môn đệ dần bước. Ngài đã nhìn anh và đem lòng mến yêu.

Con chợt rung động dưới ánh nhìn của Chúa. Ánh nhìn chẳng dừng lại với những thành kiến hẹp hòi, chẳng dừng lại nơi những cao ngạo phô trương, nhưng cứ vút xa mãi, vượt quá lớp sương mù để chiếu vào tận cõi thâm sâu, để nhìn thấy hình ảnh Cha đang ẩn mình trong mỗi tâm hồn. Ánh nhìn không bị bó hẹp trong khuôn khổ một gia đình nhỏ bé tự nhiên, nhưng vượt quá những khác biệt, những bức tường ngăn cách, những liên hệ máu mủ ruột thịt, để sống tuân phục như định nghĩa của tình yêu, để thiết lập những dây leo tình thương liên kết mọi tâm hồn nhân loại trong gia đình rộng lớn của Thiên Chúa.

Lạy Chúa, xin dạy con biết sống như người anh em của Chúa, bằng sự hiện diện đầy đầy yêu thương tích cực trong lòng Giáo hội và giữa mọi người anh em. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 16 TN

Mt 13,1-9

* Đặt trong sơ đồ chung của Mátthêu :

Trong chương 13 (Từ hôm nay đến Thứ Sáu tuần 17), Thánh Mátthêu gom chung 7 dụ ngôn qua đó Chúa Giêsu dạy người ta hiểu về Nước Trời.

Trước những lời Chúa Giêsu giải thích về Nước Trời bằng hình thức dụ ngôn, thánh giả phải chọn lựa dứt khoát : hoặc nghe rồi đem ra thực hành để được gia nhập Nước Trời thật, hoặc chỉ nghe suông rồi bỏ qua và do đó không được vào.

A. Hạt giống...

Đây là phần đầu của dụ ngôn người gieo giống : chính câu chuyện dụ ngôn (ngày mai là phần thứ hai, Chúa Giêsu sẽ giải thích lý do tại sao Ngài giảng bằng dụ ngôn ; và ngày một là phần thứ ba Ngài sẽ giải thích ý nghĩa của dụ ngôn này).

Trong câu chuyện dụ ngôn này, ta hãy chú ý vài chi tiết ban đầu :

- Người gieo giống này rất phung phí, gieo hạt giống ở khắp nơi, kể cả những nơi mà hy vọng nảy mầm không bao nhiêu : Thiên Chúa rất quảng đại trong việc ban Lời Ngài cho chúng ta.

- Có 4 loại đất nhưng 3 loại đã thất bại : Lời Chúa có kết quả hay không còn tùy vào cách đón nhận và đáp ứng của con người.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu đã dùng việc gieo giống, tức là một sinh hoạt rất bình thường và gần gũi, để trình bày giáo lý của Ngài. Muốn thế, Ngài phải có một cái nhìn và sự suy nghĩ rất sâu sắc về những việc bình thường ấy.

Tất cả những việc bình thường hằng ngày đều có thể trở thành đề tài cho tôi chiêm ngưỡng và rút ra những bài học bổ ích. Xin Chúa cho con có cái nhìn chiêm ngưỡng và thiện chí muốn học hỏi từ những việc bình thường.

2. Người gieo giống đã gieo hạt giống khắp nơi, một cách có thể nói là phung phí. Hằng ngày và hằng tuần, Chúa cũng ban Lời Chúa cho tôi một cách rất là quảng đại : khi tôi dự Thánh Lễ, khi tôi nghe giảng, khi tôi đọc sách đạo đức, khi tôi nguyện gẫm, khi tôi nghe huấn đức, khi tôi học v.v.

Cám ơn về lòng quảng đại của Chúa.

3. Dự ngôn đầu tiên trong loạt dự ngôn về Nước Trời là một dự ngôn về Lời Chúa. Lời Chúa rất quan

trọng, cần thiết và hữu ích cho đời sống thiêng liêng. Tôi có ý thức điều này không ?

4. Trong vườn, một gốc nho héo úa giữa bao cây xanh tươi mơn mớn. Tươi bao nhiêu phân cũng chẳng thấy khá hơn. Cuối cùng, người chủ đào gốc lên xem, thì thấy có miếng gỗ nằm chắn ngang gốc nho.

Có lẽ đời ta cũng vậy. Nếu không đâm rễ sâu vào lòng đất là Lời Chúa, đời ta cũng sẽ tàn úa. (Góp nhặt)

5. “Có những hạt lại rơi nhằm đất tốt nên sinh hoa kết quả, hạt được gấp trăm, hạt được sáu chục, hạt được ba chục”. (Mt 13,8)

Trong Tin Mừng, các thánh sử chẳng bao giờ nói đến Chúa cười. Tuy nhiên con vẫn thầm nghĩ rằng Chúa biết cười. Chúa đã cười khi còn là con trẻ ở Nagiarét. Chúa đã cười khi còn là một thiếu niên nghịch ngợm. Chúa đã biết cười rất hân hoan trong lời tạ ơn Cha, và có lẽ trong tiệc cưới rộn rã cùng với các môn đệ. Chúa đã hát, đã vỗ tay, đã chúc mừng... Con cũng bắt gặp nụ cười kín đáo của Chúa trong hình ảnh người gieo giống hôm nay. Cho dù có hạt bị chim trời ăn mất, có hạt bị héo khô, có hạt bị chết nghẹt... nhưng người gieo giống vẫn đầy lạc quan hy vọng để nhìn thấy, để mỉm cười trước đồng lúa chín vàng.

Lạy Chúa, giữa những thành bại của cuộc sống, xin luôn khơi dậy trong con niềm hy vọng, lạc quan. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 16 TN

Mt 13,10-17

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng gây không ít thắc mắc cho người đọc vì nó khiến chúng ta nghĩ rằng Chúa Giêsu cố ý dùng dụ ngôn khó hiểu để người ta không hiểu được và không được cứu rỗi.

Thực ra ở đây Chúa Giêsu trích một câu của ngôn sứ Isaia. Mà Isaia nói đến một thực tế (chứ không phải ý muốn của Thiên Chúa) là sự cứng lòng của dân, đến nỗi dù họ có tai có mắt mà cũng như điếc như mù, cho họ nghe và xem cái gì cũng vô ích. Một số người thời Chúa Giêsu cũng thế.

Bởi vậy, Chúa Giêsu khuyến khích chúng ta : “Ai có tai thì nghe”, nghĩa là ai cũng có khả năng hiểu dụ ngôn (ai cũng có tai), nhưng điều quan trọng là dùng khả năng đó để thực hiện những điều mình đã nghe. Càng thực hiện thì càng hiểu Nước Trời hơn, càng sống Lời Chúa thì càng hiểu Lời Chúa hơn.

B. ... nảy mầm.

1. “Các người lắng tai nghe mà chẳng hiểu, trở mắt nhìn mà chẳng thấy gì” : rất nhiều lần tôi nghe Lời Chúa nhưng cũng như vịt nghe sấm. Lời Chúa được ban dư tràn cho tôi nhưng chẳng khác gì nước đổ lá

môn. Tại vì tôi nghe mà không chú ý, không suy gẫm, không có thiện chí tìm lương thực thiêng liêng cho mình.

2. “Vì lòng dân này đã ra chai đá” : muốn nghe Lời Chúa cho có hiệu quả thì phải nghe bằng tấm lòng, như đứa con nghe tiếng của cha mẹ, như những người yêu nhau lắng nghe tiếng của nhau.

3. Có 3 cách đọc Lời Chúa :

- Cõi Lời Chúa như dầu gió : Khi bạn nhức đầu nóng lạnh, bạn xức dầu vì biết nó tốt cho sức khỏe của bạn.

- Cõi Lời Chúa như chiếc bánh bông lan : tuy khô khan khó nuốt nhưng cũng ngon và bổ.

- Cõi Lời Chúa như quả đào, vừa mát vừa ngọt vừa bổ dưỡng. (Góp nhặt)

THỨ SÁU TUẦN 16 TN

Mt 13,18-23

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu giải thích ý nghĩa của những loại đất:

Các loại đất là những người nghe lời giảng :

- có người hời hợt. (đất vệ đường)
- có người thành tâm nhưng không kiên vững.
(đất lẫn sỏi đá)
- có người cũng thành tâm nhưng đồng thời lo lắng nhiều việc khác. (đất bị gai che phủ)
- có người nghe và cố gắng thi hành. (đất tốt).

B. ... nảy mầm.

1. Những lời được ghi lại trong các sách Tin Mừng không phải là lời của một nhân vật quá khứ, mà là của Chúa Giêsu phục sinh còn đang sống trong Giáo hội và đang nói trực tiếp với tôi. Do đó tôi phải đọc hoặc nghe không như đọc và nghe một quyển tiểu thuyết, mà là đọc và nghe một bức thư hay một cuốn băng cassette của một người thân vừa viết hoặc ghi để gửi cho tôi.

2. Một bà kia rất thường đọc Sách Thánh và đọc rất sốt sắng. Khi được hỏi tại sao thì bà dùng một thí dụ để giải thích :

Hôm qua tôi nhận được một bức thư của một người tôi rất quý mến. Tôi đã đọc rất chăm chú và đọc đi đọc lại tới 5 lần. Không phải vì tôi không hiểu lời lẽ trong thư vốn đã quá rõ, nhưng vì tôi biết đó là những lời của một người rất thương tôi và tôi cũng rất thương người đó. (United Presbyterian)

3. Suy gẫm về loại đất có lẫn sỏi đá : Đó là người khi mới nghe Lời Chúa thì nhiệt thành muốn thi hành, nhưng vì không kiên trì nên khi gặp một số khó khăn thì chán nản bỏ cuộc.

Biết bao lần, nhất là trong những cuộc Tĩnh Tâm, tôi cũng quyết định sống theo một Lời Tin Mừng nào đó. Nhưng không bao lâu thì tôi bỏ. Xin Chúa giúp con kiên trì hơn.

4. Suy gẫm về loại đất mọc đầy gai : Đó là người có thiện chí sống Lời Chúa, nhưng những lo lắng và những đam mê việc đời đã làm cho Lời Chúa bị chết ngạt.

Có nhiều khi đang lúc suy gẫm mà tôi cũng chia trí về những chuyện tôi đang lo hoặc đang say mê. Có những khi khác vì mãi mê lo lắng một chuyện thế gian mà tôi bỏ không thực hiện chương trình đạo đức đã định. Tôi phải nhớ Lời Chúa Giêsu dạy “Trước tiên

hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và sự công chính của Ngài, còn mọi sự khác Ngài sẽ lo cho chúng con”.

5. “Kẻ được gieo trên đất tốt, đó là kẻ nghe Lời và hiểu, thì tất nhiên sinh hoa kết quả, và làm ra, kẻ được gấp trăm, kẻ được sáu chục, kẻ được ba chục”. (Mt 13,23)

Đọc báo, tôi bật cười vì chuyện nhảy dù của một Sơ đã già 75 tuổi. Bà mạo hiểm chỉ vì mục đích gây quỹ cho hội từ thiện.

Ngạc nhiên và thú vị, tôi chợt nghĩ đến một người khác. Chẳng hiểu sao mọi người rất yêu quý chị. Chị chẳng đẹp cũng không có địa vị. Chị chỉ là một con người bình thường như bao con người bình thường khác, nhưng nơi chị như có một sức thu hút khiến người ta thích đến tâm sự, chia sẻ. Và chị đã làm được bao điều tốt đẹp từ những việc hằng ngày nhỏ nhất ấy. Trong một lần chia sẻ kinh nghiệm sống, chị đã giới thiệu với tôi người thầy, người bạn thân thiết của chị là Chúa Giêsu. Tôi tự hỏi phải chăng chính Lời Chúa Giêsu đã làm cho chị đẹp hơn, từ việc nhỏ đến việc lớn. Còn tôi, tôi đang là mảnh đất nào đây : vệ đường, sỏi đá hay bụi gai ?

Lạy Chúa, xin giúp con biết chăm sóc mảnh đất tâm hồn con mỗi ngày, để Lời Chúa đủ sức vươn lên và sống mạnh mẽ qua cách thức con sống cuộc đời Ngài đã tặng ban cho con. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 16 TN

Mt 13,24-30

A. Hạt giống...

Dụ ngôn lúa tốt và cỏ lùng :

1. *Vấn đề* : Với lời rao giảng của Chúa Giêsu, Nước Trời đã bắt đầu thành lập. Vậy thì có nên để cho Nước Ma quỷ tiếp tục tồn tại không ? Tại sao kẻ ác vẫn còn sống mãi bên cạnh người lành và làm hại người lành ? Sao không giải quyết dứt khoát cho sớm đi ?

2. *Giải đáp* : Chúa Giêsu trả lời qua dụ ngôn này rằng không nên nóng vội mà đòi cho cuộc thẩm phán diễn ra trước hạn kỳ mà Thiên Chúa đã định. Hiện tại cứ phải kiên nhẫn mà chờ, trong niềm xác tín rằng thế nào rồi cũng có Thẩm phán và khi đó số phận kẻ lành người dữ sẽ được phân định rõ ràng.

3. *Ý nghĩa* : Dụ ngôn này vừa mời gọi kiên nhẫn vừa mời gọi khiêm nhường.

- Kiên nhẫn : chờ cho đến kỳ hạn Chúa định.

- Khiêm nhường : trong khi chờ đợi Thiên Chúa xét xử ai là kẻ lành ai là người dữ, mỗi người không nên dành quyền xét xử ấy của Thiên Chúa để coi ai là

lành ai là dữ, ai là lúa tốt ai là cỏ dại. Mỗi người hãy chỉ lo một việc cần thiết thôi là lo trung thành nghe và thực thi Lời Chúa.

4. *Lạc quan* : Thái độ của ông chủ ruộng thật là lạc quan.

. Khi tôi tớ đến báo động là có cỏ dại, ông khỏi cần suy nghĩ mà trả lời ngay rằng “kẻ thù đã gieo”. (c 27-28).

. Tôi tớ hoảng sợ xin đi nhổ cỏ lùng, ông bảo “Đừng”.

Ông chủ rất bình tâm chẳng chút ngạc nhiên và chẳng hề lo sợ, vì ông lạc quan tin vào khả năng của giống lúa, nó chẳng thể nào chịu thua sức mạnh của cỏ dại được.

B. ... nảy mầm.

1. Thế gian hiện tại có người tốt và kẻ xấu lẫn lộn. Ngay trong con người tôi cũng có khuynh hướng tốt và khuynh hướng xấu đồng tồn tại. Tôi không nên có thái độ của những người tôi tớ trong dụ ngôn này, là khó chịu, tức bực. Nên có thái độ như ông chủ : bình tĩnh chấp nhận thực trạng, tích cực bồi dưỡng những yếu tố tốt và khắc phục những yếu tố xấu, lạc quan tin tưởng vào sức mạnh của cái tốt.

2. Tôi cũng không nên sốt ruột dành quyền của Chúa mà “nhổ cỏ” những người mà tôi coi là xấu.

3. Tôi nghĩ về những cái tốt và xấu trong con người tôi, nhất là nghĩ về sự kiên nhẫn của Chúa không vội trừng phạt những cái xấu của tôi. Một mặt tôi cảm ơn Chúa đã thương cho tôi thời gian chứ không vội xét xử tôi, mặt khác tôi hứa sẽ tận dụng thời gian và cơ hội Chúa ban để dần dần tu sửa con người của mình.

4. Giáo hội vốn không phải là một xã hội hoàn hảo. Giáo hội tự bản chất là thánh thiện nhưng lại gồm những con người tội lỗi. Chúng ta có một Giáo hội gồm nhiều vị thánh nhưng cũng có một số tội nhân. Những tội nhân vẫn có thể trở thành các thánh trong giây phút, còn các vị thánh thì có thể trở thành thánh thiện hơn. Các tội nhân cần sự tha thứ của chúng ta, còn các thánh thì khơi dậy sự cảm phục và quyết tâm cải hóa của chúng ta. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. “Cứ để cả hai cùng lớn lên tới mùa gặt. Đến ngày mùa, tôi sẽ bảo thợ gặt : Hãy gom cỏ lùn lại, bó thành bó mà đốt đi, còn lúa thì hãy thu vào kho lẫm cho tôi”. (Mt 13,30)

Trong lúc mọi người bận bịu ngoài vườn nho, kẻ trộm đã lẻn vào nhà mà chẳng ai hay. Khi có người biết được và tri hô lên thì bọn bắt lương đã bỏ đi mất dạng sau khi đã vơ vét một số tiền lớn.

Thực là nỗi đau cho gia đình Mazarello. Cha mẹ nàng hầu như tuyệt vọng. Mazarello tìm lời ngọt ngào an ủi song thân. Nhưng thỉnh thoảng lòng căm hờn đối với bọn bắt lương lại bùng cháy và những lời kết án

được thốt lên. Mazarello đã ngăn cản : “Không ! Chúng ta không có quyền kết án họ. Tốt hơn, chúng ta hãy cầu xin Chúa đánh động tâm hồn họ và khiến họ ăn năn trở lại. Chỉ vì dốt nát, nếu không họ đã chẳng làm điều đồi bại như thế”.

Đức Kitô luôn hiện diện trong Giáo hội như dấu chỉ của lòng kiên nhẫn và khoan dung. Ngài cũng mời gọi người Kitô hữu sống yêu thương, tôn trọng và tha thứ đối với mọi người. Nhưng đã bao lần, tôi ý thức được điều đó ?

Lạy Chúa, xin mở rộng cõi lòng của những người trẻ chúng con, để chúng con biết yêu thương thông cảm và luôn biết thứ tha. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 17 TN

Mt 13,31-35

A. Hạt giống...

Dụ ngôn hạt cải và năm men :

1. *Vấn đề* : Có người hồ nghi khi thấy thực tế khiêm nhường của công trình Chúa Giêsu và khi nghe Ngài nói về tương lai to lớn huy hoàng của Nước Trời : một nhóm nhỏ bé những môn đệ như thế này, đứng trước những khó khăn như thế đó, mà sẽ tạo thành Nước Trời huy hoàng như thế kia hay sao ?

2. *Giải đáp* : Chúa Giêsu trả lời rằng “đúng thế”, cũng như một hạt cải bé tí sẽ trở nên một cây không

lồ, hay một nhúm men ít ỏi sẽ làm dậy cả thúng bột, tác động của Thiên Chúa sẽ khiến cho nhóm người bé mọn ít ỏi này trở thành một Dân Mới quy tụ hết mọi dân.

B. ... nảy mầm.

1. Hạt cải và nấm men cũng giống như một hòn sỏi ở chỗ đều bé nhỏ. Nhưng chúng khác hòn sỏi ở chỗ chúng có sức sống bên trong. Ném hòn sỏi xuống đất thì nó vẫn trơ trơ, còn gieo hạt cải xuống đất hoặc vùi nấm men vào thúng bột thì kết quả khác hẳn. Như thế, điều khác nhau và cũng là điều kỳ diệu chính là sức sống bên trong.

Tôi đón nhận những ơn Chúa và những Lời Chúa như đón nhận một hòn sỏi hay một hạt cải, một nấm men ?

Là một Kitô hữu, tôi sống giữa những người khác như hòn sỏi hay như hạt cải, nấm men ?

2. “Thà thấp lên một ngọn nến còn hơn ngồi đó nguyên rửa bóng tối”. Nhiều người khi thấy xã hội đầy dẫy sự xấu thì chán nản. Họ không tin vào sức cải hóa của Tin Mừng, họ không tin vào tác động của ơn Chúa. Hãy dùng ánh sáng Tin Mừng, hãy dùng ơn thánh Chúa ban cho ta để bắt tay vào cuộc cảm hóa môi trường mình sống. Nếu ngày xưa nhóm 12 tông đồ chùn bước trước tình trạng đầy dẫy khó khăn của đế quốc Rôma thì đã không có Giáo hội như ngày nay.

3. Một nhà kinh tế được mời đến nói chuyện với một nhóm thương gia. Ông lấy một miếng giấy trắng lớn, vẽ trên đó một chấm đen và hỏi người ngồi hàng đầu xem anh ta thấy gì. Anh mau mắn trả lời : “một chấm đen”.

Ông lần lượt hỏi từng người, tất cả đều trả lời thấy một chấm đen. Lúc đó, diễn giả mới bình tĩnh nói : “Các anh thấy một chấm đen. Đúng. Nhưng sao không một ai thấy cả một tấm giấy trắng lớn !”. (Góp nhặt)

4. “Nước Trời cũng giống như chuyện hạt cải người nọ gieo trong ruộng mình. Nước Trời cũng giống như chuyện nắm men bà kia lấy vùi vào ba đấu bột, cho đến khi tất cả bột dậy men”. (Mt 13,31-33)

Báo Tuổi Trẻ 96 có giới thiệu khuôn mặt của một nữ triệu phú : Chị đã thoát ra từ cuộc sống dường như đang ở bước đường cùng của mình, với hai bàn tay trắng cùng một tấm thân tật nguyền của chứng bệnh phong cùi mà mọi người xung quanh ai cũng ghê sợ. Chính chị cũng đã có lúc không biết sống để làm gì và làm gì để sống. Nhưng cuối cùng, vì tình yêu dành cho con, chị đã đứng vững và thành công. Nhờ tình yêu và nghị lực của chị, người con trai của chị mới có thể thành đạt, thành công và thành nhân.

Tình yêu mời gọi tình yêu và cứ thế...dậy men cuộc sống.

Lạy Chúa, dầu có “nhỏ hơn” năm men, hạt cải, con cũng nguyện xin Chúa cho con can đảm sống và chỉ sống vì yêu thương. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 17 TN

Mt 13,36-43

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu giải thích dụ ngôn lúa và cỏ lùng.

B. ... nảy mầm.

1. Ta hãy suy gẫm về thái độ kiên nhẫn của Chúa đối với những người xấu. Chúa kiên nhẫn vì : a/ nhân từ chờ kẻ xấu ăn năn. “Cây lau bị đập, Ngài không đành bẻ gãy, tim đèn leo loét Ngài chẳng nỡ tắt đi” ; “Ta không muốn kẻ gian ác phải chết, nhưng muốn nó ăn năn trở lại và được sống” ; b/ vì tôn trọng tự do mà Ngài đã ban cho mỗi người.

Trách nhiệm mỗi người : a/ xử dụng tự do để chọn điều tốt ; b/ tác động lên những người chung quanh để “tranh thủ” họ về phía tốt.

2. Với thời gian, lúa có thể lớn mạnh lần át cỏ lùng, nhưng đồng thời cỏ lùng cũng có thể lớn mạnh làm chết lúa. Do đó sự kiên nhẫn chờ đợi của Chúa vừa là cơ hội mà cũng vừa là nguy cơ cho mỗi người chúng ta. Hôm nay tôi còn xấu nhưng ngày mai tôi có thể tôi trở thành tốt. Ngược lại hôm nay tôi tốt nhưng ngày mai có thể tôi sẽ xấu.

Bởi đó, tôi chớ nên vội đánh giá người khác, và cũng chớ nên tự mãn về mình. Mọi người đều phải tận dụng thời giờ và cơ hội của Chúa để ngày càng trở nên hoàn thiện như Cha trên trời.

3. Một Giám mục chúc mừng viên quản lý gian hàng điện khí về công việc tốt đẹp của anh. Ngài nói rằng không bao giờ hết ngạc nhiên về khoa điện năng tuyệt vời.

- Đúng, và con cũng chưa bao giờ nghĩ về điều đó mà không ngạc nhiên về sự kiên trì của Chúa.

- Sự kiên trì của Chúa ? Anh muốn nói gì ?

- Ngài có bao giờ tự hỏi sao Đấng Sáng Tạo phải đợi hàng thế kỷ mới có một vài người khám phá nguồn điện phong phú trong vũ trụ chỉ chờ được xử dụng ? (Góp nhặt)

5. “Bấy giờ người công chính sẽ chói lọi như mặt trời trong Nước Cha họ”. (Mt 13,43)

Trên đường về quê trời, từ xa chúng ta đã thấy thấp thoáng đích đến. Kia, tại sao bạn dừng lại ? Không, không thể được ! Dừng dừng lại bạn nhé !

Tôi biết bạn đang chao đảo vì nắng gắt của du luận. Tôi biết gôi bạn đã chùn, chân bạn đã mỏi đã nát vì chông gai, nay lại hệt hẫng do những vực thẳm của bất công và những khúc quanh của lòng người. Dừng cố làm ra vẻ thản nhiên, đừng cố che giấu cái tôi đầy đau khổ thất vọng. Bạn hãy cùng tôi đọc lại câu Tin Mừng này để san sẻ cho nhau niềm hy vọng. Quãng đường còn lại chắc chắn sẽ vui vẻ hơn, đỡ vất vả hơn.

Bạn hãy nhìn về phía trước và cùng tôi dần bước tiến lên. Tôi đã thấy nghị lực và khát vọng hạnh phúc trong mắt bạn. Chúng ta sẽ cập bến.

Lạy Chúa, được nên công chính trong Bí tích Thánh Tẩy, xin cho chúng con biết nâng đỡ nhau trên con đường công chính, con đường về nhà Cha. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 17 TN

Mt 13,44-46

A. Hạt giống...

Hai dụ ngôn này có cùng một ý nghĩa : Nước Trời rất quý giá nên đáng cho người ta bán tất cả những gì mình có để đổi lấy.

Hai dụ ngôn này chẳng qua cũng là nhấn mạnh thêm một tư tưởng chủ yếu mà Máttêu đã nhiều lần nói tới ở những chỗ khác, như : Chúa Giêsu nói với thanh niên nhà giàu “Hãy bán hết những gì anh có, đem chia cho người nghèo, bấy giờ anh sẽ được kho tàng thiên quốc, rồi hãy đến theo Ta” (19,16-22) ; để được Nước Trời, phải sẵn sàng mọi sự, kể cả nếu cần thì chặt tay, chặt chân, móc mắt (18,8-9). Tóm lại, để được Nước Trời, chẳng có hy sinh nào được kể là quá lớn cả.

B. ... nảy mầm.

1. Nước Trời quý giá hơn tất cả, bởi vì chỉ có Nước Trời là tồn tại vĩnh viễn, còn mọi giá trị khác có ngày sẽ mất. “Được lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn nào được ích gì ?”.

2. Ngày xưa người ta chưa biết tới dịch vụ ngân hàng, nên cất giấu của cải bằng cách đem giấu ở một nơi người khác không biết. Nhưng cất giấu quá bí mật đến nỗi lắm khi chủ nhân chết đi thì không ai khác biết. Kho tàng trở thành vô chủ. Ta thử nghĩ nếu có ai đó tình cờ biết được kho tàng ấy, người đó sẽ sung sướng thế nào ! Và có ai biết nó mà vẫn thờ ơ chẳng tìm mọi cách để lấy cho bằng được hay không ?

Tôi là người được biết kho tàng Nước Trời đó. Vậy tôi phải cảm ơn Chúa. Nhưng tôi có quá ngu dại để không tha thiết gì tới kho tàng ấy không ? Tại sao tôi lại không dám bỏ những thứ khác để đổi lấy kho tàng ấy ?

3. Nhiều khi tôi tiếc vì phải từ bỏ thứ này thứ nọ. Tôi không nhớ rằng Chúa Giêsu đã hứa sẽ bù lại cho tôi một kho tàng vô giá.

4. Một người nông dân đang nghe John Wesley giảng về việc xử dụng của cải. Trong phần thứ nhất, nhà giảng thuyết quảng diễn tư tưởng “Hãy thu hoạch (làm giàu) tối đa”. Người nông dân thúc cùi chỏ người đứng bên cạnh và nói “Một bài giảng tuyệt vời”. Wesley khai triển điểm thứ hai “Hãy tiết kiệm tối đa”. Người nông dân lại khen “Chưa bao giờ tôi được nghe một bài giảng hay như vậy”. Wesley sang điểm thứ ba “Hãy chia sẻ tối đa”. Người nông dân mắt húng, rút lui khỏi nhà thờ và buồn bã về nhà. (Góp nhặt)

5. Người nông dân bán đi tất cả để mua cho được thửa ruộng vì biết rằng trong đó có kho tàng ẩn giấu. Người thương gia cũng vội vã đầu tư mọi tài sản của mình vào viên ngọc quý.

Vì lợi nhuận, các nhà doanh nghiệp chẳng ngần ngại đầu tư tiền bạc vào các công trình. Vì chiến thắng, các vận động viên đầu tư mọi sức lực vào việc luyện tập. Vì tương lai, người trẻ sẵn sàng đầu tư chất xám và thời gian cho sự học hỏi.

Tôi tự hỏi : “Vì Nước Trời, tôi đã dám nghĩ đến chuyện đầu tư cho đức tin chưa nhĩ ?”.

Lạy Chúa, xin thúc đẩy con luôn biết đầu tư tất cả cho đức tin bằng việc đặt Chúa vào trọng tâm cuộc sống, và biến lời thương mến thành hành động tin yêu. (Hosanna)

6. Khi bước vào trần gian, chúng ta muốn mở rộng bàn tay để chiếm trọn mọi sự. Thế nhưng khi nhắm mắt xuôi tay, chúng ta đành phải ra đi với hai bàn tay trắng.

Xuất thân từ bụi tro rồi chúng ta sẽ trở về tro bụi. Chỉ có sự sống vĩnh cửu mới tồn tại muôn đời. Không ai trong chúng ta có thể tưởng tượng được cuộc sống đó như thế nào, chỉ biết rằng Tình Yêu là giá trị sẽ mãi mãi tồn tại, và chỉ có tình yêu mới thắng được sự chết và tất cả những gì trói buộc chúng ta trong giới hạn của cuộc sống này.

Lạy Chúa, cuộc sống hiện tại của con được dệt bằng một chuỗi của vui tươi và sầu khổ, thành công và thất bại, sum họp và ly tán. Tất cả những điều đó nhắc nhở con rằng cuộc sống này chóng qua và mời gọi con nghĩ đến giá trị vĩnh cửu. Trong mọi sự, xin cho biết tìm kiếm những giá trị vĩnh cửu của Nước Trời, và biết sống những giây phút hiện tại như chính giờ phút con phải đến gặp gỡ Chúa. (Hosanna).

THỨ NĂM TUẦN 17 TN

Mt 13,47-53

A. Hạt giống...

Dụ ngôn này nói về sự thanh lọc người tốt và kẻ xấu để cho vào hoặc loại khỏi Nước Trời.

Trong dụ ngôn, có 3 sự so sánh :

a) Thế gian (như biển cả) là nơi người tốt và kẻ xấu lẫn lộn nhau.

b) Người xấu và kẻ tốt (như cá tốt và cá xấu nghĩa là cá ăn được và cá không ăn được).

c) Sự thanh lọc (như lựa cá).

Điều đáng lưu ý là chính Thiên Chúa ấn định thời điểm thanh lọc vì chính Thiên Chúa ấn định lúc nào kéo lưới lên. Một chi tiết nữa đáng lưu ý là đến lúc thanh lọc thì chỉ còn hai hạng người dứt khoát : hoặc là người tốt, hoặc là người xấu, không có hạng lửng lơ đứng giữa.

B. ... nảy mầm.

1. “Nước Trời lại còn giống như chuyện chiếc lưới thả xuống biển, gom được đủ thứ cá” : Thay vì bức tức và khó chịu vì có những người xấu ở trong Giáo hội và trong cộng đoàn của mình, sao tôi không nghĩ đến tình thương của Chúa khi Ngài khoan dung cho những người xấu ấy vào Giáo hội và cộng đoàn để có cơ hội hoán cải họ ?

2. Trong chiếc lưới có cả cá tốt và cá xấu. Trong Giáo hội có người tốt lẫn người xấu. Chúa khoan dung để như thế vì Ngài muốn cho kẻ xấu có thời giờ hoán cải thành người tốt.

Gợi ý cầu nguyện : cầu cho Giáo hội, cầu cho cộng đoàn mình. Xin ơn biết khoan dung và kiên nhẫn như Chúa...

3. Thân phận của Giáo hội dưới thế cũng giống như thân phận của mỗi con người: có tốt và xấu lẫn lộn. Đừng lên án Giáo hội, đừng lên án ai cả. Cũng đừng bức tức bất mãn với Giáo hội hay với bản thân mình. Thái độ phải có là khiêm tốn nhìn nhận thực tế và kiên trì sửa đổi để ngày một nên tốt hơn.

4. Một bác sĩ nọ tìm đến với một vị Giám mục và tuyên bố : “Con đến cho Đức Cha hay con đang muốn ra khỏi Giáo hội. Đức Cha nghĩ sao ?” Vị Giám mục xin ông cho biết lý do. Ông nói : “Đức Cha nghĩ coi : Giáo hội đã có mặt trên trần gian này gần 2000 năm rồi, thế mà con người có khá hơn không ?”. Vị Giám mục bình tĩnh trả lời : “Bác sĩ nói chí lý. Nhưng bác sĩ cũng hãy nghĩ coi : nước đã xuất hiện trên mặt đất này từ bao nhiêu triệu năm nay. Vậy mà sao ngày nào bác sĩ cũng như tôi cũng đều phải rửa tay ?”. Nghe thế, vị bác sĩ thình lạng ra về, không còn nghĩ tới chuyện rời bỏ Giáo hội nữa. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ SÁU TUẦN 17 TN

Mt 13,54-58

* Đặt trong sơ đồ chung của Máttêu :

Với 7 dụ ngôn trong phần Diễn từ (13,1-52), Máttêu đã đặt người ta trước một sự chọn lựa dứt khoát có đáp lại lời mời gọi gia nhập Nước

Trời hay không. Ai đáp lại thì được kể là môn đệ của Chúa Giêsu. Dần dần những người môn đệ này làm thành một cộng đoàn nhỏ, một “Giáo hội phôi thai”.

Sang phần tường thuật (13,53--16,12. Từ hôm nay đến Thứ Tư tuần 18)), Mátthêu cho thấy Chúa Giêsu huấn luyện từng bước cho cộng đoàn Giáo hội này để đưa họ đến Đức Tin. Radermakers đặt tên cho phần tường thuật này là “hành trình đi đến đức tin của Giáo hội”.

Thực vậy trong phần này, ta thấy rõ cuộc hành trình đưa đến Đức Tin. Hai thuật ngữ được Mátthêu dùng nhiều trong phần này là TIN và HIẾU.

A. Hạt giống...

Sau một thời gian hoạt động ở những nơi khác, Chúa Giêsu trở về quê hương Nagiarét và vào giảng dạy trong hội đường. “Sự khôn ngoan và quyền làm phép lạ” của Ngài đã khiến cho những người đồng hương phải ngạc nhiên. Nhưng sự ngạc nhiên này không dẫn họ đến đức tin, bởi còn một chướng ngại cản, đó là xuất thân của Ngài : vì người ta biết quá rõ cha mẹ anh em Ngài đều là những người nghèo hèn quê mùa cho nên người ta không tin Ngài là Messia. Do người ta không tin, nên Chúa Giêsu không làm nhiều phép lạ.

B. ... nảy mầm.

1. Những người Nagiarét đã ngạc nhiên và thán phục Chúa Giêsu. Họ đã tiến đến gần tới đức tin. Nhưng rất tiếc, hành trình ấy đã bị chặn lại vì thành kiến. Họ nghĩ : một con người có cha mẹ và anh em là những kẻ nghèo nàn và tầm thường như thế không thể nào là Đấng Messia được.

Có những thành kiến thật vô lý, thế nhưng người ta vẫn để cho những thành kiến vô lý ấy ảnh hưởng đến mình.

Phải chăng nhiều lần tôi cũng đánh giá người khác theo những thành kiến : Anh ấy, chị ấy không thể nào khá được ! Con người như thế đó mà làm được cái gì !

2. “Nào ông ấy chẳng phải là con bác thợ mộc sao ?” : Trong số các thành kiến của chúng ta, có thứ thành kiến quái dị này là “cha nào con nấy”, cha mẹ dở thì con không thể giỏi, cha mẹ xấu thì con không thể tốt. Đáng rằng, di truyền cũng có ảnh hưởng phần nào đó, nhưng không phải là tất cả. Có biết bao tấm gương về những đứa con tài giỏi thánh thiện xuất thân từ cha mẹ tầm thường và tội lỗi.

3. Một du khách mới đi Trung hoa về báo cáo rằng giới trí thức Trung hoa tuyên bố : “Không, việc truyền giáo của quý vị không bám rễ vào đất nước chúng tôi được đâu, vì các nhà truyền giáo của quý vị mới đến chưa hiểu gì đã tuyên bố là đạo của chúng tôi là sai lạc”. Và một người Á đông khác cũng nói : “Các ông

muốn chúng tôi bỏ những gì mà chúng tôi tin và chấp nhận những gì mà các ông tin”. Đi truyền giáo mà có định kiến thì thà ở nhà còn hơn. (Góp nhặt)

4. “Ngài không làm nhiều phép lạ ở đó, vì họ chẳng có lòng tin” : Phép lạ chỉ diễn ra vì lòng tin và với lòng tin của con người. “Nếu chúng con có đức tin chỉ bằng hạt cát, chúng con có thể bảo quả núi này dời xuống biển...”.

Xin ban thêm đức tin cho con.

5. “Chúa Giêsu về quê, giảng dạy dân chúng trong hội đường của họ, khiến họ sửng sốt và nói : “Ông ta không phải là con bác thợ hay sao ? Mẹ ông không phải là bà Maria sao ?...Vậy bởi đâu ông ta được khôn ngoan như thế ?”. Và họ vấp ngã vì Người”. (Mt 13,54-57)

Lạy Chúa Giêsu, dân làng Nagiarét đã không tin vào Chúa vì Chúa chỉ là một ông thợ thủ công. Các muôn đệ đã không tin vào Chúa khi thấy Chúa chịu treo trên thập tự. Nhiều kẻ đã không tin Chúa là Thiên Chúa chỉ vì Chúa sống như một con người. Cũng có lúc con không tin có Chúa hiện diện dưới hình bánh mong manh nơi một linh mục yếu đuối trong một Hội Thánh có nhiều bất toàn. Dường như Chúa thích ẩn mình nơi những gì thế gian chê bỏ, để chúng con tập nhận ra Ngài bằng con mắt đức tin. Xin thêm đức tin cho chúng con để khiêm tốn nhận ra Ngài tỏ mình thật bình thường trong cuộc sống. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 17 TN

Mt 14,1-12

A. Hạt giống...

Chuyện Gioan Tẩy Giả bị chém đầu. Qua chuyện này, ta biết được đôi điều về Gioan và về Hêrôđê.

1. Gioan Tẩy Giả :

- một ngôn sứ trung thành với sứ mạng.
- một con người can đảm dám nói sự thật.
- con người ngôn sứ đó được dân chúng kính nể, kể cả kẻ giết ngài cũng phải nể sợ ngài .

2. Hêrôđê :

- một con người dám làm tất cả những tội lỗi để thỏa mãn những ước muốn xấu của mình.
- nhưng trong thâm tâm, con người này có nhiều nỗi sợ : sợ lương tâm (nên tưởng Chúa Giêsu là Gioan sống lại), sợ dư luận, sợ vợ.

B. ... nảy mầm.

1. Cả hai nhân vật Gioan và Hêrôđê đều can đảm nhưng mỗi người một cách khác hẳn nhau : Gioan can đảm làm điều tốt cho dù phải hy sinh tính mạng, Hêrôđê dám phạm bất cứ tội lỗi nào.

Không riêng gì tính can đảm, mà nhiều khả năng khác của con người (như trí thông minh, sức mạnh v.v.) phải được định hướng cho đúng thì mới tốt được. Kẻ càng can đảm, thông minh và mạnh khỏe mà sử dụng những khả năng đó để làm việc xấu thì tai hại càng lớn.

Cám ơn Chúa đã ban cho con những khả năng. Nhưng xin dạy con biết dùng chúng cho đúng hướng.

2. Xét đến tâm trạng thì chắc hẳn Hêrôđê tuy là vua nhưng lòng luôn áy náy lo âu, còn Gioan tuy là một tử

tội nhưng lúc nào lòng cũng thanh thản. Vì Gioan làm đúng lương tâm, còn Hêrôđê làm trái lương tâm.

3. Khi thấy hai con trai của mình đã lớn, người cha bảo chúng đi học nghề để tự lực cánh sinh. Ba cha con thu xếp rồi lên đường đến một ngôi làng nọ. Người anh chọn ngay nghề thợ rèn và vui sống với nghề nghiệp của mình. Người cha và đứa em tiếp tục đi tới một ngôi làng khác. Một hôm hai cha con đi ngang một đồng cỏ và thấy một con bò đang gặm cỏ, người chăn ở đâu không thấy, mà làng mạc thì ở xa. Đứa con nói với cha “Con thích làm nghề ăn trộm vì công việc nhẹ nhàng mà thu hoạch lại lớn”. Người cha nhăn mặt nhưng vẫn gật đầu nói “Con hãy đợi cha ở ven rừng. Cha cần vào làng có việc”.

Người cha vừa đi khuất thì người con đã vội vã lừa bò về nhà trọ. Khi người cha về đến nhà, hai cha con bắt tay ngay vào việc làm thịt con bò. Nhưng trước khi thưởng thức món thịt bò, người cha nói : “Ta hãy đo xem ai trong chúng ta sẽ béo lên vì thịt con bò này”.

Hai cha con phải mất nhiều ngày mới ăn hết thịt con bò. Trong khi người cha cứ ung dung ăn thì người con cứ đứng lên ngồi xuống không yên, chốc chốc anh lại ra ngoài xem có ai theo dõi mình không. Sau một tuần lễ, hai cha con kiểm tra xem ai béo hơn ai. Quả thật người cha đã lên cân thấy rõ, còn người con thì ngày một gầy thêm. Lúc bấy giờ người cha mới

giải thích : “Con biết không, thịt bò con ăn là thịt bò ăn trộm ; còn thịt bò cha ăn là thịt bò cha đã bỏ tiền ra mua hẳn hoi. Trong khi con ở ven rừng nhìn ngắm con bò thì cha đã vào làng thương lượng với chủ bò để mua nó. Con thấy chưa, của ăn trộm không bao giờ để ta ăn ngon ngủ yên được”. (Chờ đợi Chúa)

4. “Vua muốn giết ông Gioan, nhưng lại sợ đám đông, vì họ coi ông là ngôn sứ... Nhà vua lấy làm buồn, nhưng vì đã trót thề, lại thề trước khách dự tiệc, nên truyền lệnh ban cho cô”. (Mt 14,59)

Bất kỳ ai trong chúng ta cũng được Thiên Chúa ban cho một đặc ân cao quý là có quyền tự do lựa chọn. Chúng ta được quyền chọn bất cứ điều gì, hành động thế nào, cư xử ra sao như chúng ta muốn. Nhưng chúng ta đừng quên phải sử dụng quyền đó như thế nào. Vua Hêrôđê đã cho mình quyền “tự do” của một ông vua, nghĩa là muốn làm gì thì làm, muốn giết ai thì giết. Nhưng đâu biết rằng chính lúc ông thực hiện quyền tự do quyết định ấy lại là lúc ông bị ràng buộc bởi một sức mạnh khác ; đó là lời thề và danh dự của ông trước mặt các khách dự tiệc.

Và tôi, đã hơn một lần, cũng cho phép mình thực hiện quyền “tự do” ấy. Trong một lần tranh cãi nọ tôi đã quyết định ra đi, tự tạo cho mình một cuộc sống mới ; ở đó tôi sẽ không bị ai quấy rầy. Tôi cảm thấy được “tự do” hơn khi được sống một mình. Thế nhưng tôi đã không biết rằng chính lúc tôi thực hiện

quyền “tự do” ấy thì tôi đã và đang bị một sợi dây vô hình ràng buộc ; đó là Thiên Chúa vì tính tự ái và tự cao tiềm ẩn trong tôi. Tôi chợt nhận ra mình hơn.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho biết sử dụng quyền tự do mà Ngài đã ban tặng cho con trong ánh sáng của Lời Ngài. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 18 TN

Mt 14,13-21

A. Hạt giống...

Tường thuật về phép lạ hóa bánh ra nhiều của Thánh Máthêu chứa nhiều ngụ ý :

1. Tấm lòng của Chúa Giêsu : “Ngài thấy dân chúng đông đảo thì thương xót họ, và chữa những người bệnh tật trong họ”, và sau đó còn giảng dạy cho họ và làm phép lạ cho họ có bánh ăn. Ta hãy chú ý là họ không xin, sáng kiến làm tất cả những việc đó đều xuất phát từ tấm lòng của Chúa Giêsu.

2. Mô tả Chúa Giêsu là Môsê mới nuôi dân mới bằng thứ lương thực trời vượt hơn manna ngày xưa.

3. Tiên báo về Bí tích Thánh Thể.

4. Vẽ lên hình ảnh Giáo hội ; Chúa Giêsu ở giữa, các tông đồ ở kề bên Ngài, và dân chúng ở chung quanh.

B. ... nảy mầm.

1. Rất nhiều lần Tin Mừng ghi nhận rằng khi Chúa Giêsu thấy dân chúng thì Ngài chạnh lòng thương. Tuy họ không phải là bà con, bạn hữu hay là những người quen biết với Ngài, nhưng thấy họ thì cảm xúc đầu tiên của Ngài là thương, và vì thương nên Ngài chữa bệnh, giảng dạy và cho họ ăn. Ai cũng là đối tượng của tình thương Chúa.

Phần tôi thì khác, tôi hay phân loại người ta thành hai hạng : người thân và người dưng. Đối với người dưng thì tôi thờ ơ lãnh đạm. Xin Chúa cho con có một tấm lòng yêu thương bao la như Chúa, nhất là khi con là tông đồ của Chúa.

2. “Xin Thầy giải tán dân chúng, để họ vào các làng mạc mà mua thức ăn” : Cách giải quyết vấn đề của các tông đồ rất tự nhiên và bình thường. Tự dân chúng tìm đến đây thì tự họ phải lo thức ăn cho họ thôi. Các tông đồ đâu có trách nhiệm gì về chuyện đó. Đây là suy nghĩ tự nhiên. Nhưng Chúa Giêsu bảo “Các con hãy cho họ ăn” : đây là suy nghĩ của tình thương.

Có nhiều hoàn cảnh, người môn đệ Chúa không được làm theo suy nghĩ của tự nhiên mà phải theo suy nghĩ của tình thương.

3. “Chúng con chỉ có 5 chiếc bánh và hai con cá”. Khi trả lời Chúa Giêsu như thế, một đảng các tông đồ nghĩ là không thể làm gì được để giải quyết cơn đói của đám đông mấy ngàn người, và đảng khác có lẽ các ông nghĩ số lương thực ít ỏi đó nên dành cho nhóm của họ và Chúa Giêsu. Nhưng Chúa Giêsu bảo “Hãy đem lại đây cho Thầy” : Ngài không muốn người ta ai ai cũng ích kỷ lo cho riêng mình. Ngài dạy phải vừa quảng đại vừa phó thác vào Ngài : hãy đưa cho Ngài để Ngài làm phép lạ giúp ích cho nhiều người.

4. Một người Hôì giáo làm nghề đập đá có thói quen vào Đền thờ cầu nguyện với Đức Ala. Ngày nào anh cũng thấy một con chim cú mù đứng bất động trên vách tường trước mặt và một con chim cú khác mang thức ăn đến cho nó. Cảnh tượng ấy làm cho anh suy nghĩ : “Đấng Ala quan tâm lo lắng cho cả một con

chim cú mù. Còn ta, tại sao ta phải luôn luôn lo lắng về cửa ăn hằng ngày. Ta phải biết phó thác cuộc đời cho sự quan phòng của Đấng Ala”. Thế là anh bỏ nghề và ngày ngày đến trước cửa Đền thờ để chờ được Đấng Ala chăm sóc như Ngài đang chăm sóc cho con chim cú mù.

Một người bạn biết chuyện, đến khuyên : “Tôi nghĩ là anh chưa hiểu được điều mà Ala muốn nói với bạn qua hình ảnh hai con chim. Ngài không hề muốn bạn trở thành con chim cú mù, nhưng hãy học lấy tấm gương chia sẻ của con chim cú lành mạnh”. (Chờ đợi Chúa)

5. “Chúa Giêsu lánh khỏi nơi đó, đi thuyền đến một chỗ hoang vắng riêng biệt. Nghe biết vậy đám đông từ các thành đi bộ và theo Người”. (Mt 14,13)

Không biết từ lúc nào, tâm hồn tôi trở nên thờ ơ với việc cầu nguyện : thờ ơ vì những dễ dãi, vì sự lười biếng của chính mình. Những buổi tối đáng ra phải dành cho Chúa, tôi ngụy biện : mình mệt mỏi hay còn nhiều bài học... mà thực ra không phải lúc nào cũng vậy. Tôi mất dần sự đối thoại với Chúa và đôi khi tôi cảm thấy Chúa thật xa vời. Những lúc nguyện cầu (như một thói quen !) tôi vẫn để tâm đến những gì xảy ra xung quanh với cảm giác mong muốn nhanh nhập cuộc.

Những người Do thái khi nghe biết Chúa Giêsu đến một nơi hoang vắng, đã không quản ngại đường

xa để đến với Người với cả lòng nhiệt thành. Và Chúa đã ban cho họ những điều vượt quá lòng họ mong ước. Còn tôi, đã biết phải gặp Chúa ở đâu, đã tham dự thánh lễ và đã rước cả Mình Thánh Chúa ; vậy mà tôi vẫn không nhận ra được điều quý giá này : có Chúa ở đó với ơn lành của Ngài. Phải chăng sự dễ dàng đến những “nơi gặp Chúa” khiến tôi thực sự không gặp được Người ?

Lạy Chúa, xin cho con ý thức được Chúa là bánh nuôi sống con và đó là ân phúc vượt lên mọi điều con đang mong ước. Và xin cho con (trong một ý nghĩa nhỏ bé nhất) được là bánh tan hòa với anh em.
(Hosanna)

THỨ BA TUẦN 18 TN

Mt 14,22-36

A. Hạt giống...

Chuyện xảy ra sau phép lạ hóa bánh ra nhiều :

1. Chúa Giêsu “*bắt buộc*” các môn đệ phải xuống thuyền *ngay*, để sang bờ bên kia trước, còn Ngài thì ở lại cho dân chúng đi về. Một sự khẩn trương, vội vã, có vẻ như đang đứng trước một nguy hiểm. Tại sao ? Vì sau phép lạ hóa bánh ra nhiều, dân chúng đã quá hăng hái, một sự hăng hái trần tục vì thấy mình được hưởng thụ vật chất. Sự hăng hái này không hợp với sứ mạng Messia của Chúa Giêsu. Ngài không muốn cho sự hăng hái lệch lạc này tác động lên các môn đệ, và vội vã bảo các ông đi ngay sang nơi khác.

2. Chúa Giêsu đi trên mặt nước : Cựu Ước nhiều lần nói về việc đi trên mặt nước (G 9,8 ; 38,16 ; Tv 77,20 ; Kb 3,15 ; Si 24,5) nhưng đều gán vào cho Thiên Chúa. Vậy với chi tiết Chúa Giêsu đi trên mặt nước, Mátthêu ngụ ý so sánh Chúa Giêsu với Thiên Chúa.

3. Phêrô đi trên mặt nước : So sánh với 2V 2,1-55 : Ngôn sứ Êlia dùng áo choàng đập xuống nước, nước rẽ làm hai cho ông đi qua. Về sau Êlisê dùng tấm áo choàng của Thầy Êlia của mình mà đập xuống nước, nước cũng rẽ làm hai cho Êlisê đi qua. Nghĩa là Êlisê đã nhận được thần lực của thầy mình. Trong chuyện này Phêrô cũng nhận được thần lực của Thầy mình, nhưng có điểm khác biệt là : Êlisê nhận thần lực của thầy qua một vật dụng là tấm áo, còn Phêrô nhận thần lực của Thầy chỉ nhờ đức tin. Một trong những tư

tưởng thần học quan trọng của Mátthêu là người môn đệ được Thầy ban cho cùng một quyền lực như Thầy. Hãy xem 9,6 ; 9,8 ; 10,1 ; 16,19 ; 18,18. Nhưng điều đáng ta lưu ý là các môn đệ nhận được quyền lực của Thầy nhờ *đức tin*.

4. Phêrô sợ nên bị chìm. Ông xin Chúa Giêsu cứu thì được Ngài cầm tay nâng lên. Qua việc này Chúa Giêsu muốn huấn luyện các môn đệ (mà Phêrô là đại diện) để giúp họ tiến bước dần trên cuộc hành trình đến đức tin.

B. ... nảy mầm.

1. Tin Mừng Gioan cho biết thêm là sau phép lạ hóa bánh ra nhiều, dân chúng muốn tôn Chúa Giêsu lên làm vua. Chúa Giêsu không muốn các môn đệ mình bị lây nhiễm quan niệm Messia lệch lạc ấy nên buộc họ vội vàng rời khỏi nơi đó.

Chúa không muốn người ta coi Chúa như một Đấng ban cơm bánh. Chúa không muốn người ta đến với Ngài chỉ để xin những ơn vật chất.

2. “Hãy yên tâm. Thầy đây, đừng sợ” :

- Xin cho con luôn có Chúa ở bên con.
- Xin cho con vững tin vào Chúa.
- Xin cho con biết nương tựa vào Chúa trong những lúc khó khăn và nguy hiểm.

3. Chúng ta hãy coi cách Chúa Giêsu giáo dục đức tin cho Phêrô và các tông đồ : ban đầu Ngài để cho các tông đồ bị bão biển đe dọa (cũng như để Phêrô bị chìm xuống). Khi các ông sợ, các ông nghĩ tới Chúa. Cuối cùng Ngài ra tay cứu giúp. Kết quả là các ông tin vào Ngài “Thật, Thầy là Con Thiên Chúa”.

Nhiều khi xem ra Chúa bỏ mặc chúng ta trong những hoàn cảnh khó khăn. Nhưng đó chính là cách Chúa giáo dục đức tin chúng ta. Do đó đừng hoảng sợ cũng đừng nản lòng. Hãy kêu lên Chúa như Phêrô xưa “Lạy Thầy xin cứu con”.

4. Có một bà nổi tiếng đạo đức, nhân hậu và luôn bình tâm trước mọi thử thách. Một bà khác ở cách xa ít dặm, nghe nói thì tìm đến, hy vọng học được bí quyết để sống bình tâm và hạnh phúc. Bà hỏi :

- Thưa bà, có phải bà có một đức tin lớn lao ?

-Ồ không, tôi không phải là người có đức tin lớn lao, mà chỉ là người có đức tin bé nhỏ đặt vào một Thiên Chúa lớn lao. (Góp nhặt)

5. “Sau khi giải tán đám đông, Người lên núi mà cầu nguyện ; chiều đến, Người vẫn ở đó một mình”. (Mt 14,23)

Con thường thấy mình không có giờ cầu nguyện, không có giờ đi vào sa mạc để ở bên Chúa và trò chuyện với Chúa. Nhưng thật ra sa mạc ở sát bên con, chỉ cần một chút cố gắng của Tình Yêu là con có thể

tạo ra sa mạc. Mỗi ngày con có biết bao giây phút có thể gặp Chúa mà con đã bỏ mất. Khi chờ một người bạn, chờ đèn xanh ở ngã tư, chờ điện thoại trả lời, chờ món hàng đang được gói. Khi lên cầu thang, khi đến nơi làm việc, khi bị kẹt xe, khi cúp điện bất ngờ, thay vì bức bối hay nóng ruột, con lại thấy mình sống bình an trong sự hiện diện của Chúa.

Lạy Chúa, những sa mạc ngăn ngui hằng ngày giúp con tỉnh thức để nhạy cảm với ý Chúa. Xin cho con yêu mến Chúa hơn, để tìm ra những sa mạc mới và vui vẻ bước vào. (Hosanna)

5. Chúa Giêsu liền đưa tay nắm lấy ông và nói : “Người đâu mà kém tin vậy ! Sao lại hoài nghi”. (Mt 14,31)

Trong cuộc sống Kitô hữu, Đức Tin là điều quan trọng. Chúng ta vẫn tin có Chúa, vẫn đi lễ, rước lễ hằng ngày, làm việc thiện, việc bác ái giúp đỡ người khác ; nhưng đôi lúc, chúng ta đã làm những việc đó như một người máy hay theo một thói quen.

Do đó, thật là tồi tệ khi ta gặp phải rủi ro hay thất bại nào..., vì ta đã đối phó bằng cách để Chúa qua một bên, bỏ hết mọi việc từng làm. Dần dần, ta không còn giữ được đức tin và lúc này tâm trạng của ta rất giống tâm trạng của thánh Phêrô khi được Chúa cho đi trên mặt biển. Mỗi người chúng ta thử nhìn xem mình sống đạo ra sao, mình thực sự có đức tin chưa ? Hay

chúng ta tin vì thấy bạn bè mình tin, không tin không được. Hay ta chỉ tin vì được sinh ra trong một gia đình Công giáo v.v...

Lạy Chúa, con thật sự là kẻ yếu lòng tin, vì khi gặp thất bại, rủi ro, con dễ bị lung lạc. Xin Ngài hãy đến với con, khi con gặp thử thách. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 18 TN

Mt 15,21-28

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu đáp lại lời xin của một phụ nữ Canaan. Có một số điểm đáng ta lưu ý :

1. Về thân phận của bà này : Bà là một người bị xã hội Do thái khai trừ vì bà vừa là phụ nữ vừa là người ngoại.

2. Về sự thử thách mà bà gặp phải : thân phận bị khai trừ, Chúa Giêsu lại làm ngơ trước lời bà xin, lại còn nói nặng ví bà là chó. Nhưng bà đã kiên trì vượt qua mọi thử thách ấy.

3. Kết quả : Chúa Giêsu khen bà “có lòng tin mạnh”, và còn nói “bà muốn sao thì được vậy”.

B. ... nảy mầm.

1. Có thể khẳng định rằng không ai không gặp thử thách về đức tin. Chính Chúa Giêsu muốn thế. Người phụ nữ này bị thử thách đức tin rất nặng. Vậy khi đức tin ta bị thử thách, ta đừng nản lòng, vì đó là chuyện phải có thôi, chẳng sớm thì muộn.

2. “Xin Thầy thương (mà ban ơn) để cho bà ấy về đi, vì bà cứ theo chúng ta mà kêu mãi” :

- Ý nghĩa thái độ của các môn đệ : làm ơn không phải vì thương mà vì để khỏi bị quấy rầy nữa. Phần

Chúa Giêsu thì chẳng những muốn ban thứ ơn mà bà xin, mà còn muốn ban thêm một ơn quý trọng hơn nữa là chính đức tin.

- Khi tôi xin Chúa ơn gì mà Chúa chậm ban, tôi hãy tự nghĩ : tôi muốn Chúa ban ơn cho nhanh để Chúa khỏi bị quấy rầy nữa, hay thà chậm một chút nhưng được thứ ơn quý hơn ơn mà tôi xin.

3. “Muốn sao thì được vậy” : quả là một ơn ban vô cùng to lớn. Ai mà không mong mình muốn sao được vậy. Chúa Giêsu sẵn lòng ban cho ta ơn này miễn là chúng ta có đức tin mạnh.

4. “Không nên lấy bánh dành cho con cái mà ném cho lũ chó con”. (Mt 15,26)

Đọc xong đoạn Phúc Âm, một bạn trong nhóm nói : “Có những lúc mình cảm thấy Chúa thử thách mình quá đáng !”. Tôi cũng đã có lúc như vậy. Những lúc ấy tôi đã nổi giận, đã nghĩ : chẳng cần Chúa nữa. Và mỗi lúc tôi càng cảm thấy thất vọng. Phải, tôi đã không có được sự tin tưởng, phó thác của người đàn bà dân ngoại.

Lạy Chúa, Chúa thử thách để lòng tin của con mạnh mẽ. Với lòng tin mạnh mẽ, con mới có thể làm được mọi điều thiện hảo. (Hosanna)

5. “Vâng lạy Ngài, vì chó con cũng được ăn những mảnh vụn từ bàn của chủ rơi xuống” : người phụ nữ này chẳng những có đức tin mà còn có lòng khiêm

tôn. Khi xin thì phải có sự khiêm tốn kèm theo. Xin người ta và xin những thứ vật chất mà còn phải khiêm tốn, hưởng chi xin Chúa và xin những ơn siêu nhiên.

6. Bấy giờ Chúa Giêsu đáp : “Này bà, lòng tin của bà mạnh thật, bà muốn sao thì được như vậy”. Từ giờ đó, con gái bà được khỏi. (Mt 15,28)

Một lần nọ, tôi cùng nhóm bạn trò chuyện. Chúng tôi nói về sự sống và cái chết. Câu chuyện mỗi lúc một căng thẳng, mọi người tranh cãi kịch liệt. Khi tôi nói : “Con người chết đi mai một tới ngày tận thế sẽ sống lại”, thì một số bạn bật cười và cười một cách giấu cợt. Tôi muốn biện bạch cho lời nói của mình nhưng không thể vì họ còn mãi cười. Có điều làm tôi rất buồn là thấy có cả những người đồng niềm tin với tôi cũng cười. Tôi không hiểu vì sao họ cười, có lẽ vì bè bạn cười chẳng, vì sợ quây lây với tôi hay vì tự bản thân họ cho đó là phi lý... Niềm tin của chúng ta như thế có đúng chưa ? Người đàn bà dân ngoại còn hơn tôi và bạn, một mình bà chạy đến với Chúa Giêsu mà tuyên xưng niềm tin của mình cho dù xung quanh là những người xa lạ, chưa quen hoặc chưa tin vào Chúa. Hình ảnh về người đàn bà dân ngoại và hình ảnh về những người bạn ấy giúp tôi suy nghĩ lại niềm tin của chính mình. Tôi đang tin vào ai hay tin vào cái gì ? (Hosanna)

Lạy Chúa, xin củng cố niềm tin của con, xin thêm sức để con biết sống niềm tin ấy ở giữa anh em.
(Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 18 TN

Mt 16,13-19

* Đặt trong sơ đồ chung của Mátthêu :

Phân đoạn trước (13,53-16,12) là hành trình đức tin của nhóm người đi theo Chúa Giêsu làm thành một “Giáo hội phôi thai”. Trong phân đoạn này (16,13-17,27 - Từ hôm nay đến Thứ Hai tuần 19), Thánh Mátthêu cho ta thấy mức độ đức tin mà nhóm người này - qua đại biểu là Phêrô - đạt được : vừa nhận biết Chúa Giêsu là “Đức Kitô Con Thiên Chúa hằng sống” nhưng đồng thời vẫn chưa hiểu rõ kiểu “Kitô” mà Chúa Giêsu muốn là như thế nào, do đó Phêrô đã lên tiếng cản ngăn khi Chúa Giêsu báo tin Ngài sẽ chịu nạn chịu chết. Vì vậy, Chúa Giêsu một lần nữa nhắc lại sự cần thiết phải từ bỏ.

A. Hạt giống...

Đoạn này cho thấy 3 mức độ hiểu biết về Chúa Giêsu :

1. Mức độ của dân chúng : nếu chỉ thấy những việc Chúa Giêsu làm và nghe những Lời Ngài dạy mà không suy nghĩ thêm thì người ta chỉ biết Ngài là một ngôn sứ thôi.

2. Mức độ của Phêrô : được ơn Chúa soi sáng, Phêrô hiểu Chúa Giêsu là Đức Kitô Con Thiên Chúa. Nhưng nếu ơn soi sáng của Thiên Chúa không có sự hợp tác là sự “đi theo” của con người thì dù có hiểu biết Chúa Giêsu, con người vẫn có thể phản đối và cản bước Thiên Chúa.

3. Mức độ Chúa Giêsu đòi hỏi nơi người môn đệ : hiểu biết Chúa Giêsu cộng thêm sự từ bỏ và vác thập giá đi theo Ngài.

B. ... nảy mầm.

1. Tôi hiểu biết Chúa Giêsu tới mức độ nào :

- Coi Ngài là một ngôn sứ. Do đó tôi chỉ liên hệ với Ngài để xin ơn ?

- Coi Ngài là Đức Kitô Con Thiên Chúa, là lẽ sống đời tôi, nhưng lại sợ khó, ngại khổ ?

- Sẵn sàng bỏ tất cả và vác thập giá đi theo Ngài ?

2. “Con là đá, trên đá này Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy” : cầu nguyện cho Đức Giáo Hoàng và cho Giáo hội.

3. Chúng ta có nhiều cách để khước từ thập giá : khi không tiếp nhận cuộc sống như một ơn ban, khi chỉ bị quay nhìn về các biến cố và con người, khi bán đứng lương tâm vì chút lợi lộc vật chất, khi đóng kín niềm tin trong các buổi phụng vụ mà quên rằng sống

đạo là sống niềm tin Kitô trong từng phút giây cuộc sống. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. Ngày kia, hoàng đế của một vương quốc lớn đã mời gọi các nghệ sĩ từ nhiều nước đến dự cuộc thi “mô tả chân dung hoàng đế”. Các nghệ sĩ Ấn độ đến với đầy đủ dụng cụ và các thứ đá hoa kim cương quý nhất. Các nghệ sĩ Ai cập thì mang đến đủ thứ đồ nghề và một khối cẩm thạch hảo hạng. Sau cùng người ta rất ngạc nhiên khi thấy phái đoàn Hy Lạp chỉ mang vồn vện một gói thuốc đánh bóng.

Mỗi phái đoàn dự thi trong một căn phòng đặc biệt của cung điện. Khi thời gian đã hết, Đức vua cho trưng bày các tác phẩm tranh giải. Ông hết sức khen các bức chân dung của chính mình do các nghệ sĩ Ấn độ và Ai cập tạc nên. Sau cùng đến phòng trưng bày của người Hy Lạp, hoàng đế chỉ thấy duy nhất một bức tường đã được đánh bóng đến độ khi hoàng đế nhìn vào ông thấy khuôn mặt của mình hiện ra từng nét. Và phái đoàn Hy Lạp đã đoạt giải nhất trong cuộc thi đó.

Sứ mệnh căn bản của mỗi Kitô hữu là họa lại dung nhan của Đức Kitô nơi cuộc sống và tâm hồn của mình. Để đạt được điều đó, chúng ta phải đục đẽo, phải loại bỏ tất cả những gì là gồ ghề, thô nháp, những thói hư tật xấu và phải cầu xin để có một đức tin vững mạnh.

Lạy Chúa, xin cho con biết kiên nhẫn đục đẽo tâm hồn và cuộc sống con để dung nhan Ngài giải sáng qua mọi hành vi của đời sống con. (Hosanna)

5. Ông Simon Phêrô thưa : “Thầy là Đấng Kitô Con Thiên Chúa hằng sống”. (Mt 16,16)

Hằng ngày tôi phải đối mặt với biết bao vấn đề, biết bao chuyện mà Thiên Chúa đòi tôi phải làm chứng cho Ngài. Trước bao vấn đề cần sự can thiệp của tôi : kỷ luật trong lớp học, dàn hòa một cuộc cãi nhau hay một xích mích, giúp đỡ kẻ nghèo... Tôi chỉ biết suy nghĩ cách giải quyết này đến cách giải quyết khác. Tất cả chỉ là những lý tưởng, vì chúng chỉ lẫn lộn trong đầu tôi mà không thể đi tới hành động.

Ông Phêrô đã tuyên xưng Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa Hằng Sống, nhưng khi chối Chúa 3 lần, ông đã không dám dấn thân đến cùng cho niềm tin. Và đức tin không có việc làm là đức tin chết !

Lạy Chúa, xin ban Thần Khí của Người, để con mạnh dạn tuyên xưng Chúa bằng chính hành động của con. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 18 TN

Mt 16,24-28

A. Hạt giống...

Sau khi quở trách Phêrô vì đã ngăn cản Ngài đi con đường thập giá, Chúa Giêsu nói thêm rằng con đường ấy là con đường mà bất cứ ai muốn làm môn đệ Ngài đều phải đi theo : “Nếu ai muốn theo Thầy thì hãy từ bỏ mình đi và vác thập giá mình mà theo”.

Khi giải thích ý nghĩa con đường thập giá ấy, Chúa Giêsu đưa ra một nghịch lý : “Ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất, còn ai đành mất mạng sống mình vì Ta thì sẽ được sống”.

B. ... nảy mầm.

1. “Nếu ai muốn theo Thầy thì hãy từ bỏ mình đi và vác thập giá mình mà theo” : Chúa không ép tôi theo Ngài, Chúa không buộc tôi bỏ mình và vác thập giá.

Ngài chỉ mời tôi thôi và cho tôi tự do. Nếu tôi muốn theo thì hãy bỏ mình và vác thập giá, nếu không thì thôi.

Nhưng vì thương tôi, nên Ngài cho biết những sự lợi hại : “Ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất, còn ai đành mất mạng sống mình vì Ta thì sẽ được sống”, và “Được lời lãi cả thế gian mà thiệt hại sự sống mình thì được ích gì ?”.

2. Chúa không bảo chúng ta đi tìm thập giá, nhưng là hãy vác lấy thập giá mình. Một cách nào đó, không ai có thể thoát khỏi thập giá trong cuộc sống. (...) Đau khổ không là một đày đọa mà con người phải gánh chịu, mà là một phương thế nên thánh. Mỗi người một thập giá, mỗi ngày một thập giá. Ai trong chúng ta cũng đang chịu một đau khổ nào đó. Ước gì khổ đau thanh luyện chúng ta để mỗi lúc được kết hiệp với Chúa mật thiết hơn. (“Mỗi ngày một tin vui”)

3. Nơi nào có thập giá, nơi đó có Thiên Chúa.

4. Hai cách đi theo Chúa :

Chính Thánh Don Bosco đã tường tượng chuyện sau đây : Một hôm Chúa Giêsu bảo Phêrô và Gioan theo Ngài lên núi. Ngài dặn mỗi ông mang theo một hòn đá. Phêrô suy nghĩ một lúc rồi nhặt một hòn đá nhỏ bỏ vào túi ; còn Gioan, do lòng quảng đại, vác cả một tảng đá to. Dĩ nhiên, đường dài, vác nặng, Gioan thở hắt hắt và lên đến nơi sau cùng. Phêrô bước thảnh thơi và còn nói với Gioan : “Sao anh nhọc công vác tảng đá to như thế !”. Tới nơi, Chúa Giêsu bảo hai

môn đệ ngồi xuống. Ngài đọc lời chúc tụng và biến hai viên đá thành bánh. Dĩ nhiên, Phêrô chỉ được một chiếc bánh nhỏ xíu không đủ cho cơn đói cồn cào của ông.

Lần khác, Chúa lại bảo hai ông theo Ngài lên núi và cũng mang theo đá. Rút kinh nghiệm lần trước, Phêrô mang một tảng đá thật to. Đến nơi, ông ngồi chờ phép lạ. Nhưng Chúa Giêsu chỉ nói “Nào, mỗi người hãy ngồi lên tảng đá mà mình mang theo. Không phải lúc nào Thầy cũng biến đá thành bánh đâu”. Rồi Ngài nói riêng với Phêrô : “Lòng quảng đại thật không phải là lòng quảng đại tính toán”.

Lạy Chúa, xin dạy con biết sống quảng đại, biết cho đi mà không tính toán, biết chiến đấu mà không sợ thương tích, và không chờ một phần thưởng nào khác hơn là biết mình đã làm theo ý Chúa. (Chờ đợi Chúa)

5. “Quả thật, ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất ; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ được mạng sống ấy”. (Mt 16,25)

Thượng úy Tô Đức Thắng, người mới được đài truyền hình Vtv1 ca ngợi về lòng can đảm, hy sinh quên mình vì những người hàng xóm. Vừa thấy tên cướp có súng vượt rào vào nhà bà hàng xóm, anh đuổi theo không chút sợ hãi, đồng thời báo cho những công an khác. Anh đã bị thương vì trúng đạn. Anh đã quên đi sự an bình của mình để lo an bình cho người khác. Ngay lúc ấy, anh đã thể hiện trọn vẹn con người và

phẩm chất của mình. Phẩm chất ấy, ai cũng phải trân trọng.

Chính lúc hủy mình ra không, Chúa Giêsu cho thấy Ngài là thế đó, là Thiên Chúa Tình Yêu. Ngài đã hủy mình vì Tình yêu, tình yêu với Cha và tình yêu với con người.

Lạy Chúa, xin dạy con hiểu được : Chính lúc quên mình là lúc con gặp lại được bản thân, vì khi cho đi là lúc con nhận lãnh. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 18 TN

Mt 17,14-19

A. Hạt giống...

Lúc Chúa Giêsu và 3 môn đệ thân cận đang ở trên núi (biển hình) thì ở dưới núi, người ta đem đến cho các môn đệ một đứa trẻ bị quỷ ám mắc kinh phong. Nhưng các ông không chữa được. Khi Chúa Giêsu trở lại, Ngài nói lý do thất bại là thiếu lòng tin.

B. ... nảy mầm.

1. “Ôi thế hệ kém lòng tin và hư hỏng. Ta còn phải ở với các ngươi đến bao giờ ? Ta còn phải chịu đựng các ngươi đến bao giờ nữa ?” : Chúa Giêsu đang than phiền về ai thế ? Về những người Do thái, về cha của đứa trẻ, và về cả các môn đệ Ngài.

Các môn đệ đã ở với Chúa bao nhiêu năm mà vẫn kém lòng tin và hư hỏng. Tôi cũng thế. Chúa phải buồn vì ở với tôi, Chúa phải than vì chịu đựng tôi.

Xin tha cho con và xin thêm đức tin cho con.

2. Thất bại là do yếu lòng tin.

3. Chúa Giêsu nói đức tin có sức mạnh chuyển núi rời non. Tôi không cần chuyển dời núi Thái Sơn hay Trường sơn, mà cần chuyển dời những ngọn núi kiêu căng, tự ái, ích kỷ, dục vọng. Bảy lâu này dù tôi đã cố gắng nhiều nhưng chẳng làm chúng nhúc nhích tí gì cả. Hôm nay tôi thử dùng sức mạnh đức tin vào ơn Chúa để chuyển động chúng xem sao. Tôi hãy nhớ lời tâm sự của Thánh Phaolô : “Tôi có thể làm được mọi sự trong Đấng là sức mạnh của tôi”, vì “Khi tôi yếu chính là lúc tôi mạnh”.

4. Con người dễ mắc phải cám dỗ cậy vào sức riêng mình và do đó dễ gặp thất bại trong cuộc sống. Chính các môn đệ cũng không tránh khỏi cám dỗ đó. Ngài muốn các ông nhận thức giới hạn của mình khi để các ông thất bại trong việc trừ quỷ câm. Trước đây, nhờ quyền năng Chúa, các ông đã xua trừ được nhiều quỷ. Có lẽ các ông bắt đầu quên điều đó, quên rằng mình chỉ là dụng cụ của Thiên Chúa. Bởi đó, sau khi để các ông nhận thức rõ sự bất lực của mình, Chúa đã giải thích cho các ông biết rằng để thành công, các ông cần có đức tin dù chỉ là đức tin nhỏ bé, cần gắn bó với

Chúa, cần phải cầu nguyện và ăn chay. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ HAI TUẦN 19 TN

Mt 17,22-27

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng này gồm 2 chuyện :

1. Chúa Giêsu loan báo lần thứ hai Ngài sẽ chịu nạn : Nội dung hầu như giống y lần thứ nhất (x. 16,21), chỉ khác một chi tiết nhỏ là Ngài sắp bị nộp vào tay “người đời”) (lần thứ nhất : “chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, thượng tế và Kinh sư”).

2. Vấn đề nộp thuế cho Đền thờ :

- Mọi đàn ông Do thái, kể cả những người sống ngoài lãnh thổ Palestina, đều phải nộp cho Đền thờ hằng năm một món tiền thuế là hai đồng drachme,

tương đương với giá hai ngày công. Số tiền này dùng để trang trải các chi phí của Đền thờ. Người ta bắt đầu thu thuế này vào khoảng 15 ngày trước Lễ Vượt qua. Vấn đề được nêu ra là Chúa Giêsu có phải nộp thứ thuế này không.

Chúa Giêsu trước hết đưa ra một định hướng nền tảng cho vấn đề, sau đó mời độc giả tìm đến một giải pháp thực tế.

- Định hướng nền tảng được trình bày bằng một dụ ngôn : các bậc vua chúa thường không thu thuế con cái họ mà chỉ thu thuế các thần dân khác. *“VẬY, con cái thì được miễn”* : được miễn bởi vì chúng không phải nộp thù lao hay phải làm tạp dịch để được bố chúng xem chúng là con. Tương quan phụ tử phát sinh từ một sự nhưng không mà tương quan chủ tớ không hề có. Chúa Giêsu đã kiên nhẫn dạy cho các môn đệ mình cư xử với Thiên Chúa như với người cha của họ là Đấng ngự trên trời và là Đấng luôn trung tín với con cái mình mà chẳng hề đòi buộc chúng phải nộp thuế. (Claude Tassin)

- Một giải pháp thực tế : “Nhưng để khỏi làm gai mắt họ... anh hãy lấy đồng tiền ấy nộp thuế cho họ, phần của Thầy và phần của anh”. Các Kitô hữu gốc Do thái luôn tự do trong việc nộp thuế Đền thờ. Họ luôn chu toàn bổn phận nộp thuế để tránh gây hoang mang vô ích cho đồng bào mình, bởi vì nếu không

nộp thuế thì họ sẽ khiến cho đám người kia có cảm tưởng họ đã ly khai khỏi dân Israel.

B. ... nảy mầm.

1. “Con Người sắp bị nộp vào tay người đời” : Động từ “bị nộp” ở thể thụ động hiểu ngầm người nộp là chính Thiên Chúa. Thiên Chúa nộp ai và nộp cho ai ? Thừa nộp Chúa Con cho người thế gian.

- Ta hãy suy gẫm về tình thương của Thiên Chúa : Ngài ban cho loài người Người Con độc nhất mà Ngài rất yêu quý.

- Ta cũng hãy suy gẫm về sự hy sinh tự hạ của Chúa Giêsu : Là Con Thiên Chúa, Ngài sẵn lòng bị nộp vào tay người đời để cho người đời hành hạ và giết chết.

2. “... nhưng ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Các môn đệ rất đổi buồn phiền” : các môn đệ buồn phiền vì chỉ nhớ phần thứ nhất của lời loan báo (Chúa Giêsu bị giết) chứ không để ý tới phần thứ hai (Ngài sẽ sống lại).

Xin cho con luôn nhớ rằng Thập giá là đường dẫn tới vinh quang, vì có nhớ như thế con mới có thể lạc quan vác thập giá theo Chúa.

3. Câu chuyện này nhắc mọi tín hữu góp phần mình vào Đền thờ, vào việc chung của Giáo hội. Đây là một bổn phận công bằng, vì ta đã hưởng những ơn ích của

Giáo hội thì ta cũng phải góp phần mình vào đây, góp phần bằng vật chất và bằng tình thần.

4. Thánh Máthêu viết Tin Mừng trong giai đoạn Do thái giáo đã khai trừ các Kitô hữu. Cho nên lẽ ra họ không còn bổn phận đóng góp cho Đền thờ Giêrusalem nữa. Thế mà, “để khỏi làm có vấp phạm” (làm dịp cho người Do thái kết án là tại Kitô hữu bỏ bổn phận trước), họ vẫn chu toàn bổn phận nộp thuế cho Đền thờ.

Có nhiều việc tôi không bị buộc làm, nhưng “để khỏi gây có vấp phạm” và vì bác ái, tôi vẫn nên làm.

5. Chúa Giêsu nói với Phêrô : “Anh ra biển thả câu ; con cá nào câu được trước hết, thì bắt lấy, mở miệng nó ra : anh sẽ thấy một đồng tiền 4 quan. Hãy lấy số tiền ấy nộp thuế cho họ, phần của Thầy và của anh”. (Mt 17,27)

Là một ngư phủ, việc câu cá với Phêrô quả là dễ dàng. Chúa Giêsu đã sai Phêrô làm một việc trong tầm tay của ông để tuân hành luật lệ xã hội. Nhưng đồng thời, trong cuộc sống, Ngài luôn lưu ý Phêrô và các môn đệ về thể đứng của họ : sống trong thế gian nhưng không thuộc về thế gian. Qua đó, tôi đọc ra nơi Chúa Giêsu một khả năng hội nhập tinh tế : hòa mình vào thế giới nhưng không đánh mất bản sắc riêng của mình.

Trong thực tế, nhiều lần tôi đã lạm dụng hai chữ “hội nhập” để nguy biện cho những ích kỷ, lười biếng,

và những hành động thiếu yêu thương, công bằng trong bốn phận của một Kitô hữu.

Lạy Chúa, xin cho con biết tìm kiếm và xây dựng những giá trị Nước Trời trong những bốn phận trần thế và những hành động yêu thương nhỏ bé của con. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 19 TN

Mt 18,1-5.10.12-14

* Đặt trong sơ đồ chung của Mátthêu :

Chương 18 (Từ hôm nay đến Thứ Năm) là bài giảng của Chúa Giêsu về nếp sống chung trong cộng đoàn Giáo hội. Ngài đề cập đến nhiều vấn đề rất cụ thể và thực tế : về những người làm lớn trong cộng đoàn, có gây vấp ngã, thái độ đối với người anh em lầm lạc, sửa lỗi cho nhau, cầu nguyện chung, và tha thứ.

A. Hạt giống...

Những bài học về nếp sống cộng đoàn : theo hình ảnh trẻ nhỏ.

1. Theo văn mạch, đoạn trước, các môn đệ đã tranh cãi nhau xem ai là người lớn nhất. Trong nếp sống cộng đoàn, vấn đề làm lớn làm nhỏ cũng thường gây va chạm. Chúa Giêsu dạy phải trở nên trẻ nhỏ : trở nên trẻ nhỏ là khiêm tốn chấp nhận thân phận của mình trong gia đình, là sẵn sàng vâng lời người lớn...

2. Trong cộng đoàn, người ta cũng thường trọng những kẻ có địa vị, có tài năng...và coi thường hoặc xua đuổi những kẻ thấp kém, ít khả năng. Chúa Giêsu cũng gọi những người sau này là “trẻ nhỏ” và dạy “Ai đón nhận một trẻ nhỏ như thế này vì Danh Thầy tức là đón nhận Thầy. Đừng khinh rẻ một ai trong những kẻ bé mọn này...”

3. “Trẻ nhỏ” hay “kẻ bé mọn” cũng là những người lầm lạc. Chúa Giêsu dạy các Kitô hữu vẫn phải quý trọng cả những người tội lỗi lầm lạc và tìm đủ cách để cứu vớt đưa họ trở về cộng đoàn.

B. ... nảy mầm.

1. Trong cộng đoàn, sự ganh ghét nhau về địa vị, danh dự đã làm cho biết bao người khổ sở. Kẻ bị ganh ghét khổ, mà chính người ganh ghét cũng khổ. Sao chúng ta không sống đơn sơ như những đứa trẻ trong gia đình : cha mẹ đặt đâu là chúng ở đó, cha mẹ bảo gì là chúng làm nấy, không hề nghĩ ngợi so đo, chỉ nhắm đến điều duy nhất là làm cho cha mẹ hài lòng.

2. Theo khuynh hướng tự nhiên, tôi thường khinh dể những người kém hơn tôi (mà Chúa Giêsu gọi là “những kẻ bé mọn”). Nay tôi đã nghe Chúa Giêsu bảo rằng khinh họ là khinh Chúa, đón tiếp họ là đón tiếp Chúa. Tôi nghĩ sao ?

3. “Cha các con trên trời không muốn để một trong những kẻ bé mọn này phải hư mất” : Chúa Cha đã muốn thế, tôi còn có thể thờ ơ với những anh chị em lầm lạc của tôi nữa không ?

4. Hãy nghĩ đến một đứa trẻ. Nó có nhiều đức tính rất đáng phục, như : lúc nào cũng hồn nhiên không lo lắng, vì nó tin rằng cha mẹ đã lo mọi sự cho nó ; rất ngưỡng mộ cha mẹ, coi cha mẹ như thần tượng ; luôn vui vẻ sống giây phút hiện tại ; nó cũng thường xích mích với những trẻ khác nhưng rất mau quên ; có những lúc nó giận cha mẹ, nhưng cha mẹ dỗ ngọt vào lòng là nó bỏ qua ngay v.v.

Bởi thế, Thánh nữ Têrêxa Hài Đồng đã chọn nên thánh bằng con đường trẻ thơ.

5. “Chúa Giêsu liền gọi một em nhỏ đến, đặt vào giữa các ông và bảo : Thầy bảo thật anh em nếu anh em không quay trở lại mà nên như trẻ em thì sẽ chẳng được vào Nước Trời”. (Mt 18,2-3)

Nếu trẻ thơ chẳng biết giận lâu ; thì với con : sống dễ dãi, chết mang theo. Trẻ thơ không màng giành chức tước ; riêng con nghiêng mình trước công

danh. Trẻ thơ luôn biết mình yếu đuối ; còn con khẳng định mình trên hết. Trẻ thơ yêu với cả tâm hồn ; còn con theo bề ngoài đánh giá. Trẻ thơ sống những gì mình có ; con thường nặn mình rất công phu.

Lạy Cha, có những bài học của trẻ thơ tuy đơn sơ mà cao vời vợi, để người lớn học cả đời chưa tròn nghĩa một câu. Xin dạy con nên như trẻ nhỏ, để con bước trên đời không chỉ bằng đôi chân của con, nhưng biết buông mình trong tay Cha từ ái. (Hosanna)

6. “Ai tự hạ, coi mình như anh em nhỏ này, người ấy sẽ là người lớn nhất Nước Trời”. (Mt 18,4)

Một lần nọ, tôi đọc được lời nguyện này của một người bạn : Lạy Chúa, xin cho con lòng khiêm nhường để biết nhìn ra mọi sự là hồng ân. Xin cho con lòng khiêm nhường để dám đối diện với sự thật. Xin cho con lòng khiêm nhường để can đảm vác thập giá hằng ngày theo Chúa. Xin cho con lòng khiêm nhường để không một mối vờn lên. Xin cho con lòng khiêm nhường để không đòi cho được phải hơn kẻ khác, nhưng luôn biết chấp nhận sự trôi vượt nơi mỗi con người, và xin cho con lòng khiêm nhường để bớt đi mọi lời khoe mẽ, nhưng thay bằng những lời tạ ơn.

Và lạy Chúa, lời nguyện của con hôm nay : xin cho con luôn sống khiêm nhường để xây dựng Thiên Đàng quanh con. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 19 TN

Mt 18,15-20

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu dạy thêm hai điều nữa về nếp sống cộng đoàn :

1. Khi có người trong cộng đoàn lỗi phạm, hãy sửa dạy cách kiên nhẫn qua nhiều giai đoạn : gặp riêng, nhờ một ít người nữa cùng mình đi thuyết phục, trình kẻ có thẩm quyền. Khi tất cả mọi cố gắng đều vô ích

thì mới kể người đó không là thành phần của cộng đoàn nữa.

2. Cộng đoàn cần tụ họp cầu nguyện chung với nhau, “vì đâu có hai ba người tụ họp nhân danh Thầy thì Thầy ở giữa những người ấy”.

B. ... nảy mầm.

1. Để mất một phần tử của cộng đoàn là một nỗi đau rất lớn. Bởi đó Chúa Giêsu dạy chúng ta phải kiên nhẫn giúp những phần tử lỗi lầm hoán cải. Nhiều khi cách giải quyết của chúng ta không theo đủ những bước Chúa dạy nên mới đánh mất những người anh chị em.

2. Chúa dạy những người trong cộng đoàn phải “hiệp lời cầu xin”. Hiệp lời cầu xin là cầu xin chung với nhau, cầu xin những điều chung của cộng đoàn. Chúa nói khi chúng ta hiệp lời cầu xin thì có Chúa ở giữa. Như thế những lúc cầu nguyện chung là những giây phút rất êm đềm hạnh phúc.

3. Tôi rất vui khi một anh sinh viên đến kể : “Chúa nhật vừa rồi khi giảng Cha đã bảo thỉnh thoảng nên đọc kinh lần chuỗi chung với nhau. Xưa nay mỗi tôi con đọc kinh riêng một mình. Thằng em con thì rất nguội lạnh ít khi đọc. Tôi Chúa nhật ấy con rủ nó cùng con lần chuỗi. Hai anh em chỉ lần có hai chục thôi. Nhưng chúng con thấy rất sốt sắng. Hôm sau chúng con rủ thêm mấy thằng bạn nhà bên cạnh nữa”. Tôi không ngờ một lời khuyên nhỏ như thế mà lại

sinh một kết quả to lớn như thế. Nhưng không phải, không phải nhờ lời khuyên của tôi, mà nhờ Thiên Chúa ở giữa những bạn trẻ ấy : “vì đâu có hai ba người tụ họp nhân danh Thầy thì Thầy ở giữa những người ấy”.

4. Ngày kia một vị Giám mục đến thăm mục vụ một làng nọ. Dân chúng bày tỏ sự bất mãn của họ đối với một vị ẩn sĩ trên núi vì ông hiện đang chung sống với một phụ nữ. Sau khi nghe những lời kết án, vị Giám mục quyết định cùng dân làng leo lên núi. Thấy đám đông đến nơi mình ở, vị ẩn sĩ hoảng sợ bảo người phụ nữ trốn vào một chiếc thùng rỗng. Vị Giám mục là người thứ nhất bước vào trong lều. Ngài đưa mắt nhìn quanh và hiểu ngay sự kiện. Ngài bình thản đến ngồi trên chiếc thùng gỗ ấy và bảo dân làng vào lục soát. Nhưng không tìm thấy ai, dân làng đành ra về. Chờ cho mọi người đi hết, vị Giám mục nhìn sâu vào đôi mắt nhà ẩn sĩ và nói “Hỡi người anh em, hãy cẩn thận giữ linh hồn mình”. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. Đã có bao nhiêu cuộc họp mặt, bao nhiêu khối óc họp lại nhân danh công lý hòa bình, nhân danh quyền lợi tập thể, thậm chí nhân danh Đấng Tạo Hóa, để làm những điều đòi bại.

Nhân danh - đó là mỹ từ vẫn thường bị lạm dụng để che đậy, biện hộ cho các tội ích kỷ, những ý đồ xấu xa, những mục đích đen tối.

Tôi cũng từng nhân danh Chúa để chỉ trích, lên án người này người kia. Nhân danh công tác nhà thờ để trốn tránh bốn phận và trách nhiệm bản thân.

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết nhân danh Chúa để sống trong sự thật, trong yêu thương. Xin cho tất cả những thao tác, nỗ lực và công việc của con chỉ nhằm vinh danh Chúa. (Hosanna)

6. “Thầy bảo thật anh em : Nếu ở dưới đất, hai người trong anh em hợp lời cầu xin bất cứ điều gì thì Cha Thầy, Đấng ngự trên trời, sẽ ban cho”. (Mt 18,19)

Tôi không thể ngờ được, người bạn thân nhất của tôi lại có thể hiểu lầm tôi. Thật khó có thể trở lại làm bạn như cũ ! Và tôi cùng nó đến nhà thờ...Vị chủ tế nói : “Chúng ta hãy hiệp lời cầu nguyện cho hai người luôn gắn bó bên nhau...”

Quay qua nó tôi nói :

- Bạn hãy cùng tôi cầu nguyện cho chúng ta và cho mọi người !

Bây giờ tôi và nó càng thân thiết hơn xưa.

Lạy Cha, xin cho chúng con biết đồng tâm nhất trí với nhau trong kinh nguyện, để Cha chúc phúc và nâng đỡ chúng con hôm nay và mãi mãi. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 19 TN

Mt 18,21-19,1

A. Hạt giống...

Cuộc sống cộng đoàn cũng thường có nhiều va chạm, nên Chúa Giêsu dạy thêm bài học tha thứ :

- Phải tha luôn, tha mãi “không phải đến bảy lần nhưng đến bảy mươi lần bảy”.

- qua dụ ngôn hai con nợ, Chúa Giêsu nói : ta có tha cho anh em thì Chúa mới tha cho ta. Ta tha cho anh em ít, Chúa tha cho ta nhiều (nếu con nợ thứ nhất chịu tha cho con nợ thứ hai 100 đồng bạc, thì hẳn đã được ông vua tha cho hẳn mười ngàn nén bạc).

B. ... nảy mầm.

1. Trẻ con thường giận nhau nhưng cũng mau làm hòa với nhau. Càng lớn thì tự ái người ta càng to và người ta càng khó tha thứ cho nhau hơn. Thêm một lý do nữa khiến Chúa Giêsu nói muốn vào Nước Trời thì phải trở lại như trẻ thơ.

2. Muốn thuyết phục chúng ta tha thứ cho nhau, Chúa Giêsu dùng dụ ngôn hai con nợ để vạch cho ta thấy rõ rằng ta tha thứ cho người khác thì sẽ có lợi rất nhiều vì ta sẽ được Chúa tha cho ta nhiều hơn. Tính ra những lỗi lầm người khác xúc phạm đến ta đâu có là bao so với những tội lỗi ta xúc phạm tới Chúa.

3. “Chớ để mặt trời lặn mà cơn giận vẫn còn” : giận là một cảm xúc không ai có thể tránh được trong cuộc sống chung nhiều va chạm. Chúa không chấp nhất ta vì ta có cảm xúc đó. Nhưng Chúa sẽ kết tội ta nếu ta nuôi mãi lòng giận ghét không chịu bỏ qua.

4. Hận thù là một hình thức của hỏa ngục và là một hình thức của tội sát nhân. Thánh Gioan viết “Ai oán ghét anh em mình, kẻ đó là người sát nhân”. Một nhà tâm lý người Mỹ nói “Khi ta trút giận lên người khác, dù chỉ bằng một lời nói, ta cũng muốn nói lên một ý

ngĩ tiềm ẩn là muốn giết hại người đó”. (...) Ta cũng nên nhớ rằng tha thứ không phải chỉ là một hành động ý chí mà còn là một ân ban. Do đó không thể có sự tha thứ nếu không đi kèm theo sự cầu nguyện. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. Một nhà tâm lý người Mỹ nhận định như sau : Trên bình diện nhân bản, tha thứ là giải pháp tốt nhất cho cả người tha lẫn kẻ được tha, vì sự tha thứ khai mở năng lực tinh thần con người và có tác dụng làm cho con người sống lành mạnh và vui tươi hơn. (“Mỗi ngày một tin vui”)

6. Một hiệp sĩ dũng cảm tên là Hildebrand bị một bạn đồng nghiệp tên là Bruno nhục mạ nặng nề. Hildebrand thề sẽ trả thù đích đáng. Ông suy nghĩ và chuẩn bị kỹ lưỡng chương trình hành động. Cuối cùng ông chọn địa điểm và thời giờ thuận lợi. Ông thức dậy nửa đêm, một mình võ trang đầy đủ đi đến nơi thanh vắng mà ông biết là Bruno sẽ đi ngang qua. Trên đường đi ông gặp thấy một nhà nguyện nhỏ mở cửa. Ông vào đó để chờ sáng, và trong khi chờ đợi, ông tiêu khiển bằng cách nhìn các bức tranh trong nhà nguyện. Bức thứ nhất vẽ Đấng Cứu Thế mặc áo choàng đỏ, đầu đội mão gai, phía dưới có ghi bằng tiếng La tinh câu này : “Bị lăng nhục, Ngài không đáp trả lại lăng nhục”. Bức thứ hai nhắc lại cảnh đau buồn khi bị đánh đòn, với hàng chữ “Khi chịu những khổ đau như thế, Ngài không hề đe dọa”. Và cuối cùng

bức thứ ba trình bày Chúa Giêsu trên Thập giá, hàng chữ là “Lạy Cha xin tha cho họ vì họ không biết việc họ làm”. Nhìn liên tiếp 3 bức tranh như thế, tâm hồn Hildebrand bị xúc động mạnh. Ông quỳ gối xuống và bắt đầu cầu nguyện. Dần dần cơn hận thù giảm đi, rồi biến mất. Ông còn ngồi lại đó chờ kẻ thù của ông đến, nhưng chờ gặp để tha thứ tận tình và để làm hòa với nhau. (Góp nhặt)

7. “Phêrô đến gần Chúa Giêsu mà hỏi rằng : Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần ?”. (Mt 18,21)

Một hôm, gà con cứ bám riết lấy gà mẹ, khóc lóc kể lể :

- Mẹ ơi, tụi tớ chế giễu tai con không bằng một góc tai chúng...

- Tha cho chúng đi con ! Gà mẹ trả lời.

- Nhưng bọn cò lại nói con hèn hơn bàn chân của chúng.

- Tha cho chúng đi con !

- Mẹ ! Gà con khóc to lên. Lúc nào mẹ cũng nói tha cho chúng, trong khi con bị chế giễu, bị nhạo báng...

- Tại vì họ nói đúng !

- Nhưng tại sao ?

- Tại vì con là một con gà !

Như gà con nọ, tôi cảm thấy bị xúc phạm và khó tha thứ cho anh em, chỉ vì không chịu chấp nhận chính mình.

Lạy Chúa, xin cho con biết chấp nhận giới hạn bản thân, để nhận ra lòng nhân từ quảng đại của Thiên Chúa, để không chỉ tha thứ đến 7 lần, mà bảy mươi lần 7. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 19 TN

Mt 19,3-12

* Đặt trong sơ đồ chung của Mátthêu :

Các chương 19-23 (Từ hôm nay đến Thứ Tư tuần 21) tường thuật những việc xảy ra trong giai đoạn Chúa Giêsu và các môn đệ hành trình từ Galilê tiến lên Giêrusalem. Đây là giai đoạn chuẩn bị cho cuộc chịu nạn và phục sinh nên rất

quan trọng. Ý tưởng lớn là triều đại Thiên Chúa đã đến gần.

A. Hạt giống...

Vấn đề ly dị :

- *Những người Phariseu đến gần Chúa Giêsu để thử Ngài “Thưa Thầy, có được phép rẫy vợ mình vì bất cứ lý do nào không ?”* : Khi đó có 2 lập trường : lập trường của trường phái Hillel thì rộng rãi, cho phép ly dị một cách dễ dàng; lập trường của trường phái Shammai thì khắt khe hơn, chỉ chấp nhận ly dị trong rất ít trường hợp. Biệt phái biết vấn đề này gay go nên đem ra gài bẫy Chúa Giêsu. Ngài trả lời thế nào cũng có thể bị kết án : hoặc quá rộng rãi hoặc quá hẹp.

- Chúa Giêsu trả lời bằng cách trích hai đoạn trong sách Sáng thế (St 1,27 ; 2,24). Đó chính là những lời thiết lập định chế đơn hôn và vĩnh hôn. Như thế, dứt khoát là không được ly dị, bởi vì “*Sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly*”.

- Những người Phariseu chưa chịu thua. Họ trích một câu trong Đnl 24,1, nội dung là cho phép ly dị với điều kiện phải viết chứng thư đưa cho người vợ bị ly dị.

- Chúa Giêsu nhận định về câu Đnl đó : bản chất của nó không phải là lời thiết lập luật nhưng chỉ là lời cho phép chuẩn miễn trong hoàn cảnh người dân còn

lòng chai dạ đá, nghĩa là chưa nhận rõ ý Thiên Chúa. Như thế trong quá khứ nếu có cho phép ly dị thì chỉ là chuẩn miễn thôi. Sự chuẩn miễn không hủy bỏ được định chế hôn nhân.

- Rồi Ngài lặp lại nguyên tắc hôn nhân bất khả ly : “Ngoại trừ trường hợp hôn nhân bất hợp pháp, ai rẫy vợ mình mà cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình”.

B. ... nảy mầm.

1. Bậc sống độc thân hoặc lập gia đình không phải thuần túy thuộc ý muốn con người nhưng là một ơn ban đến từ Thiên Chúa. Nếu không tin có Thiên Chúa và bị ảnh hưởng của tinh thần thế tục, con người sẽ không hiểu giá trị cũng như không thể sống trọn vẹn ơn gọi độc thân hoặc lập gia đình. Người Kitô hữu chúng ta đừng để mình bị cám dỗ chạy theo tâm thức trần tục. Giải pháp cho vấn đề không phải là luật lệ do con người đặt ra nhưng là tình thương, là trở về với Thiên Chúa và chương trình nguyên thủy của Ngài khi tạo dựng con người. (“Mỗi ngày một tin vui”)

2. Một trong những Đền thờ cổ nói lên tinh thần của người Rôma thời xưa, đó là Đền thờ dâng kính Nữ thần hòa giải. Khi hai vợ chồng bất hòa, người ta khuyên họ đến trình diện nữ thần hòa giải. Nghi thức rất đơn sơ : mỗi người có thể trình bày lý lẽ, phơi bày những bất công mà mình phải gánh chịu trong đời sống gia đình. Nghi thức đòi hỏi hai người không

được nói cùng một lúc. Hễ ai ngắt lời người kia thì điều đó sẽ bị coi là phạm thánh. Nghi thức này có sức mang lại những kết quả phi thường : sau khi trình bày xong lý lẽ, rửa xả thậm tệ người phối ngẫu, hai vợ chồng thường làm hòa với nhau trước mặt vị thần. (“Mỗi ngày một tin vui”)

3. “Sự gì mà Thiên Chúa đã liên kết thì loài người không được phân ly”. (Mt 19,6)

“Rầm... !!!” Cái tivi, vật dụng cuối cùng bị đập vỡ, tiếp đó là tiếng cãi vã, xô xát của hai vợ chồng. Những tiếng khóc đầy sợ hãi của mấy đứa trẻ :

- Hu hu ! Ba má ơi đừng đánh nhau nữa !

- Hu hu ! Ba má ơi đừng bỏ tụi con !

Thì ra ba má chúng sắp ly dị. Đó là tất cả những gì mà tôi đang chứng kiến ở một gia đình hàng xóm.

Hôn nhân là một phép Bí tích mà Thiên Chúa đã ban tặng cho con người với đầy đủ tự do và trách nhiệm. Để sống yêu thương nhau trong tình vợ chồng, sinh sản và giáo dục con cái trong nhiệm vụ làm cha làm mẹ... Đây chính là cái đích thực của hôn nhân và trong cái đích thực đó con người mới nhận ra được giá trị của tình yêu, của nhân cách chân thiện mỹ.

Thế nhưng trong cuộc sống vội vã hôm nay, con người thường lao theo dòng chảy của nó. Họ yêu cuồng sống vội. Hôn nhân có khi chỉ là một sự tính toán, đổi chác, tìm danh vọng và xác thịt... Hôn nhân

khác nào một cuộc chơi : thích thì lấy nhau không thích thì ly dị.

Lạy Chúa, xin cho tất cả những người đang sống đời hôn nhân biết trân trọng và gìn giữ hôn ước mà họ đã cam kết ; và giây hôn phối mà Chúa đã kết hợp, ràng buộc. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 19 TN

Mt 19,13-15

A. Hạt giống...

Người Do thái coi khinh trẻ nhỏ, vì chúng chưa đến hội đường để học cho nên chưa biết Luật Môsê.

Trong chuyện này, các môn đệ cũng theo quan điểm khinh thường trẻ nhỏ như thế, cho nên khi người ta đem chúng đến với Chúa Giêsu thì các ông đuổi. Đó là thái độ khai trừ.

Chúa Giêsu không đồng ý với thái độ khai trừ đó. Ngài bảo *“Cứ để trẻ em đến với Thầy và đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Trời thuộc về những ai giống như chúng”* : Trẻ nhỏ (và những người giống như chúng) được Người đề cao không phải vì chúng khờ dại hoặc yếu ớt mà vì 2 lý do : 1/ Chúng bị xã hội “khai trừ”. Mà ai bị người đời khai trừ thì Thiên Chúa lại che chở ; 2/ Chúng ngoan ngoãn lệ thuộc và tín nhiệm người lớn (trẻ nhỏ dễ nghe, dễ vâng lời). Hai điểm này khiến chúng trở thành những “người nghèo” được Thiên Chúa ưu ái.

B. ... nẩy mầm.

1. Người đời quen phân biệt ai là người mình nên trọng ai là kẻ mình khinh thường. Ngày xưa người Do thái khinh thường và khai trừ một số người khỏi sinh hoạt chung của xã hội và tôn giáo, đó là phụ nữ, người cùi, người tội lỗi công khai và trẻ nhỏ.... Đặc điểm của Kitô giáo và đặc biệt của Công giáo là mở rộng vòng tay tiếp đón mọi người không khai trừ ai.

Nhưng đó mới chỉ là thái độ của Chúa Giêsu thôi. Đó có phải là thái độ của mọi Kitô hữu chưa ?

2. Hãy để trẻ nhỏ đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng” : người lớn ngăn cấm trẻ nhỏ đến với Chúa

bằng nhiều cách : không dẫn chúng đến nhà thờ, không tạo điều kiện cho chúng học giáo lý, làm gương xấu, gieo vào đầu óc ngây thơ của chúng những ý tưởng đen tối v.v.

3. Một cậu bé gõ cửa nhà một bà già và hỏi xem bà có mua những trái trứng cá chín mọng cậu vừa hái được. Bà trả lời : “Có, bà sẽ xách xô của cháu vào bếp và đong 2 lít”.

Cậu bé đứng ngoài đùa với con chó. Bà nói : “Sao cháu không vào xem bà đong có đúng không ? Nhớ bà lường gạt cháu thì sao ?”.

- Cháu không sợ, vì làm thế bà sẽ nhận được điều xấu nhất.

- Cháu muốn nói gì ?

- Vì cháu chỉ mất vài trái nhỏ, nhưng bà tự biến mình thành kẻ trộm. (Góp nhặt)

4. Chúa Giêsu nói : “Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng vì Nước Trời thuộc về những ai giống như chúng”. (Mt 19,14)

Con đường nhỏ xíu, chạy ngoằn ngoèo. Nước chảy lênh láng, những dãy nhà nhô ra thụt vào mất trật tự như đám con nít xóm này. Không thể tưởng tượng ở đâu ra nhiều con nít đến thế. Chúng dơ bẩn, áo quần cũ rách, chạy lung tung ngoài đường, nói bậy luôn mồm. Một cậu bé mãi chơi đăm sầm vào một bà đi

đường. Té ngã, thằng bé văng tục. Bà kia quát : “Đồ du côn, đồ mất dạy...” Lời “giáo huấn” tưởng chừng không bao giờ kết thúc.

Là ai, nếu không phải người lớn đã vô tình hoặc cố ý làm vấy bẩn tâm hồn trong trắng của các em. Hơn ai hết, chúng đủ tư cách được hưởng hạnh phúc nhất, nhưng xã hội lại rất nhẫn tâm dè bẹp những cánh hoa mong manh ấy bằng những gương xấu, bằng cơ chế nghèo hèn, thất học. Thậm chí những em kém may mắn bị đẩy ra đời sớm còn tiêm nhiễm biết bao thói hư tật xấu. Thiên đàng của các em là đâu !

Xã hội phân hóa giàu nghèo, con người quay cuồng với miếng cơm manh áo. Nhưng xin Cha cho chúng con luôn biết nhớ và tôn trọng quyền được chăm sóc, giáo dục của trẻ em. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 20 TN

Mt 19,16-22

A. Hạt giống...

Chuyện một ơn gọi thất bại :

- Đối tượng là một thanh niên giàu thiện chí. Vì thiện chí, anh tự tìm đến với Chúa Giêsu để hỏi cách cho được sự sống đời đời. Qua đối thoại với Chúa Giêsu, anh còn cho biết anh đã tuân giữ tất cả giới răn từ thuở nhỏ.

- Thấy thiện chí của anh, Chúa Giêsu mời anh tiến một bước xa hơn nữa : bán tài sản, bố thí cho người nghèo, rồi trở lại theo làm môn đệ Ngài.

- Điều này đòi hỏi một sự từ bỏ lớn lao. Anh không thể đáp ứng được, nên anh buồn rầu bỏ đi.

B. ... nảy mầm.

1. Mặc dù thanh niên này là một người tốt, nhưng xét cho cùng, anh còn ích kỷ, anh chỉ nghĩ tới thu vào, anh đã có nhiều thứ và còn muốn được thêm chứ không dám mất đi. Khi đến hỏi Chúa Giêsu, anh muốn được thêm sự sống đời đời (nghĩa là anh muốn được cả đời này lẫn đời sau). Khi Chúa Giêsu đề nghị anh bỏ tài sản thì anh từ chối.

Đối với Chúa, nhiều khi phải dám mất thì mới được : mất vật chất để được tinh thần, mất về đời này để được đời sau.

2. “Tôi phải làm việc lành gì để được sự sống đời đời ?” : Người thanh niên này nghĩ sự sống đời đời là tiền công cho những việc lành. Chúa Giêsu sửa lại cách nghĩ đó : “Sao anh hỏi tôi về việc lành ? Chỉ có một Thiên Chúa là Đấng tốt lành”. Theo Chúa Giêsu,

điều ta phải nhắm là Thiên Chúa tốt lành chứ không phải những việc lành. Làm việc lành mà nghĩ đến mình, mong cho mình được thưởng thì là lệch hướng. Nhắm đúng hướng là làm mọi việc chỉ vì lòng yêu mến Chúa. Kitô giáo không phải là đạo nhằm đến những công việc, mà nhắm đến một Người là Thiên Chúa.

3. Người thanh niên này đã khá tốt lành, nhưng nếu anh muốn trọn lành thì hãy từ bỏ của cải. Từ đó ta có thể suy ra 2 ý tưởng :

- Sự dính bén với của cải là một cản trở cho việc trở nên tốt lành hơn.

- Sự từ bỏ của cải giúp người ta trọn lành.

4. Có một vị khổ tu Hồi giáo nọ sống rất gương mẫu. Suốt đời ông chỉ có một thao thức là ra sức chống lại tình dục. Khi ông chết, nhiều người thương tiếc, trong số đó có một đệ tử của ông vì thương tiếc quá nên ngã bệnh và cũng qua đời. Khi tới thế giới bên kia, anh chứng kiến một cảnh tượng làm anh rất hài lòng, đó là có những đàn bà đẹp ở với thầy. Anh chợt nghĩ rằng thầy mình xứng đáng được thưởng như vậy, và anh đến chúc mừng thầy. Thế nhưng vị khổ tu quay lại nhìn anh và nói “Người là một thằng điên. Ta không được thưởng công gì cả. Đây không phải là thiên đàng. Những người đàn bà này cũng đang bị trầm luân như ta mà thôi.

Câu chuyện tưởng tượng trên đây muốn nói với chúng ta rằng sự thánh thiện đích thực không hề tại lối sống khắc khổ hay tuân giữ một cách nhiệm nhặt những quy định của đạo như ăn chay, hãm mình, đọc kinh, bố thí. Đạo của chúng ta không chỉ là hệ thống luân lý gồm những điều phải làm và những điều phải tránh. Sống đạo không phải là một cuộc thao luyện của ý chí. Đạo của chúng ta là một con người, đó là Chúa Giêsu Kitô. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. Đoạn Tin Mừng này đặc biệt muốn nói với những người hiến thân cho lý tưởng tu trì : sự ham mê và quuyền luyện của cải rất không hợp với lý tưởng họ đang theo.

6. Chúa Giêsu trả lời người thanh niên giàu có : “Nếu anh muốn nên hoàn thiện, thì hãy đi bán tài sản của anh và đem cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy theo tôi”. (Mt 19,21)

Hồi còn học cấp III, tôi khao khát nên hoàn thiện, và cố gắng thực hiện biết bao “nguyên tắc” do ba má, thầy cô, bạn bè, sách vở... chỉ dẫn. Sau mấy năm nhọc công, tôi được nhiều người khen ngợi, quý mến và kết thân. Với chính mình, tôi cũng cảm thấy hài lòng hơn. Nhưng tự thâm tâm, tôi đã bắt đầu mệt mỏi trước những đòi hỏi của sự hoàn thiện, nhất là những yêu sách của Phúc Âm : toàn là những cái làm và phải làm. Giữa lúc chán ngán đến mệt mỏi, tôi có dịp đọc lại bài Phúc Âm người thanh niên giàu có,

giữa anh thanh niên và tôi, hình như có cái gì rất chung...

Vâng, tôi cũng cần bán tất cả, cần quên đi tất cả những cái tôi làm và phải làm. Điều chính yếu, tôi chỉ cần bước theo Giêsu, Đấng hoàn thiện và để Người chiếm trọn đời tôi. Như thế, con đường nên hoàn thiện ngắn nhất là bám chặt vào Đấng hoàn thiện và để Người chiếm trọn cuộc đời.

Lạy Chúa, chỉ mong Ngài lấy đi. Mong chẳng còn gì gọi là con, nhờ thế, con được gọi Ngài là tất cả của con... (Rabindranath Tagore). (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 20 TN

Mt 19,23-30

A. Hạt giống...

Cuộc nói chuyện của Chúa Giêsu với các môn đệ sau câu chuyện người thanh niên nhà giàu :

- Chúa Giêsu tuyên bố : “Người giàu thật khó mà vào Nước Trời”.

- Các môn đệ quá ngỡ ngàng nên than : “Vậy thì ai mà có thể được cứu độ !”.

- Chúa Giêsu an ủi : “Đối với loài người thì không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa thì mọi sự đều có thể được”.

Sau đó Chúa hứa phần thưởng cho các môn đệ đã từ bỏ mọi sự mà đi theo Ngài : họ sẽ được gấp trăm và được sự sống đời đời. Nên chú ý : người thanh niên nhà giàu cũng muốn được sự sống đời đời, nhưng vì anh không chịu từ bỏ nên Chúa không hứa gì với anh. Bây giờ các môn đệ đã từ bỏ mọi sự nên Chúa hứa ban cho họ sự sống đời đời ấy.

B. ... nảy mầm.

1. “Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Trời” : của cải vật chất tuy rất hữu ích cho sự sống đời này, nhưng hoàn toàn vô ích cho sự sống đời đời, có thể còn là một cản trở rất lớn.

2. “Đối với loài người thì không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa thì mọi sự đều có thể được” : hãy trình bày với Chúa điều gì hiện tại tôi không thể làm được, và xin Chúa giúp ta làm điều đó.

3. Người kia mua của người láng giềng một mảnh đất. Khi đào đất để đổ nền nhà, người đó tìm được một hũ vàng. Vốn là người lương thiện và thành thật, anh mang ngay hũ vàng qua nhà người láng giềng và nói : “Đây là hũ vàng tôi tìm thấy trong mảnh đất ông đã bán cho tôi. Tôi mua đất chứ không mua hũ vàng. Vậy tôi xin trả lại hũ vàng cho ông”. Người láng giềng cũng lương thiện không kém. Ông không nhận hũ vàng và giải thích như sau : “Khi bán miếng đất cho anh, tôi đã có ý định bán tất cả những gì chứa đựng trong đó. Vậy hũ vàng là của anh”. Hai bên cứ nhường nhau mãi cho đến tối mà chưa ai chịu nhận hũ vàng. Rốt cuộc cả hai đồng ý tạm ngưng tranh luận, hẹn hôm sau bàn tiếp.

Nhưng qua một đêm trăn trở suy nghĩ, họ đã bị con quỷ tham lam nhập vào lúc nào không hay. Sáng hôm sau hai người gặp lại. Người mua đất liền nói : “Tôi đã suy nghĩ kỹ lại thì thấy lời ông nói hôm qua quả là chí lý : tôi đã mua đất của ông, tất nhiên mọi sự có trong mảnh đất ấy đều thuộc về tôi”. Người láng giềng cãi : “Không phải thế. Hôm nay tôi đã xét kỹ thì thấy lời anh nói hôm qua rất xác đáng : anh không thể nào mua một món đồ mà chính anh không có ý mua.

Anh chỉ mua đất chứ không mua vàng. Anh hãy trả lại hũ vàng cho tôi”.

Hai người cãi nhau dữ dội. Từ đó họ không còn là láng giềng tốt của nhau mà trở thành thù địch.

4. “Phàm ai bỏ nhà cửa, anh em, cha mẹ, con cái hay ruộng đất, vì danh Thầy, thì sẽ được gấp bội và còn được sự sống đời đời làm gia nghiệp”. (Mt 19,29)

Abraham, tổ phụ chúng ta, đã vâng lời Thiên Chúa. Ông đã đem Isaac con trai độc nhất của mình mà tế lễ cho Ngài. Còn gì đau khổ bằng chính người cha phải đem giết con trai mình vì bất cứ lý do gì. Thế nhưng, Abraham đã làm được điều đó. Ông đã hy sinh cái quý giá nhất của mình cho Chúa. Thiên Chúa đã thấu hiểu lòng trung thành của ông và Ngài đã ban cho ông không những một người con mà có cả một dòng dõi đông đúc.

Để tỏ lòng trung thành với Chúa, Abraham tổ phụ đã dâng Isaac ; còn chúng con, chúng con đã hy sinh được gì ? Xin Chúa giúp sức cho chúng con để chúng con biết trung thành với Chúa, và sống hy sinh vì Chúa. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 20 TN

Mt 20,1-16a

A. Hạt giống...

Dụ ngôn những thợ làm vườn nho. Điểm nhấn mạnh của dụ ngôn này là 2 lối suy nghĩ khác nhau về cách trả lương của ông chủ :

- Lối suy nghĩ của một số thợ làm nhiều giờ : làm nhiều thì phải được trả công nhiều.

- Lối suy nghĩ của ông chủ : ông trả công vì thương (nhưng không hại đức công bình), cho nên kẻ làm ít giờ cũng được trả nhiều bằng kẻ làm suốt ngày.

Hai cách suy nghĩ trên phản ánh hai quan niệm khác nhau của người Do thái và của Chúa Giêsu :

- Người Do thái làm việc đạo đức để tính công với Chúa. Họ nghĩ họ làm càng nhiều thì Chúa phải ban ơn cho họ càng nhiều.

- Đối với Chúa Giêsu : Thiên Chúa ban ơn cho ta không phải vì công lao của ta mà vì tình thương của Ngài.

B. ... nảy mầm.

1. Lý lẽ của tình thương nhiều khi không song hành với lý lẽ của công bằng. Trong gia đình, cha mẹ lo cho con cái không phải theo lý lẽ công bằng, theo đúng công lao của chúng, nhưng theo lý lẽ tình thương. Có thể một đứa con bệnh tật yếu đuối chẳng làm gì được cho gia đình nhưng lại được chăm sóc nhiều hơn. Nếu

cha mẹ trong gia đình mà cư xử với con cái theo lý lẽ của công bình thì không biết con cái sẽ ra sao ?

Chúa cũng cư xử với chúng ta như thế. Nếu Chúa xử theo công bình thì không biết chúng ta sẽ ra sao ?

2. Nếu tôi là người thợ làm từ giờ thứ nhất, tôi không nên ganh tị với những người làm từ giờ thứ 11 (những người lương trở lại sau, những người hấp hối mới ăn năn tội). Trái lại tôi phải nghĩ rằng mình hạnh phúc hơn họ vì đã được biết Chúa, ở với Chúa và làm việc cho Chúa lâu hơn họ.

3. Mỗi khi tôi bị cám dỗ việi lẽ công bình để ganh tị với người khác, tôi hãy nghĩ đến câu Thánh vịnh “Nếu Chúa chấp tội thì ai nào đứng vững được !”. Nhờ Chúa cư xử bằng tình thương chứ không cư xử theo công bình mà tôi mới có thể đứng vững. Tôi phải xin Chúa giúp tôi cư xử với mọi người hơn lẽ công bình, vươn tới tình thương.

4. Một người Do thái nọ qua đời. Sau khi khám nghiệm, các bác sĩ xác nhận người đó đã thực sự chết theo đúng nghĩa y học, và đã cấp giấy chứng thực để chôn cất. Giữa lúc chuẩn bị hạ huyệt, người ta bỗng nghe có tiếng kêu trong quan tài. Mở nắp quan tài ra, người ta rất đỗi ngạc nhiên khi thấy kẻ chết sống lại. Thế nhưng vị chủ trì nói với kẻ chết sống lại như sau : “Chúng tôi không biết rõ ông đang sống hay chết. Nhưng căn cứ theo giấy chứng thực của các bác sĩ,

ông quả thực là người chết. Vậy chúng tôi cứ thi hành theo đúng nhận định của bác sĩ”. Nói xong ông truyền đóng nắp quan tài lại và tiếp tục chôn.

Câu chuyện trên đây có lẽ muốn chế giễu tính máy móc, cứng nhắc của nhiều người khi tuân giữ các lễ luật tôn giáo cũng như khi cư xử với nhau. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. “Mấy người sau chót làm có một giờ, thế mà ông lại coi họ ngang hàng với chúng tôi, là những người đã làm việc nặng nhọc cả ngày, lại còn bị nắng nôi thiêu đốt”. (Mt 20,12)

Trời quá oi bức, cái quạt bàn trong nhà thờ hôm nay lại trục trặc rồi. Nó vẫn quạt mát nhưng lại đứng lì một chỗ mà không quay xung quanh được.

Một người lên xoay nó về phía mình. Chưa đầy hai phút một người khác chạy lên, và tiếp tục xoay nó. Thế rồi một lúc sau một người khác nữa lại chạy lên. Bây giờ tiếng xầm xì nổi lên và người ta bắt đầu tranh chấp. Bỗng từ phía dưới một người lên tiếng : “Tốt hơn, hãy tắt cái quạt máy đi !” Và họ chỉ yên lặng sau khi quạt máy đã tắt hẳn.

Tôi suy nghĩ và tự hỏi : Tại sao đến với Chúa mà người ta vẫn còn tranh chấp, ganh tị ? Nhưng dường như cuộc sống con người thường như vậy. Khi tính ích kỷ đã lấn át, cái tôi ngự trị, người ta chỉ còn nghĩ đến mình, thu vén mọi lợi ích cho mình mà quên đi nhu cầu của tha nhân.

Lạy Chúa, Tình yêu Chúa vượt qua mọi tính toán, xin cho con có một tình yêu như Ngài, để con không dừng lại ở quyền lợi, nhưng dừng ở chính những con người để biết yêu thương. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 20 TN

Mt 22,1-14

A. Hạt giống...

Dụ ngôn tiệc cưới :

- Tiệc cưới là Nước Trời.
- Những khách được mời đợt đầu nhưng từ chối là dân Do thái.
- Những khách được mời đợt sau là chư dân.

Trong dụ ngôn này có hai chi tiết hơi khó hiểu là:

- Vua ra lệnh phá hủy thành phố của những người không đáp lời mời : ám chỉ việc thành Giêrusalem bị phá hủy năm 70.

- Một người vào dự tiệc mà không mặc áo cưới nên bị phạt : áo cưới chỉ nếp sống mới. Được gia nhập Nước Trời mà không có một nếp sống mới thì cũng sẽ bị phạt trong ngày phán xét.

B. ... nảy mầm.

1. So với dân Do thái, chúng ta chính là những người tốt có xấu có văt vơ ở các ngã ba đường nhưng được Chúa mời vào Giáo hội. Hãy tạ ơn Chúa.

2. Câu chuyện người không mặc áo cưới là một lời cảnh giác chúng ta : để xứng đáng với tấm lòng của Chúa, chúng ta phải cố gắng hoán cải, có một nếp sống mới. Không phải nguyên việc ở trong Giáo hội là bảo đảm cho ơn cứu độ đâu. Thánh Phaolô đã kêu gọi hãy từ bỏ con người cũ để mặc lấy con người mới.

3. Tiệc cưới và áo cưới tượng trưng cho những tâm tình cơ bản mà người Kitô hữu phải luôn có, đó là hân hoan, vui mừng và yêu thương.

Có người đã tưởng tượng ra thiên đàng và hỏa ngục như hai bàn tiệc. Bàn tiệc dưới hỏa ngục cũng mâm cao cỗ đầy, thế nhưng khách dự tiệc thì ngồi ủ rũ buồn thiu, bởi vì mỗi người đều cầm một đôi đũa dài đến độ thức ăn thì gấp được nhưng không thể nào đưa vào miệng. Bàn tiệc trên thiên đàng thì cũng y hệt, nhưng khác một điều là thay vì gấp thức ăn cho vào miệng mình, người ta lại gấp thức ăn đưa vào miệng người đối diện. Thế là vui vẻ cả, vì ai cũng được ăn no nê. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. Ngày nay chúng ta có thể “đọc lại” (relecture) dụ ngôn này và hiểu đợt khách được mời đợt thứ nhất là chính chúng ta.

- “Mọi sự đã sẵn, xin mời đến dự tiệc” : Chúa dọn sẵn cho ta hai bàn tiệc là Thánh Thể và Lời Chúa.

Đến đó, chúng ta sẽ được bồi dưỡng mọi thứ cần thiết. Thế nhưng rất nhiều lần chúng ta từ chối.

- Cũng như những người trong dụ ngôn, chúng ta coi việc “đi thăm trại” và “buôn bán” (những việc làm ăn, vui chơi) trọng hơn bàn tiệc của Chúa.

5. “Tiệc cưới đã sẵn sàng rồi, mà những kẻ đã được mời không xứng đáng. Vậy các ngươi hãy ra các ngã đường, mời ai cũng mời hết vào tiệc cưới”. (Mt 22,89)

... Và tiếng còi của trọng tài đã vang lên, kết thúc trận đấu chung kết của khoa.

Và đó cũng là tiếng còi khai mạc cho những tràng vỗ tay, những niềm vui hân hoan của những cô động viên. (là những thành viên trong lớp tôi)

Trước đây tinh thần này không thấy được trong lớp tôi, các bạn trong lớp chia băng, kết bè ít quan tâm tới việc lớp, chuyện của bạn... mỗi người theo chủ nghĩa “Mackeno”. (“mặc kệ nó”)

Đội bóng lớp tôi đã đạt được chức vô địch khoa. Nhưng cao quý hơn nữa là mỗi người đã phá vỡ cái tôi, bỏ con người cũ để mặc lấy con người mới, con người của sự yêu thương, chăm sóc, con người của tình đoàn kết, hòa đồng.

Lạy Chúa, xin cho con biết đến với anh em, xóa bỏ mặc cảm tự ti, để có thể hòa nhịp với dòng người vào tiệc cưới trong nhà Cha. (Hosanna)

6. Nhà vua sai những đầy tớ khác đi và dặn họ : “Hãy thưa với quan khách đã được mời rằng này cỗ bàn ta đã dọn xong, bò tơ và thú béo đã hạ rồi, mọi sự đã sẵn sàng. Mời quý vị đến dự tiệc cưới. Nhưng quan khách không thèm đếm xỉa tới lại bỏ đi...” (Mt 24,4-5)

Kết thúc cuộc chiến, một người lính trẻ đã viết thư về cho cha mẹ báo tin ngày về : “Thưa cha mẹ, con có người bạn từng chiến đấu sống chết với con, nay đã thành kẻ tàn phế. Chiến tranh cướp đi người bạn con đôi tay. Con muốn anh ta sống chung với gia đình mình để con có thêm người bạn.” Người cha đã hồi âm : “Không được con ơi, một người tàn phế như vậy thì có ích gì !”. Nhận được thư, người con đã quyết định không bao giờ trở về bởi vì con người tàn phế đó không ai khác, chính là anh !

Khác xa người cha trong câu chuyện, Chúa chẳng bao giờ chối bỏ con. Trái lại, Chúa vẫn tiếp tục gõ cửa nhà từng người chúng con để mời gọi chúng con dự phần vào sự sống và niềm vui của Chúa, nhưng nhiều khi chúng con đã khước từ. Xin tha thứ và cho chúng con luôn biết đến với Chúa với tấm lòng của người con thảo. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 20 TN

Mt 22,34-40

A. Hạt giống...

Trả lời cho một Luật sĩ hỏi “Giới răn nào trọng nhất?”, Chúa Giêsu đưa ra hai giới răn mến Chúa và yêu người.

Đặc biệt, Ngài nói “Giới răn thứ hai cũng giống giới răn thứ nhất”, và “Toàn thể lề luật và các sách tiên tri đều tóm lại trong hai giới răn đó”.

B. ... nảy mầm.

1. Những Luật sĩ Do thái rất thuộc luật và giữ luật rất kỹ, nhưng họ không biết đến cốt lõi của mọi khoản luật là yêu thương. Có thể chúng ta cũng thế : hằng ngày chăm chỉ giữ luật Giáo hội và luật cộng đoàn, nhưng không có tình mến Chúa và yêu người. Nếu thế thì tất cả đều vô ích.

2. Có người nói yêu người khó hơn mến Chúa. Dĩ nhiên, vì con người không dễ thương bằng Chúa. Thế nhưng Chúa Giêsu đã coi giới răn thứ hai cũng bằng giới răn thứ nhất.

3. “Nếu ai nói ‘tôi yêu mến Thiên Chúa’ mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối, vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy. Đây là điều răn mà chúng ta đã nhận được từ Ngài : ai yêu mến Thiên Chúa thì cũng yêu thương anh em mình”. (1 Ga 4,20-21)

4. Có một tác giả tưởng tượng câu chuyện sau :

Trên đường đi đến miền đất Chúa hứa, Abraham dựng một cái lều để nghỉ chân. Vừa ra khỏi lều, ngài thấy một người hành khát xin giúp đỡ. Động lòng thương, ngài mời người đó vào và làm tiệc thiết đãi. Trước khi ăn tiệc, ngài mời người hành khát cùng dâng lời chúc tụng cảm tạ Chúa. Nhưng vừa nghe thấy tiếng “Chúa”, người ăn mày liền nói lộng ngôn xúc phạm đến Chúa. Abraham nổi giận đuổi người đó ra khỏi lều. Đêm đó, khi Abraham quỳ cầu nguyện, ngài nghe có tiếng Chúa nói như sau : “Này Abraham, ngươi có biết người ăn mày đó đã nhục mạ Ta 50 năm qua không ? Thế mà mỗi ngày Ta vẫn ban lương thực cho nó. Người không yêu thương cho nó một bữa ăn sao ?”.

Thiên Chúa mà Chúa Giêsu mặc khải là một người cha yêu thương mọi con cái, ngay cả những đứa con bất hiếu ngỗ nghịch. Đồng thời Ngài mời gọi chúng ta hãy nên trọn lành như Cha trên trời, nghĩa là yêu thương mọi người không loại trừ người nào. Đó là

tất cả giáo huấn của Chúa Giêsu : Ngài đến để nói với con người rằng Thiên Chúa yêu thương con người và con người cũng hãy yêu thương nhau. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. “Còn điều răn thứ hai cũng giống điều răn ấy, là : người phải yêu thương lân cận như chính mình”. (Mt 22,39)

Thánh nữ Têrêxa hài đồng Giêsu được giao phó trông coi một chị nữ tu lớn tuổi. Chị này nổi tiếng là khó tính trong nhà dòng. Đến giờ ăn, Têrêxa phải dìu chị đi xuống nhà ăn. Một thiếu sót nhỏ cũng đủ cho Têrêxa bị trách móc. Chị ấy bực bội, không bằng lòng, nhưng Têrêxa vẫn luôn tỏ ra vui tươi hồn nhiên và chịu đựng tất cả vì thánh nữ yêu mến Chúa ; và vì tình yêu Chúa, thánh nữ yêu mến người nữ tu đáng thương này.

Tình yêu đối với Chúa phải được tỏ hiện qua dấu hiệu bên ngoài là tình yêu đối với tha nhân. Và chúng ta phải chứng tỏ tình yêu đối với tha nhân không những bằng lời nói nhưng còn bằng hành động, bằng sự nhẫn nại, tha thứ và cảm thông.

Lạy Chúa, xin cho chúng con luôn biết yêu thương tha nhân, nhất là những người thân, sống trong gia đình chúng con. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 20 TN

Mt 23,1-12

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu nói với các môn đệ Ngài về các Luật sĩ và Biệt phái :

1. Vì họ “ngồi tòa Môsê”, nghĩa là nắm quyền giảng dạy, cho nên “những gì họ nói, các con hãy làm và tuân giữ”.

2. “Nhưng đừng noi theo hành vi của họ, vì họ nói mà không làm”. Những gương xấu của họ là :

- Ra luật cho người khác giữ, còn bản thân không giữ.

- Làm những việc đạo đức chỉ cốt cho người ta thấy mà khen.

- Ham danh vọng : ngồi chỗ nhất, thích được chào nơi công cộng, thích được gọi là Rabbi.

B. ... nảy mầm.

1. Hầu hết những lời Chúa Giêsu kết án các Biệt phái ngày xưa đều đúng cho tới ngày nay :

- Trong cương vị lãnh đạo, phải chăng tôi cũng thường “chỉ tay năm ngón”, bảo người khác làm còn mình thì không làm ?

- Đạo đức bề ngoài : người ta tưởng tôi đạo đức, nhưng trước mặt Chúa tôi có đạo đức thật không ?

- Tôi cũng ham danh vọng và địa vị ?

2. “Tất cả chúng con đều là anh em với nhau” : người có quyền và người không có quyền, người bề trên và người bề dưới cũng đều ngang nhau trước mặt Chúa. Quyền và chức chỉ là những phương tiện để phục vụ anh em. “Trong chúng con, ai quyền thế hơn sẽ là người phục vụ chúng con”.

3. “Ai tự nhắc mình lên sẽ bị hạ xuống, và ai tự hạ mình xuống sẽ được nâng lên” : các động từ ở thể thụ động “bị hạ xuống” và “được nâng lên” ám chỉ kẻ hạ xuống và nâng lên là chính Thiên Chúa. Đã đành ai ai cũng ghét kẻ kiêu căng và mến người khiêm tốn. Nhưng quan trọng hơn nữa là chính Thiên Chúa cũng hạ kẻ kiêu căng và nâng cao người khiêm tốn.

4. Vào thế kỷ thứ 12, tệ đoan lan tràn khắp nơi, các phe phái quá khích nổi lên, nhiều người phê bình chỉ trích các nhà lãnh đạo Giáo hội vì cuộc sống phản chứng của các ngài. Lúc đó Thánh Phanxicô Assisiô xuất hiện. Ngài không chỉ trích ai, nhưng ý thức rằng kẻ phải ăn năn sám hối trước tiên là chính ngài. Ngài không khoe khoang, không tham lam, không giả hình,

nhưng cố gắng sống nghèo khó, bác ái, phục vụ, khoan dung. Lý tưởng của thánh Phanxicô chẳng mấy chốc đã được nhiều người chia sẻ. Giáo hội được hồi sinh, nhiều tâm hồn được đổi mới, mùa xuân thiêng liêng được nở rộ nhiều thế kỷ liên tiếp. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ HAI TUẦN 21 TN

Mt 23,13-22

A. Hạt giống...

Tin Mừng của 3 ngày liên tiếp (hôm nay, thứ ba và thứ tư) ghi 7 lời khiển trách nặng nề của Chúa Giêsu nhắm vào giới Luật sĩ và Biệt phái vì thói giả hình của họ. Đoạn hôm nay gồm 3 lời :

1. Khóa cửa Nước Trời (c13)

- *“Các người khóa cửa Nước Trời... Các người đã không vào, mà những kẻ muốn vào các người cũng không cho vào”* : các Kinh sư và Phariseu là những người hiểu luật và giải thích luật nên thực sự họ là những người nắm giữ chìa khóa “Nước Trời”. “Nước Trời” ở đây có thể hiểu theo 2 nghĩa : a/ Đó là Giáo hội thập niên 80 : nhiều người Do thái muốn gia nhập Giáo hội nhưng bị các Kinh sư và Phariseu ngăn cấm ; b/ đó là Giáo hội cách chung : những luật lệ do các Kinh sư và Phariseu đặt ra quá khắt khe tỉ mỉ làm cho người ta khó mà giữ nổi nên không thể vào Giáo hội (CGKPV). Chính họ không muốn vào Giáo hội, còn

những người khác muốn vào thì họ cũng ngăn cản không cho.

2. Làm hại việc Truyền giáo (c 15)

- *“Khốn... Các người rảo khắp biển cả đất liền để rử cho được một người theo đạo ; nhưng khi họ theo rồi các người lại làm cho họ đáng xuống hỏa ngục gấp đôi các người”* : những người Do thái, đặc biệt là các Kinh sư và Phariseu, rất nhiệt thành truyền giáo. Nhưng họ không đưa người tân tòng đến với Thiên Chúa mà lại đưa vào não trạng hẹp hòi và lối sống hình thức của họ.

3. Dẫn đường mù quáng (cc 16-22)

- *“Khốn... những kẻ dẫn đường mù quáng...”* : Những người Do thái lo cho đám dân ngoại trở lại tự cho mình là “kẻ hướng dẫn những người mù” (x.Rm 2,19). Chúa Giêsu nói chính họ cũng mù không kém gì những người ngoại mới trở lại ấy. Họ là những người mù dắt người mù ! Để lấy một bằng chứng về sự dẫn đường mù quáng, Chúa Giêsu đề cập đến các lời khấn hứa có kèm theo lời thề. Những kẻ hướng dẫn ấy bám lấy những lời thề. Mà những thứ lời thề này đã bị bài giảng trên núi bác bỏ (x. 5,33-37). Hơn nữa, do bị thúc đẩy bởi lợi nhuận của hệ thống kinh tài Đền thờ, họ lại đưa ra nhiều cách giải thích theo ý muốn của họ. Vì thế chuyện thực hiện và giữ những lời khấn hứa trở thành một thứ đạo đức giả. Chính

những người dẫn đường mà đã đi lạc như thế thì những kẻ được họ hướng dẫn cũng sẽ lạc theo.

B. ... nảy mầm.

1. Khóa cửa Nước Trời : Luật của Chúa Giêsu thì êm ái và nhẹ nhàng vì cốt lõi là tình thương. Thế nhưng nếu kẻ có quyền mà không có tình thương khi áp dụng luật thì thay vì luật dẫn người ta đến gần Chúa, lại đẩy người ta xa Chúa.

Ta hãy cầu nguyện cho những người lãnh đạo trong Giáo hội và trong cộng đoàn chúng ta...

2. Truyền giáo là một việc khó, nhưng giữ những người tông giáo trong nhiệt tình theo Chúa là việc khó hơn nhiều. Nhiều người lương hăng hái theo đạo vì thấy đạo dạy bác ái yêu thương. Nhiều người gia nhập cộng đoàn vì nghĩ cộng đoàn có tình yêu thương huynh đệ. Nhưng khi đã vào Giáo hội hoặc cộng đoàn rồi, nhiều người ê chề thất vọng vì thấy thực tế ngược hẳn những điều họ đã nghe “quảng cáo”.

3. Dẫn đường mù quáng : con đường chính của Đạo là mến Chúa yêu người. Thế nhưng nhiều người không lưu ý tới điều đó mà chỉ chăm chú vào những nỏ tỉ mỉ của luật. Chẳng hạn khi ăn chay kiêng thịt thì món nào được ăn, món nào không được ; trước giờ dự lễ, lỡ uống nước trà có được rước lễ không v.v. Nhiều người khác còn giải thích đạo một cách mê tín dị đoan...

4. Sau khi ly hôn, người chồng dọn đồ đạc ra khỏi nhà. Đứa con gái hỏi mẹ

- Sao mẹ đuổi bố ?

- Tại bố hư.

Để nó khỏi vắn vẹo lời thôi, người mẹ mua cho nó cái bánh. Thằng anh từ đâu phóng tới bẻ của em một miếng bánh bỏ ngay vào mồm. Con bé khóc thét bất đền. Người mẹ dỗ :

- Anh con hư quá. Nhưng thôi nín đi con, bỏ qua cho anh một lần đi.

Đứa bé phụng phịu :

- Thế mẹ có bỏ qua cho bố đâu ?

Người mẹ nhìn xa xăm :

- ... Ừ, mẹ cũng hư... (Góp nhặt)

5. “Khốn cho các người, hỡi các Kinh sư và người Phariseu giả hình ! Các người khóa cửa Nước Trời không cho thiên hạ vào ! Các người đã không vào, mà những kẻ muốn vào các người cũng không để họ vào”. (Mt 23,13)

Chúa muốn con yêu mến mọi người mà không giữ lấy riêng ai... Chúa muốn con nắm chặt bàn tay thân tình mà không giật lại cho mình.

Thế mà hình như con lại toàn làm những điều ngược lại. Con có thể yêu người khác và sẵn sàng làm tất cả cho họ ; thế nhưng kèm theo đó là gì ?

- Là những đòi hỏi, những điều kiện mà con muốn người khác phải trả cho con xứng với cái mà

con đã cho họ. Hoặc giả như có một ai khác đến và chiếm lấy chỗ đứng của con trong tâm hồn họ, thì con lại tỏ ra ganh tỵ, hiềm khích và hơn thế nữa con có thể nêu tiếng xấu cho người đã cướp đi vị trí của con.

Vâng, con là thế đó. Con thường nghe người ta nói : mình không ăn được thì nên phá đi, đừng để kẻ khác chiếm lấy. Và con cũng thế.

Lạy Chúa, xin cho con biết mở rộng cõi lòng và nắm chặt bàn tay thân tình, để con được đón nhận và cho đi những gì có thể. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 21 TN

Mt 23,23-26

A. Hạt giống...

Lời khiển trách thứ tư và thứ năm :

4. Về việc nộp thuế thập phân. (cc 23-24)

- *“Khốn... các người nộp thuế thập phân về... mà bỏ những điều quan trọng nhất trong Lễ luật...”* : để tỏ ra mình thông thái và nhiệt tình với Lễ luật, các Kinh sư và Phariseu buộc người ta những cái tử mỉ thật phụ thuộc mà luật không hề nói đến (chẳng hạn bạc hà, thì là, rau húng... so sánh với Lv 24,30-33 ; Đnl 14,22tt) ; trong khi đó lại không quan tâm gì đến những điều căn bản và chính yếu của Luật, đó là Công bình, lòng nhân và thành tín.

5. Về việc rửa sạch bên ngoài chén đĩa (cc 25-26)

- “*Khốn... các người rửa sạch bên ngoài chén đĩa, nhưng bên trong thì đầy những chuyện trộm cắp và vô độ*” : các Kinh sư và Phariseu rất coi trọng việc rửa tay chân chén đĩa... và đã từng tranh luận với Chúa Giêsu về vấn đề này (x. 15,10-20). Chúa Giêsu nói điều quan trọng là phải tẩy rửa nội tâm khỏi sự ham hố (“trộm cắp và vô độ”) là những chướng ngại khiến người ta mất tự chủ và chỉ lo tới cái bên ngoài.

B. ... nảy mầm.

1. “Những điều quan trọng nhất trong lề luật là công bình, lòng nhân và thành tín” : nhiều người nước ngoài đã nhận xét rằng giáo dân Việt Nam rất siêng đọc kinh dự lễ nhưng sống với người khác thì thiếu những đức tính vừa kể. Đạo ở Việt Nam là đạo nhà thờ chứ chưa phải đạo của cuộc sống.

- Công bình : trộm cắp của công và của riêng, gian lận v.v.

- Lòng nhân : chửi rửa nhau, lên án nhau, nói hành nói xấu v.v.

- Thành tín : lường gạt, không giữ lời hứa, bất trung, bất tín v.v.

2. Tại cửa hàng một thị trấn nhỏ, một thanh niên cao lớn, nhanh nhẹn đứng bán hàng. Ngày nọ, có bà già nhà quê vào mua hàng. Cậu trao cho bà món hàng và lấy tiền. Tối hôm đó, khi kiểm tiền, cậu thấy dư ra vài xu. Cậu cố nhớ lại những người mua ngày hôm

đó, và thấy số tiền dư đúng là của bà già nọ. Cậu đặt mấy xu đó vào túi, lấy mũ, đóng cửa và đi bộ tới nhà bà già cách đó 3 dặm. Cậu thiếu niên đó chính là Abraham Lincoln, sau làm Tổng thống Hoa kỳ. (Góp nhặt)

3. Chúng ta có quan tâm nhiều đến những vấn đề sống đạo trong cuộc sống sau đây không : giúp đỡ những người nghèo khổ, che chở bệnh vực những kẻ yếu đuối và bị chèn ép, công bình xã hội, lương tâm nghề nghiệp, chung thủy trong hôn nhân... ?

4. Một số người vẫn còn tranh cãi nhau về vấn đề rước lễ trong miệng và rước lễ trong tay, cách rước nào sạch hơn. Có mấy ai lưu ý tới sự thanh sạch trong lòng khi rước Chúa !

5. “Khôn cho các người, hỡi các Kinh sư và người Phariseu giả hình, các người nộp thuế thập phân, về thì là bạc hà rau húng, mà bỏ những điều quan trọng nhất trong lề luật là công bình, lòng nhân và thành tín. Phải làm các điều này mà không được bỏ các điều kia”. (Mt 23,23)

Một người Do thái nọ qua đời. Giữa lúc đang chuẩn bị hạ huyệt, người ta nghe có tiếng kêu lên trong quan tài. Mở nắp quan tài ra, mọi người ngạc nhiên khi thấy kẻ chết còn sống. Vị giáo trưởng chủ trì buổi lễ ra hiệu cho mọi người thỉnh lặng và nói : “Chúng tôi không biết rõ ông đang sống hay chết. Nhưng căn cứ theo giấy chứng thực của bác sĩ, ông quả thực đã là người chết...”

Tôi cũng đã giữ luật như vị giáo trưởng đó : đi lễ hằng ngày, xưng tội hằng tháng, ăn chay kiêng thịt ngày thứ sáu... Nhưng tôi lại không biết quan tâm đến người khác, thờ ơ trước những người nghèo khó, thiếu nụ cười cảm thông hay khích lệ anh em...

Qua bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu mời gọi tôi giữ cả hai điều : Trung thành giữ luật Chúa và đồng thời yêu thương anh em mình.

Lạy Chúa ! Xin cho con biết tuân giữ luật pháp của Chúa trong công bình, lòng nhân và thành tín.
(Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 21 TN

Mt 23,27-32

A. Hạt giống...

Hai lời khiển trách thứ sáu và thứ bảy :

6. Những mô mả tô vôi. (cc 27-28)

- *“Khốn... các người giống như mô mả tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp nhưng bên trong thì đầy đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế...”* : Chúa Giêsu dùng hình ảnh những nấm mồ là do thói quen ở Giêrusalem hằng năm khi đến gần đại lễ Vượt qua, người ta quét vôi các ngôi mộ cho khách hành hương thấy rõ mà tránh kéo dưng vào mà bị ô uế cả tuần (x. Ds 19,16). Chúa Giêsu so sánh cách sống đạo hình thức với những nấm mồ tô vôi ấy. Sự thối nát của thói

giả hình và sự thiếu trung tín với tinh thần luật đã bị họ che đậy bằng cái vỏ xinh đẹp là “công chính trước mặt thiên hạ”.

7. Xây mồ cho các ngôn sứ. (cc 29-32)

- *“Khốn... các người xây mồ cho các ngôn sứ và tô mả cho những người công chính...”* : Một mặt họ xây mồ cho các ngôn sứ để tỏ ra phản đối chuyện tổ tiên mình đã sát hại các vị ấy, nhưng mặt khác họ căm thù chính Chúa Giêsu là Đấng mà các ngôn sứ đã loan báo. Như thế, chẳng những “cha nào con nấy”, mà họ còn tệ hơn tổ tiên họ nữa. Việc làm của họ “đổ thêm cho đầy đấu tội của tổ tiên” họ vì tổ tiên họ chỉ giết các ngôn sứ, còn họ thì sẽ giết chính Đấng Messia. (CGKPV)

B. ... nầy mầm.

1. Thành ngữ Việt Nam có một câu tương đương với câu “mồ mả tô vôi” của Tin Mừng, đó là “Ngoài miệng thì niệm nam mô, trong lòng thì chứa một bồ dao găm”.

Con rất dễ phạm phải sự giả hình này. Xin Chúa giúp con thống nhất đời sống, thống nhất cái biểu lộ bên ngoài với cái tâm tình bên trong.

2. Những người Biệt phái trách cha ông họ đã xử tệ với các ngôn sứ. Thế nhưng chính họ còn tệ hơn nữa khi bách hại Chúa Giêsu. Trách người thì dễ, sửa

mình mới khó. Tôi cũng rất nhanh miệng phê phán chê trách người khác....

3. Một bà già tốt lành, hơn 40 năm sinh sống bằng nghề giặt ủi tầm thường, nhưng lại được mọi người quý mến, tín nhiệm. Khi được hỏi bí quyết, bà đáp : “Tôi có một qui luật sống là không mách lẻo chuyện nhà này cho nhà khác nghe”. (Góp nhặt)

4. Mỗi người đều mang hai túi : một ở trước ngực và một ở sau lưng, và cả hai nhét đầy lầm lỗi.

Tuy nhiên, túi trước đựng lỗi của người hàng xóm và túi sau đựng lỗi của mình. Vì thế, người ta thường mù quáng với khuyết điểm của mình và luôn sáng mắt với khuyết điểm của anh em. (Góp nhặt)

5. “Khốn cho các người, hỡi các Kinh sư và người Phariseu giả hình ! các người giống như mồ mả tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế”. (Mt 23,27)

Như một qui luật của sự sống, con người luôn muốn tự khẳng định mình, đôi lúc trở nên phô trương, lộ ngịch và vô nghĩa. Con người cứ mãi trang điểm cho mình những giá trị giả dối.

Như tôi chẳng hạn, luôn chuẩn bị cho mình một cách chu đáo trong ngày lễ hội, đại lễ : nào là quần áo giày dép và cả đi xưng tội nữa ! Nhưng kết quả thì sao ? Cuộc sống chẳng khá hơn, con người vẫn cứ cũ mèm ! Khi “lốp vỏ” được bóc ra thì tôi vẫn là tôi ngày

nào, trước sao thì nay vẫn vậy ! Tôi chỉ là một con người hay ganh tỵ, không dám nhìn thẳng vào sự thật, và là một kẻ hèn nhát không dám nói về đạo nơi tôi đang sống ! Tôi có còn là một Kitô hữu thật sự hay không ? Không lý nào chỉ là Kitô hữu được “quét vôi” !

Lạy Chúa, Chúa biết con sống như thế nào. Xin thêm sức để con có thể canh tân cuộc sống của chính mình. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 21 TN

Mt 24,42-51

* Đặt trong sơ đồ chung của Mátthêu :

Hai chương 24-25 (Từ hôm nay đến Thứ Bảy) là bài giảng về thời cánh chung. Ý chính của bài giảng này là ngày tận thế và việc Đức Kitô quang lâm. Ý tưởng đi liền với ý tưởng trên là những biến cố vô cùng hệ trọng này buộc người ta phải chọn lựa dứt khoát hoặc đón nhận hoặc từ chối Đức Kitô. Nhưng không phải chờ tới lúc đó mới chọn, mà phải chọn ngay từ bây giờ. Do đó

những biến cố ấy và sự chọn lựa ấy có ảnh hưởng tới cách sống hằng ngày trong hiện tại.

A. Hạt giống...

Hai dụ ngôn về tên trộm và người quản gia :

- Dụ ngôn tên trộm : vì không ai biết giờ nào trộm sẽ đến, do đó lúc nào cũng phải đề cao cảnh giác.

- Dụ ngôn quản gia : người quản gia trung tín làm việc theo tinh thần trách nhiệm, lúc nào cũng chu toàn những việc được giao, chứ không phải lúc có mặt chủ thì làm tốt còn khi vắng mặt chủ thì bê tha.

B. ... nảy mầm.

1. Áp dụng bài học của dụ ngôn tên trộm : ta biết luôn đề cao cảnh giác để bảo vệ tài sản vật chất, sao không làm như thế đối với tài sản thiêng liêng vốn quý giá hơn nhiều.

2. Ta cũng có thể áp dụng bài học của dụ ngôn người quản gia trong hai bình diện :

- Đối với bề trên : cách tôi làm bốn phận khi có mặt và khi không có mặt bề trên có khác nhau không ?

- Đối với Chúa : phải chăng khi gặp nguy hiểm, khi đau yếu, khi đụng chuyện khó khăn... tôi mới cư xử đàng hoàng với Chúa ?

3. Trách nhiệm : “Con người là tạo vật duy nhất gánh lấy trách nhiệm đối với chính bản thân, đối với tha nhân, đối với thiên nhiên và trước mặt Thiên Chúa”. (Chờ đợi Chúa)

4. Một ngôi trường bị nổ. Cả trăm học sinh và giáo viên thiệt mạng. Nhiều gia đình chết 2 hay 3 em. Chính quyền địa phương bí mật sai người đến điều tra nguyên nhân vụ nổ. Trong một cuộc dò hỏi, vợ một công nhân xây dựng ngôi trường đó nói : trước khi thảm kịch xảy ra, chồng bà đã biết là việc xây đường ống dẫn khí đốt ở đó có vấn đề.

- Cái gì ? Chồng bà biết rõ việc đặt đường ống dẫn khí có vấn đề ?

- Đúng vậy.

- Thế chồng bà có báo cho ai biết việc đó không ?

- Không.

- Vậy chồng bà phải chịu trách nhiệm về sự cố đó, chồng bà cũng là một tội phạm. (Góp nhặt)

5. Một người dân thuộc một bộ lạc miền núi được đưa đi thăm một đô thị. Ngay đêm đầu tiên ông đã giật mình thức giấc vì tiếng trống vang cùng khắp đô thị. Người ta cho anh biết đó là tiếng trống báo động về một cuộc hỏa hoạn vừa xảy ra tại một khu phố. Chẳng bao lâu cuộc hỏa hoạn được dập tắt. Trở về làng, ông đã báo cáo với các chức sắc trong làng như sau : người thành thị có một hệ thống chữa cháy rất kỳ

diệu : khi có hỏa hoạn, người ta chỉ cần đánh trống là ngọn lửa được dập tắt ngay tức khắc. Nghe thế, các chức sắc liền sai người đi mua đủ loại trống phát cho dân làng. Không bao lâu sau đó, hỏa hoạn xảy đến trong làng, mọi người đều đem trống ra khua inh ỏi vì tin chắc tiếng trống sẽ xua đuổi được thần lửa. Thế nhưng ngọn lửa vô tình cứ thiêu rụi từ căn nhà này đến căn nhà khác trước cái nhìn ngỡ ngàng thất vọng của mọi người.

Tình cờ ghé thăm bộ lạc và được nghe kể lại, một người dân thành thị giải thích : Các người tưởng tiếng trống có thể dập tắt ngọn lửa ư ? Không phải thế. Người ta đánh trống để đánh thức dân chúng và kêu gọi họ tích cực tham gia chữa cháy chứ không phải ngồi đó mà chờ ngọn lửa tắt đâu.

Trong Tin Mừng hôm nay Chúa Giêsu nói đến sự tỉnh thức. Nhưng tỉnh thức không có nghĩa là ngồi đó khoanh tay mà chờ đợi. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ SÁU TUẦN 21 TN

Mt 25,1-13

A. Hạt giống...

Dụ ngôn một cô phù dâu tiếp tục dạy về sự tỉnh thức :

- Kitô hữu tỉnh thức là để đón chờ Đức Kitô (chàng rể) đến.

- Phải tỉnh thức luôn luôn vì không ai biết chừng nào Đức Kitô đến.

- Tỉnh thức là lúc nào cũng chuẩn bị sẵn sàng (như đèn đầy đủ dầu).

- Chi tiết các cô khôn ngoan không cho các cô khờ dại mượn dầu có nghĩa là không ai có thể giúp ai được trước số phận đời đời.

B. ... nầy mầm.

1. 5 cô khôn ngoan cũng ngủ như 5 cô khờ dại, thế mà được coi là có thái độ tỉnh thức, bởi vì tuy ngủ nhưng họ đã chuẩn bị sẵn sàng những thứ cần thiết. Như thế, tỉnh thức không phải là lúc nào cũng lảng xãng làm việc, tỉnh thức không phải là không được nghỉ ngơi. Tỉnh thức là chu toàn trách nhiệm : khi trách nhiệm chưa xong thì phải lo cho xong, khi đã xong rồi thì có quyền ngơi nghỉ.

2. Cách sống của 5 cô khờ dại là “mặc kệ, tới đâu hay tới đó”, là cách sống của những người gần chết mới nghĩ tới việc linh hồn.

3. Dầu mà tôi phải luôn chuẩn bị đầy đủ cho cây đèn linh hồn tôi là những gì ?

4. Trong bài Tin Mừng này có một chi tiết hơi lạ là khi 5 cô khờ dại thấy đèn mình hết dầu, họ đã đến xin dầu nơi 5 cô khôn ngoan. 5 cô khôn ngoan này mỗi cô có cả một bình dầu đầy ắp thế mà lại không chia sẻ cho 5 cô kia. Có phải là quá ích kỷ không ? Thừa nếu là chuyện dầu đèn bình thường thì đúng là ích kỷ.

Nhưng đây là những hình ảnh tượng trưng cho phần rồi đời đời nên nó không có nghĩa là ích kỷ. Bởi vì đối với phần rồi đời đời của mỗi người, nói cách khác, đối với chuyện công đức và tội lỗi thì không ai có thể chia cho ai và cũng không ai có thể xin ai được. Anh bạn tôi chết, tôi thương anh tôi lắm nhưng tôi không thể chia cho anh những công lao phúc đức của tôi, tôi cũng không thể xin Chúa san xẻ cho tôi gánh chịu dùm một số tội lỗi của anh.

Bởi vậy, mỗi người tự gánh tránh nhiệm về cuộc đời mình, tu thân tích đức thì mình nhờ, chuốc lấy tội lỗi thì mình chịu.

5. Đời người là một cuộc đợi chờ, và đợi chờ nào cũng bao hàm tình yêu trong đó, bởi vì con người chỉ hết lòng đợi chờ mong mỏi người nào hay điều gì mình hết lòng yêu thương hay quý chuộng. Người mẹ chờ đợi đứa con sắp ra đời bằng cách chuẩn bị tất cả những gì cần thiết để bao bọc săn sóc con mình ; một người chờ đợi bạn đến thăm bằng cách chuẩn bị thật chu đáo để đón tiếp bạn.

Chúng ta mong đợi Chúa đến. Nhưng khi nào Ngài đến, chúng ta không biết. Có điều chắc chắn là Ngài sẽ đến trong một cuộc viếng thăm thân tình, bởi vì chỉ những người thân tình mới dành cho nhau những cuộc viếng thăm bất ngờ. (“Mỗi ngày một tin vui”)

6. “Anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào”. (Mt 25,13)

“Bạn sẽ làm gì nếu bạn biết rõ bạn chỉ còn sống đúng một ngày nữa thôi?”. Đó là chính câu hỏi của một nhà giáo đã đặt cho 625 học sinh người Đức trong 12 trường và có kết quả :

20% được hỏi liền trả lời : “Chúng sẽ dùng thời gian còn lại để uống say sưa, hút ma túy và vui chơi cho thỏa thích”.

Cuối cùng có một nữ sinh 18 tuổi trả lời : “Tôi sẽ dành thời gian còn lại để chuẩn bị cho giờ cuối cùng của tôi. Tôi sẽ dành buổi tối cuối cùng để đến gặp Chúa và cảm tạ Chúa đã ban cho tôi một đời sống hạnh phúc và đầy đủ”.

Chúa đến bất chợt, hôm nay, ngày mai hay một ngày gần đây. Vậy chúng ta phải làm gì để chuẩn bị cho giờ đó ? Hay chúng ta chỉ mãi sống trong nếp sống cũ ? Hãy canh thức để đón chờ ngày Chúa đến gọi ta.

Lạy Chúa Giêsu, bao giờ Chúa đến gọi con, hôm nay hay ngày mai ? mùa thu hay mùa xuân ? Xin Chúa giúp con để con luôn tỉnh thức chờ ngày đó. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 21 TN

Mt 25,14-30

A. Hạt giống...

Dụ ngôn các nén bạc :

- Thiên Chúa trao cho mỗi người số nén bạc không đồng đều, kể nhiều người ít.

- Nhưng điều đó không quan trọng. Quan trọng là cách mỗi người sử dụng những nén bạc đó. Bởi thế người đã lãnh 5 nén và người đã lãnh 2 nén mà sử dụng tốt đều được thưởng như nhau, là “vào hưởng sự vui mừng của chủ”.

- Cách sử dụng tốt những nén bạc là làm cho chúng sinh lời. Làm cho chúng sinh lời không hệ tại số lượng nén bạc được gia tăng, mà hệ tại tấm lòng của người tôi tớ : người ấy biết chu toàn nhiệm vụ nên đền đáp lại anh cũng hết lòng với chủ.

B. ... nảy mầm.

1. Ba người đầy tớ trong dụ ngôn này không hề so đo phân bì với nhau vì tại sao kẻ thì được nhiều kẻ thì được ít. Họ chỉ khác nhau ở tấm lòng đối với chủ.

Tôi cũng đừng so đo với người khác về những khả năng Chúa ban cho tôi ; kiêu căng đối với kẻ ít khả năng và đố kỵ đối với kẻ nhiều khả năng hơn mình. Tôi chỉ nên nghĩ tới Chúa thôi : Chúa mong chờ gì nơi tôi khi trao cho tôi những khả năng đó ?

2. Người đầy tớ thứ ba có nhiều điểm xấu : ít khả năng, lại không lo phát triển những khả năng ít ỏi đó,

mà còn trách chủ keo kiệt. Hình phạt của hắn là một lời cảnh giác cho tôi.

3. “Người có sẽ được cho thêm và sẽ được dư dật” : Lời hứa này là một sự khuyến khích rất lớn cho tôi. “Có” gì và “được cho thêm” gì ? Thừa : cầu nguyện, tinh thần kết hợp với Chúa, sức sống thần linh của Chúa, ơn Chúa v.v.

4. Chúng ta cũng có thể hiểu nén bạc là đức tin. Đức tin được ban cho chúng ta một cách nhưng không, nhưng không bởi vì chúng ta có được đức tin mà không do bất cứ công lao nào của chúng ta. Một niềm tin được chia sẻ là một niềm tin sống động, trái lại một niềm tin chôn cất sẽ là một niềm tin bị mai một và chết dần. (Chờ đợi Chúa)

5. Ông chủ nói với người đầy tớ : “Khá lắm ! Hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành ! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh”. (Mt 25,23)

Sau khi đến thăm gia đình của người bạn học vừa mất, cô bé trở về nhà.

Về mặt giận dữ, cha cô bé hỏi :

“Tại sao con đến nhà người ta vào lúc này ?”

Cô bé trả lời : “Con đến để an ủi mẹ bạn ấy”.

- Nhưng con thì làm được gì ?

- Ba ơi con chẳng làm được gì, vì thế con ngồi vào lòng mẹ bạn ấy.

Lúc đó, cô bé chỉ biết khóc, nhưng đã an ủi lòng “người mẹ”.

Và tôi, trong cuộc sống, tôi cũng biết cười,
để trao tặng “nụ cười hồng” cho mọi người.

Một miếng trầu tôi tiem cho ngoại.

Tách cá phê tôi pha cho bố mỗi sáng.

Một chiếc áo dài tôi thuê cho mẹ.

Và chiếc nơ hồng bắt bím cho chị,
những bài học hay tôi mang đến với trẻ thơ.

Tôi đã làm tất cả với hết khả năng và nhiệt huyết của mình.

Tôi vui vì đã góp phần tô điểm cho cuộc sống thêm hương vị.

Lạy Chúa ! Xin giúp con biết sinh lợi những nén bạc Chúa trao, biết trung thành với bốn phận hằng ngày. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 22 TN

Lc 4,16-30

A. Hạt giống...

Bắt đầu từ hôm nay, Phụng vụ chọn đọc Tin Mừng theo Thánh Luca.

Đoạn Tin Mừng hôm nay nói về hoạt động của Chúa Giêsu ở Nagiarét quê hương Ngài :

1. Ngày Sabát, Ngài vào hội đường, dựa trên đoạn sách Isaia để công bố chương trình hành động của Ngài. Đó là mang Tin Mừng và ơn cứu độ cho những người nghèo khổ.

2. Bài giảng đã gây hứng khởi trong lòng thánh giả. Họ thầm mong rằng vì tình đồng hương, Ngài sẽ ưu tiên làm phép lạ cho họ. Nhưng Ngài đã từ chối, bởi vì Ngài là Đấng cứu độ của mọi người chứ không của riêng ai.

3. Thất vọng, dân Nagiarét đã trục xuất Ngài khỏi thành và còn muốn giết Ngài.

B. ... nảy mầm.

1. Sứ mạng của chúng ta nối tiếp sứ mạng Chúa Giêsu, là mang Tin Mừng và ơn cứu độ cho mọi người. Nếu có ưu tiên cho ai, thì đó là những người nghèo khổ chịu nhiều thiệt thòi trong xã hội, chứ không phải là những người bà con bạn bè thân thuộc của chúng ta.

2. Thế nào là “loan Tin Mừng cho người nghèo khổ” ? Những người nghèo khổ quanh tôi là ai ? Tôi có quan tâm ưu tiên đến việc loan Tin Mừng cho họ chưa ?

3. Hai chuyện Cự Ước cho thấy các ngôn sứ Êlia và Êlisê ưu ái những người ngoại. Chúa Giêsu cũng thế. Còn tôi, hình như tôi xa lánh người ngoại, tôi e dè với họ, tôi còn giữ nhiều thành kiến về họ, tôi có thái độ tự tôn coi mình hơn họ v.v.

4. Đối với Chúa Giêsu, người dân Nagiarét chỉ mong Ngài nể tình đồng hương mà ưu tiên ban cho họ nhiều đặc ân. Khi ước muốn đó không đạt thì họ quay mặt phản đối và trục xuất Ngài. Đó là một thái độ hoàn toàn vụ lợi. Phải chăng thái độ của tôi đối với Chúa cũng vụ lợi như thế ?

5. Bài Tin Mừng này làm tôi nhớ đến quê hương, cha mẹ, anh chị em, bà con, bạn bè v.v. Những người này thực sự là một nguồn an ủi và trợ lực cho tôi. Xin Chúa thay tôi đền ơn vì những điều họ đã làm cho tôi. Xin cho họ luôn là trợ lực chứ đừng bao giờ là trở lực cho sứ mạng Tin Mừng của tôi.

6. Trợ lực và trở lực : Hai thanh niên lớn lên trong gia đình với một người cha nghiện rượu. Vì còn trẻ, mỗi cậu sống theo ý riêng mình.

Nhiều năm sau, một cậu trở nên người nghiện rượu không thể cải thiện. Cậu kia là người chống uống rượu. Một tâm lý gia tìm hiểu hậu quả của việc nghiện rượu gây cho những đứa trẻ trong gia đình hỏi cậu thứ nhất : “Tại sao anh trở nên người nghiện rượu ?” và cậu thứ hai : “Tại sao anh trở nên người chống rượu ?”

Cả hai có cùng câu trả lời : “Ông có thể mong đợi điều gì khác khi ông có người cha như tôi ?”.
(Góp nhặt)

7. “Ngài đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa”. (Lc 4,18-19)

Tôi lênh đênh trên chiếc xuồng máy vào các xã vùng sâu của miền Đồng Tháp đã được nửa ngày. Là thành viên của đoàn công tác xã hội cứu trợ lũ lụt, hơn chục lần tôi phải leo lên bờ đất trơn tuột, sinh lầy để vào những căn chòi phong phanh cũ nát. Không khí oi nồng và cảm giác chêngh vênh trên mặt nước làm tôi nuốt không trôi mẩu bánh mì ăn trưa. Còn nửa trái quít, cảm thấy ăn không nổi nữa, tôi lén nhét vào tay một cậu bé ốm nhách, đen thui như cục than. Không hiểu vì vị ngọt không thể tìm thấy ở vùng đất khắc nghiệt ấy hay vì điều gì khác mà ánh mắt em nhìn tôi vui vui, thật lạ.

Một niềm vui bé con được thấp lên chỉ từ một hành động vô tình. Niềm vui ấy có lẽ sẽ được nhân lên gấp đôi trong tôi nếu tôi biết san sẻ cho em phần ăn với tất cả tấm lòng yêu thương, nhân ái.

Lạy Cha, xin cho con biết luôn luôn đem niềm vui đến mọi người, để niềm vui được nhân lên và trở thành hồng ân Chúa tuôn tràn trên nhân loại trong từng phút giây. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 22 TN

Lc 4,31-37

A. Hạt giống...

Trong Tin Mừng Luca, đây là những hoạt động công khai đầu tiên của Chúa Giêsu, và những hoạt động này chứng tỏ Ngài là Đấng có uy quyền :

- Uy quyền trong lời giảng dạy, vì Ngài giảng dạy chính giáo lý của mình một cách tự tin, chứ không cần dựa vào uy thế của những bậc tôn sư tiền bối nào cả.

- và uy quyền trong hành động : Ngài đã không chế sức mạnh của ma quỷ một cách rất dễ dàng và nhanh gọn.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu giảng dạy như một Đấng đầy uy quyền. Có lần, thánh giả phải thừa nhận “Chưa từng có ai giảng dạy như ông ấy”. Giáo huấn của Chúa vượt xa tất cả các bậc tôn sư thức giả và mở ra cho con người một con đường sống tốt đẹp.

Con muốn được làm học trò trong trường của Chúa. Xin Chúa ngày ngày dạy dỗ con.

2. “Bấy giờ trong hội đường có một người bị quỷ ám” : người bị quỷ ám là người bị một thế lực xấu

không chế, người đó không còn tự do, người đó không còn là con người trọn vẹn.

Tôi có đang bị không chế một cách nào đó không : bởi một tính xấu ? những thói quen xấu ? những đam mê lệch lạc ? v.v. Ngày xưa Chúa đã giải thoát cho người bị quỷ ám. Xin Chúa cũng giải thoát con.

3. Nhận thấy rằng rao giảng bằng lời nói suông chưa đủ, Weizemann, thần học gia, mục sư, nhạc sĩ, bác sĩ đã dân thân phục vụ những người nghèo nhất ở Châu Phi. Làm việc không biết mệt mỏi, trải qua bao nhiêu khó khăn, nhưng Weizemann vẫn không bao giờ mãn nguyện vì những hy sinh của mình. Năm 1952 khi được trao giải thưởng Nobel hòa bình, ông đã tuyên bố : “Không ai có quyền tự phụ mình đã phục vụ cho hòa bình quá nhiều, cũng không ai có quyền nói rằng mình đã mãn nguyện”. Gương phục vụ của Weizemann là một cố gắng hóa lại cuộc đời Chúa Giêsu. Chúa Giêsu không bao giờ rao giảng chỉ bằng lời nói, nhưng luôn kèm theo hành động, gương sáng và cả cái chết nữa. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. “Ngài xuống Caphácnaum, một thành miền Galilê, và ngày sabát Ngài giảng dạy họ. Họ sùng sốt về cách Ngài giảng dạy, vì Lời Ngài có uy quyền”. (Lc 4,31-32)

Thánh lễ là nơi tôi gặp gỡ Thiên Chúa, tôi thưa chuyện với Ngài và Ngài giáo huấn tôi. Trong thinh lặng và trong khoảng không gian thánh thiện của giáo

đường, Ngài hiện diện một cách sống động và không ngừng tác động trên tôi. Lời Ngài cũng vang lên một cách huyền nhiệm nơi giáo đường. Nhờ Lời, tôi cảm thấy mình được biến đổi. Sự thanh thản, nhẹ nhõm, bình an đến với tôi mỗi khi tôi đến với Ngài. Lo âu, sầu khổ, chán chường, thất bại hay thành công của tôi đều được Ngài chia sẻ, ủi an. Đây không phải là phép lạ, là uy quyền sao ?

Như xưa Ngài đã làm cho dân miền Galilê sùng sốt thì Lời Ngài hôm nay cũng làm cho tôi phải ngỡ ngàng.

Lạy Chúa, xin cho con cảm nghiệm được quyền năng của Lời Chúa mỗi ngày một sâu sắc hơn trong đời con. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 22 TN

Lc 4,38-44

A. Hạt giống...

Luca tiếp tục tường thuật một ngày hoạt động bận rộn của Chúa Giêsu : sau khi giảng và chữa một người bị quỷ ám trong hội đường, Ngài đến nhà nhạc mẫu của Simon Phêrô và chữa bệnh sốt cho bà. Chiều đến, người ta vẫn còn mang tới rất nhiều bệnh nhân, Chúa Giêsu “đặt tay trên từng bệnh nhân” và cứu chữa họ. Sáng hôm sau dân chúng lại tìm Ngài. Nhưng Ngài đành phải ra đi vì “còn phải rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa cho những thành khác”.

B. ... nảy mầm.

1. Khi có người nào đó giống Chúa Giêsu biết quan tâm cứu giúp những người đau khổ, thì những người đau khổ vây quanh bám lấy người ấy như một đám đông gần chết đuối bám lấy chiếc phao duy nhất.

Tội nghiệp cho nhân loại khôn khổ. Xin cho có nhiều người mang tâm hồn bao la như Chúa, trong số đó cũng có con.

2. Phần cuối của bài Tin Mừng này khiến tôi hơi thất vọng : những người khôn khổ vẫn bám theo Chúa Giêsu, “họ cố cầm giữ Ngài lại”, nhưng Ngài bỏ họ

mà đi, vì “còn phải rao giảng Tin Mừng cho những thành khác”.

Nhưng tôi đã hiểu : Chúa không nhằm cứu hết tất cả những đau khổ phần xác (bởi vì đã mang thân xác tất phải chịu khổ đau. Trần gian là thế !), nhưng Ngài nhằm đem cho nhân loại Tin Mừng, một thứ thuốc tiên giải thoát những đau khổ tinh thần.

3. “Đến sáng ngày, Ngài ra đi vào hoang địa” : đó là lúc Chúa Giêsu múc lấy nguồn lực cho tất cả những hoạt động nhận nhậ suốt cả ngày. Ngài múc lấy nguồn lực từ việc cầu nguyện. Nơi Chúa Giêsu, cầu nguyện và hoạt động được phối hợp rất quân bình. Không phải vì bận việc mà Ngài bỏ cầu nguyện. Trái lại, càng làm việc nhiều thì Ngài càng cầu nguyện nhiều hơn.

4. “Chúa Giêsu nói với dân chúng : Tôi còn phải loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa cho các thành khác nữa, vì tôi được sai đi cốt để làm việc đó”. (Lc 4,43)

Tại một xứ nhỏ ở miền quê nước Pháp, có một người đàn ông ngoài 50 tuổi bị chứng bất toại. Chân không đi đứng gì được và hai tay cũng không làm gì được hơn. Suốt ngày ông chỉ biết than thân trách phận. Mặc dù ông không phải là người Công giáo nhưng cha sở thỉnh thoảng đến thăm ông và mời gọi nhiều người đến thăm, chia sẻ và giúp đỡ ông. Mỗi

tuần có một bác sĩ tình nguyện đến chăm sóc ông. Mỗi chúa nhật có một thiếu nhi đến đọc truyện cho ông nghe, kể chuyện vui cho ông bớt cô đơn. Sau một thời gian, ông xin lãnh Bí tích Thánh Tẩy. Ông nói : “Thưa cha, trước đây con không tin có Chúa, nhưng từ ngày con được cha đến thăm, được bác sĩ giúp đỡ, các em giúp vui, con cảm thấy như mình đã gặp được Thiên Chúa, và chính Chúa đã gọi cha, bác sĩ và các em đến với con và bày tỏ tình thương đối với con. Con tin như thế”.

Lạy Chúa, xin cho con biết đem niềm vui của Tin Mừng đến với mọi người, luôn cảm thấy được thôi thúc, được sai đi. Xin cho con biết sẵn sàng lên đường khi được Chúa mời gọi. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 22 TN

Lc 5,1-11

A. Hạt giống...

Bài tường thuật việc Chúa Giêsu kêu gọi 4 môn đệ đầu tiên trong Tin Mừng Luca có nhiều chi tiết hơn bài tường thuật ngắn gọn trong Mt 4,19-22 :

- Họ đang giặt lưới để dẹp cá, vì suốt đêm đánh không được con cá nào.

- Chúa Giêsu bảo họ thử đánh một mẻ nữa. Phêrô không tin vào sự thành công, nhưng nể lời Ngài nên ông thả lưới.

- Một mẻ lưới nhiều cá quá sức tưởng tượng đã khiến Phêrô và các bạn khám phá ra thân phận siêu phàm của Chúa Giêsu đồng thời cũng ý thức thân phận hèn hạ tội lỗi của mình.

- Khi đó Chúa Giêsu lên tiếng gọi họ theo Ngài làm môn đệ. Và họ đã từ bỏ mọi sự để theo Ngài.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa gọi 4 môn đệ đầu tiên tại bờ biển, tức là ở nơi sinh sống thường ngày của họ ; Chúa gọi họ lúc

họ đang giặt lưới, tức là trong công việc thường ngày của họ.

Chúa cũng gọi tôi trong sinh hoạt thường ngày và ở môi trường sống quen thuộc. Những tiếng gọi “Hãy theo Ta” thường xuyên vang lên trong khung cảnh bình thường mọi ngày. Nhưng tôi có nghe thấy hay không ?

2. Bắt đầu câu chuyện, Chúa Giêsu “xin” Phêrô một chuyện nhỏ : chở Ngài trên thuyền đi ra xa một chút. Cuối câu chuyện, Ngài ban cho ông một ơn lớn : một mẻ lưới rất nhiều cá ; và một ơn còn lớn gấp bội, là được làm môn đệ Ngài. Nếu như ban đầu Phêrô đã ích kỷ không “cho” Chúa, thì sau đó ông đâu có được “nhận” những ơn ban to lớn kia.

3. “Nhưng vâng lời Thầy, con sẽ thả lưới” : mẻ cá lớn là kết quả của sự vâng lời Chúa.

4. Một trung sĩ đang huấn luyện các tân binh : “Các đồng chí hãy nhớ khi một sĩ quan trao cho công việc dù nặng nề đến đâu, bổn phận dù khó khăn đến đâu, các đồng chí luôn phải nhớ tiếng nói cuối cùng”.

Trong lúc các lính mới còn đang ngơ ngác nhìn, ông thêm : “Tiếng đó là: Tuân lệnh”. (Góp nhặt)

5. Khi Phêrô nhận ra thân phận tội lỗi mình và xin Chúa lánh xa, thì chính lúc đó Ngài gọi ông đi theo Ngài. Chúa không chê và không xa lánh người tội lỗi.

Ngược lại Chúa còn gọi đến gần Ngài những người ý thức thân phận tội lỗi của mình.

6. “Ông Simon nói : “Thưa Thầy, chúng tôi đã vất vả suốt đêm mà không bắt được gì cả. Nhưng dựa vào Lời Thầy, tôi sẽ thả lưới”. (Lc 5,5)

“... Hãy cho tôi một điểm tựa, tôi sẽ nhấc bổng trái đất này lên”. Nếu như Archimède dám khẳng định như vậy thì tại sao tôi lại không dám xác tín rằng : Dựa vào Chúa Giêsu, Đấng đã dám hiến mạng vì tình yêu, tôi có thể chinh phục mọi tâm hồn ? Như Simon đã dựa vào Lời Chúa mà thả lưới và bắt được mẻ cá lớn, thì tôi cũng có thể trở thành người chinh phục các tâm hồn cho Chúa một khi tôi biết dựa vào quyền năng của Chúa hơn là sức riêng của mình.

Lạy Chúa, xin cho con biết vâng theo Lời Chúa, biết dựa vào Lời Chúa và thực thi Lời Ngài trong cuộc sống. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 22 TN

Lc 5,33-39

A. Hạt giống...

Chuyện này xảy ra sau khi Chúa Giêsu gọi một người thu thuế là Lêvi làm môn đệ Ngài và còn ngồi ăn cùng bàn với nhiều người thu thuế khác trong bữa tiệc do Lêvi khoản đãi để ăn mừng.

Những người Phariseu và Luật sĩ thấy thế rất khó chịu và trách Chúa Giêsu cùng các môn đệ Ngài không lo ăn chay cầu nguyện mà chỉ lo ăn uống !

Câu trả lời của Chúa Giêsu cho ta thấy ý nghĩa thực của việc ăn chay và cách sống trong thời Tân Ước :

- Thời Cựu Ước, việc ăn chay đi kèm với sự chờ đợi ơn giải thoát. Việc ăn chay như muốn nói : thời buổi xấu xa quá, chúng tôi không thỏa mãn, chúng tôi không thiết sống nữa, nguyện xin Chúa mau đến giải thoát chúng tôi.

- Việc Chúa Giêsu đến khai mở thời Tân Ước, thời của Tin Mừng, thời vui sống với Đấng Messia như dự tiệc cưới với chàng rể.

- Khi Chúa Giêsu được đem đi (ám chỉ việc Ngài chết, sống lại và lên trời), các môn đệ sẽ lại ăn chay để xin Ngài mau trở lại.

B. ... nảy mầm.

1. Chúng ta đang sống trong thời Tân Ước, thời của vui mừng hoan lạc. Tại sao ta thường ảo não, buồn rầu và lo lắng. Cuộc sống không vui tươi của chúng ta làm sao hấp dẫn được người khác ?

2. Biệt phái và Luật sĩ ăn chay, nhưng họ lại kết án các môn đệ Chúa Giêsu không ăn chay. Họ lấy họ làm tiêu chuẩn, mẫu mực và buộc người khác phải theo họ. Chưa chắc gì tôi đọc kinh cầu nguyện mà đã là tốt đến nỗi tôi có quyền lên án người khác không đạo đức bằng tôi.

3. “Không ai lấy vải mới vá vào áo cũ... Cũng chẳng ai đổ rượu mới vào bầu cũ” : ý Chúa Giêsu muốn nói phải sống thời Tân Ước với tâm tình của thời Tân Ước. Tâm tình thời Cựu Ước là sợ hãi, tâm tình của thời Tân Ước là yêu thương. Vậy tâm tình thường xuyên của tôi đối với Chúa là gì : rán làm lạnh tránh dữ vì sợ Chúa phạt hay vì yêu thương Chúa ?

4. “Những người Phariseu và những Kinh sư nói với Chúa Giêsu rằng : “Môn đệ ông Gioan năng ăn chay cầu nguyện, môn đệ người Phariseu cũng thế, còn môn đệ ông thì ăn với uống !” (Lc 5,33)

Nếu cha giảng lâu quá 10 phút thì họ bảo cha chỉ thao thao bất tuyệt.

Nếu cha nói về mầu nhiệm Thiên Chúa thì họ bảo cha nói trên mây trên gió.

Nếu cha đề cập đến các vấn đề xã hội, cha sẽ bị kết án là khuynh tả.

Nếu cha đi làm việc ở nhà máy, họ nghĩ ngay là vì cha không có gì làm.

Nếu cha ở lại trong giáo xứ, có người sẽ nói cha xa rời quần chúng, cắt liên lạc với thế gian.

Nếu cha hay mỉm cười : cha quá dễ dãi !

Nếu vì đãng trí hay bận tâm, cha không nhìn thấy, người nào đó sẽ nói : cha khinh người !

Nếu cha còn trẻ : cha thiếu kinh nghiệm!

Nếu cha có tuổi : cha nên về hưu thì vừa! ...

Giêsu ơi ! Không thua gì các Kinh sư và Biệt phái, con vẫn thường nhìn anh em con bằng con mắt dò xét, khe khắt và hẹp hòi. Con luôn muốn họ phải như con nghĩ chứ không được như họ là. Nên con cảm thấy thật khó sống với họ và đôi khi thì không thể bắt

tay làm việc với họ được. Xin cho con nhìn với đôi mắt của Chúa : nhìn và yêu. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 22 TN

Lc 6,1-5

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu và Biệt phái tranh luận nhau về việc sống ngày sabát :

- Biệt phái chỉ biết giữ luật nghỉ ngơi ngày sabát. Nên khi họ thấy các môn đệ Chúa Giêsu bứt lúa trong ngày này thì họ lên án.

- Chúa Giêsu hiểu luật ngày sabát nhằm giải phóng con người, nên trách Biệt phái đã quá câu nệ chữ nghĩa của luật mà không hiểu tinh thần.

B. ... nảy mầm.

1. Ngày Chúa nhật, nếu tôi chỉ biết nghỉ làm việc và đi dự lễ thì chưa chắc là tôi đã “thánh hóa” ngày đó

theo đúng ý muốn của luật Giáo hội. Tôi còn phải yêu mến Chúa nhiều hơn và quan tâm đến anh em tôi hơn.

2. Nếu tôi giữ luật chỉ vì đó là luật thì việc giữ luật của tôi không đem lại lợi ích thực nào cho tôi mà lại thêm nặng nề khó chịu. Nếu tôi buộc người khác giữ luật chỉ vì đó là luật thì cũng chẳng ích lợi gì cho người khác, trái lại càng làm cho người khác khổ sở thêm.

3. “Con Người là chủ của ngày hưu lễ” : Chúa Giêsu là chủ của ngày Chúa nhật. Ngày Chúa nhật tôi có quy hướng mọi sự về Chúa Giêsu không ?

4. “Con Người làm chủ ngày sabát”. (Lc 6,5)

Hồi bé, tôi luôn phải nghe đi nghe lại điệp khúc : “nghỉ chơi đi lễ, lễ xong về chơi chẳng muộn”. Vâng, tôi đã đi lễ, nhưng đi một cách miễn cưỡng. Giáo hội thật “ác”, đặt ra bao điều phải theo.

Bây giờ tôi đến với thánh lễ không phải vì những luật lệ, những “điệp khúc” hồi bé, nhưng bằng chính tấm lòng, bằng sự khao khát của con tim, của tâm hồn muốn có được sự bình an vĩnh cửu. Nghĩ lại, tôi thầm cảm ơn Chúa vì những luật lệ trong Hội Thánh.

Lạy Chúa, xin cho con đến với Chúa không phải vì lẽ luật đòi buộc, nhưng với cả tấm lòng của một người con. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 23 TN

Lc 6,6-11

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu và các Luật sĩ, Biệt phái tranh luận với nhau về luật nghỉ làm việc ngày sabát.

- Hôm ấy trong hội đường có một người bị bại tay, các Luật sĩ và Biệt phái rình xem Chúa Giêsu có chữa bệnh cho người ấy không để tố cáo Ngài.

- Chúa Giêsu biết ý của họ nên hỏi trước : “*Ngày sabát, được phép làm điều lành hay điều dữ ?*” : Khi chống đối Chúa Giêsu, các đối thủ đã dựa vào chủ trương “không làm gì cả” trong ngày sabat. Phần

Chúa Giêsu thì đặt vấn đề “làm điều lành” hay “(làm) điều dữ”.

- Thực ra chủ trương của Phariseu không hẳn là hoàn toàn không làm gì cả. Họ cũng chấp thuận được cứu người nguy tử trong ngày đó (Mishna *Yoma* VIII,6). Nhưng họ phải nghiên cứu từng trường hợp cụ thể để cho phép làm như vậy. Còn Chúa Giêsu, thái độ của Ngài trong trường hợp này cho thấy rõ : luật ngày sabat phải lệ thuộc luật yêu thương và giúp đỡ kẻ khác, vì đó là ngày giải phóng.

B. ... nẩy mầm.

1. Kẻ được Chúa Giêsu cứu chữa hôm nay là một người tay hữu bị khô bại, nghĩa là mất khả năng làm việc, do đó cũng mất phương tiện để sinh sống. Tuy người này không xin, nhưng Chúa Giêsu thương anh và chữa anh.

Ta hãy cầu nguyện cho những kẻ tật nguyền và những người không có công ăn việc làm để sinh sống.

2. Cái nhìn của Chúa Giêsu và của các đối thủ Ngài rất khác nhau : Chúa Giêsu thấy một người cần được Ngài giúp đỡ ; còn họ thì không để ý gì đến người tàn tật mà chỉ lo rình mò để xem Chúa Giêsu có làm gì sai luật không để mà bắt bẻ.

Xin Chúa cho con có cái nhìn của Chúa : cái nhìn của tình thương chứ không phải cái nhìn soi mói rình mò.

3. Khi người khô tay đã được lành, các Biệt phái và Luật sĩ không vui mừng với anh mà lại tức giận với Chúa Giêsu và bàn nhau hại Ngài.

Xin Chúa đừng để cho lòng ganh ghét làm cho con bị mù quáng, trái lại xin cho con biết vui với niềm vui của người khác.

4. Trong một giai thoại về Đức Thích Ca, có kể rằng : Một hôm ngài rơi vào tay một tên cướp. Tên này dọa giết ngài. Trước khi chết ngài xin hắn một ân huệ. Ngài chỉ vào một cây lớn trước mặt và nói :

- Ngươi hãy cắt đứt một nhánh cây.

Trong nháy mắt, tên cướp vung kiếm chém đứt nhánh cây. Đức Thích Ca nói tiếp :

- Bây giờ ngươi hãy tháp nhánh cây vào thân cây.

Tên cướp cười gằn, nói :

- Mi quả là tên khùng nên mới nghĩ rằng ta có thể làm được điều đó.

Đức Thích Ca liền dạy cho hắn một bài học :

- Ngươi mới là tên khùng khi nghĩ rằng sức mạnh con người là để gây thương tích và phá hủy. Người có sức mạnh thực sự là người biết sáng tạo và chữa lành. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. “Các Kinh sư và những người Phariseu xem Chúa Giêsu có chừa người ấy trong ngày sabát không, để tìm được có tố cáo Ngài”. (Lc 6,7)

Lạy Chúa, dò xét, rình rập thì con hay lắm, còn nhìn lại bản thân thì con thật là dở. Con dò xét người này, dòm ngó người kia, rình rập người nọ... để tìm ra chỗ hở mà đá kích cho “đã”. Rồi tự biện hộ rằng mình xây dựng cho anh em. Nhưng mắc cỡ thay, đó chỉ là những cử chỉ, hành động phô trương đạo đức giả hình.

Nhược điểm và bao nhiêu cái xấu xa của con, con lại không nói ra, mà còn khéo tô thêm một lớp sơn hào nhoáng như ngôi mộ bên ngoài trông đẹp nhưng bên trong mục nát thối hư...

Chúa ơi ! Xin cho con biết nhìn lại chính con nhiều hơn là tìm những sơ hở của người khác mà lên án. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 23 TN

Lc 6,12-19

A. Hạt giống...

Sau một thời gian thi hành sứ vụ, Chúa Giêsu đã được nhiều người biết đến, trong số đó có kẻ ngưỡng mộ, có kẻ nghịch thù. Chung quanh Ngài cũng có nhiều môn đệ (5,30.33 ; 6,1). Bây giờ đến lúc Ngài tuyển chọn một nhóm nông cốt sẽ lãnh trách nhiệm phổ biến Lời Ngài.

- Trước khi tuyển chọn, Chúa Giêsu đi lên một ngọn núi và cầu nguyện : Chúa Giêsu là một người thường xuyên cầu nguyện (Lc 5,16 ; 6,12 ; 9,18.28.29 10,21 ; 11,1 ; 22.32.40-46 ; 23,34.46). Ngài cầu nguyện tha thiết trong những lúc quan trọng (3,21 ; 9,28-29 ; 22,41). Lần này Ngài cầu nguyện “suốt đêm”, chứng tỏ việc Ngài sắp làm là hết sức quan trọng, quan trọng đối với sứ vụ của Ngài mà cũng quan trọng đối với toàn thể lịch sử cứu độ.

- Đó là việc gì ? Là việc tuyển chọn từ số đông môn đệ ra 12 người mà Ngài gọi là tông đồ :

- Khi ghi nhận các tông đồ được tuyển chọn khỏi hàng ngũ môn đệ, Luca tỏ ra quan tâm tới các tác vụ trong Giáo hội. Quan tâm này sẽ được khai triển nhiều hơn nữa trong quyển Công vụ (chẳng hạn Cv 6,1-7). Môn đệ là tất cả những ai “đi theo” Chúa Giêsu ; còn tông đồ là những môn đệ được tuyển lựa kỹ để làm “cán bộ”. Điều kiện để được tuyển là ; a/ Đã từng sống với Chúa Giêsu và chứng kiến việc Ngài chết và sống lại ; b/ Được “sai đi” (đây là ý nghĩa của chữ “tông đồ” *apostolos*) để loan báo Tin Mừng sống lại ấy. Luca dành riêng danh hiệu “tông đồ” cho nhóm 12 vì chỉ có họ mới hội đủ 2 điều kiện này. Ngay cả với Phaolô, Luca cũng không gọi ông này là “tông đồ”, vì Phaolô là tông đồ theo một nghĩa khác hơn.

B. ... nảy mầm.

1. Trước khi chọn 12 tông đồ, Chúa Giêsu đã cầu nguyện suốt đêm. Ta hãy noi gương Ngài thường xuyên cầu nguyện, nhất là trước mỗi khi làm một việc quan trọng.

2. Mặc dù Chúa Giêsu đã cân nhắc và cầu nguyện nhiều trước khi lựa chọn, nhưng vẫn có một người là Giuđa sau này phản bội Ngài. Khi ơn Chúa không được con người hợp tác thì cũng bị thất bại.

- Ta hãy cầu nguyện cho ơn gọi của chính mình. Xin cho con hợp tác với ơn Chúa, để ơn gọi con ngày càng triển nở tốt đẹp.

- Ta hãy cầu nguyện đặc biệt cho Đức Giáo Hoàng và các Đức Giám mục là những người ngày nay đang kế thừa nhiệm vụ của các tông đồ.

3. Lịch sử ơn cứu rỗi đã khởi đầu và tiếp diễn bằng những cuộc tuyển chọn... Tất cả những sự chọn lựa của Thiên Chúa đều bất ngờ, vượt lên trên những tiêu chuẩn chọn lựa thông thường của con người... Từ một hai người thất học, Chúa Giêsu đã xây dựng Giáo hội của Ngài. Nền tảng của Giáo hội không phải là sức riêng của con người mà là sức mạnh của Đấng đã hứa “Thầy sẽ ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế”... Suy niệm về việc Chúa Giêsu tuyển chọn 12 tông đồ của Ngài, chúng ta được mời gọi nhận ra thân phận yếu đuối bất toàn của chúng ta, đồng thời nói lên niềm tin thác tuyệt đối và tình yêu của Ngài. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. Đoàn lũ dân chúng từ khắp miền Giuđê, Giêrusalem cũng như miền duyên hải Tia và Xiđôn đến để nghe Ngài giảng và để được chữa lành tật bệnh”. (Lc 6,17-18)

Cả 4 chúng tôi đã tham gia chiến dịch “ánh sáng văn hóa hè” tại vùng biên giới thuộc tỉnh Tây Ninh. Chúa nhật tuần đầu tiên, chúng tôi phải hỏi thăm hết một giờ rưỡi mới tới được nhà thờ. Chỗ chúng tôi ở chỉ có một vài gia đình Công giáo và hầu hết thỉnh thoảng mới đi lễ vì nhà thờ quá xa. Mà xa thật, mưa thì lầy lội, còn nắng thì bụi mù.

Trên đường đi, chúng tôi cứ nghĩ là nhà thờ chắc không đông. Nhưng đến nơi, chúng tôi thấy cả một nhà thờ đông đúc. Nhà thờ không rộng, cũng chưa có cha xứ. Cha thì từ nơi khác về dâng lễ, còn giáo dân thì đến từ nhiều nơi khác nhau.

Chúng tôi còn được biết ở đây chỉ có một lễ vào sáng chúa nhật nên nhiều gia đình phải thay phiên nhau đi lễ hằng tuần. Họ ước ao có cha xứ để được dự lễ thường xuyên hơn. Ra về, ai nấy trong chúng tôi đều cảm thấy như được thúc bách đến gần Chúa hơn, hạnh phúc dù có phải đi xa và mệt nhọc.

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết tìm kiếm Chúa trong những hoàn cảnh khó khăn nhất. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 23 TN

Lc 6,20-26

A. Hạt giống...

Trong khi Thánh Mátthêu ghi lại 8 lời chúc phúc của Chúa Giêsu, thì thánh Luca chỉ ghi 4 lời chúc phúc kèm theo những lời quở trách.

- Những kẻ được chúc phúc là những người nghèo, đói khát, đang phải khóc lóc, bị bách hại.

- Những kẻ bị chúc dữ là những người đang giàu có, no đầy, vui cười, được tặng bốc.

Điều nên chú ý là : không phải tự thân, sự nghèo nàn khổ sở là hạnh phúc, nhưng chúng mang lại hạnh phúc vì chúng giúp người ta không dính bén với trần gian để hướng lòng về Chúa. Cũng không phải tự thân, sự giàu có sung sướng là xấu, nhưng chúng có thể trở thành nguồn bất hạnh khi chúng trói buộc lòng con người vào thế giới vật chất đời này.

B. ... nảy mầm.

1. Phúc cho các người là những kẻ nghèo khó... Nhưng khốn cho các người là những kẻ giàu có...” : Có một truyện phim được chiếu trên truyền hình, kể chuyện một gia đình nghèo nhưng hạnh phúc, về sau khi họ giàu lên thì không còn hạnh phúc nữa. Có lẽ dụng ý của Đài khi chiếu phim này là để đưa ra một lời cảnh giác cho mọi người trong thời kỳ đất nước đang mở cửa theo hướng kinh tế thị trường. Nghèo chưa hẳn là khổ, và giàu chưa hẳn là sướng. Sướng hay khổ là do lòng người, hay nói cho đúng hơn, do những giá trị mình theo đuổi. Như gia đình ấy khi còn nghèo thì mọi người biết lo lắng và hy sinh cho nhau ; đến khi giàu thì mạnh ai nấy lo hưởng thụ một cách ích kỷ.

2. Trong bài Tin Mừng này, thánh Luca chú ý ghi rõ những chữ “bây giờ” và “sẽ”. Nghĩa là có thể có sự

thay đổi tình trạng. Bây giờ đang khổ nhưng sau này có thể sẽ hạnh phúc ; ngược lại bây giờ đang sung sướng nhưng sau này có thể sẽ khổ. Người đang khổ vật chất nhưng biết tìm kiếm những giá trị siêu nhiên thì sẽ hạnh phúc ; ngược lại kẻ đang sung sướng với những giá trị vật chất nhưng cứ bám vào chúng mà không vươn lên những giá trị siêu nhiên thì sẽ bất hạnh.

3. Chúa rất yêu thương và rất công bình : ngay cả những người đang khổ, Chúa cũng ban cho họ hạnh phúc, một thứ hạnh phúc lạ lùng mà sự khôn ngoan thế gian không nghĩ ra được.

Xin cho con đừng bị quan chán nản trong những cái khổ hiện tại của con, nhưng biết tìm trong đó nguồn hạnh phúc siêu nhiên.

4. Lời cầu nguyện của người nghèo :

Chúa ơi, sao Chúa lại sinh ra trong thân phận người nghèo ? Đói nghèo cực khổ lắm, Chúa không biết sao ? Vừa túng thiếu vừa vất vả nhọc nhằn, vừa bị người ta khinh bỉ, thiệt thòi đủ thứ. Chúa chọn cảnh nghèo làm chi vậy ? Nếu Chúa không phải là Chúa, thế nào người ta cũng chê là dại. Nhưng dần dần con đã hiểu : chỉ có Chúa thánh thiện, khôn ngoan và thương yêu vô cùng mới dám dại như thế. Thật vậy, việc Chúa chọn phận nghèo chính là một nguồn an ủi lớn cho con. Trước hết, với cuộc sống nghèo, Chúa đã tích cực chia sẻ cuộc đời túng thiếu của con. Chúa

chia sẻ thực sự bằng cách sống với người nghèo, trong cảnh nghèo, như người nghèo và cho người nghèo. Nhìn vào cuộc đời Chúa, con thấy Chúa còn nghèo hơn con. Nhưng nhờ đó con cảm thấy Chúa gần con như một người bạn, như một người thân. Chẳng ai dám chia sẻ đời nghèo của con để sống gần con như thế. Có Chúa, con cảm thấy bớt cô đơn buồn tủi.

Ngoài ra, việc Chúa chọn phận nghèo còn dạy con giá trị cao quý của đau khổ. Chúa đã dùng đau khổ để cứu con và cứu nhân loại. Con không thể lên trời bằng con đường khác. Hiện giờ, đau khổ không thiếu, chỉ cần con chịu những đau khổ ấy với tâm tình mến Chúa và khao khát tìm Chúa, tức khắc đau khổ sẽ trở thành con đường đưa con về hạnh phúc bất diệt. Cũng nhờ đó, con mới nhận ra rằng cảnh nghèo không kéo dài hơn cuộc sống trần gian. Nó chỉ tạm thời rồi nó sẽ qua đi. Nếu nó có thể dùng vào việc mở cửa thiên đàng, thì nó không chỉ biết gây đau thương và bất hạnh. Tất nhiên, con sẽ cố gắng xoay sở làm ăn để đủ sống xứng đáng con người, nhưng nếu cảnh nghèo cứ bám chặt lấy đời con thì con phải lợi dụng để biến nó thành một phương tiện làm giàu thiêng liêng. (Chờ đợi Chúa)

5. “Khốn cho các người hỡi những kẻ bây giờ đang được no nê, vì các người sẽ phải đói. Khốn cho các người hỡi những kẻ bây giờ đang được vui cười, vì các người sẽ phải sầu khổ than khóc”. (Lc 6,25)

Mày mò mấy tháng trời, tôi mới khám phá ra được cách chép nhạc bằng máy vi tính. Một mình trước máy vi tính, tôi thấy mình thật vui với một chút kiêu hãnh : mình vượt mấy thằng bạn trong lớp rồi.

Nhưng tôi cảm thấy như có cái gì đó “không ổn” trong kiểu suy nghĩ của mình. Tôi quyết định tận tình chỉ lại cho bạn bè như một sự chia sẻ niềm vui. Và kìa, lòng tôi sao hạnh phúc quá !

Thiên Chúa chắc chắn không thể chúc dữ chỉ vì tôi giàu có, no nê, vui cười; nhưng nhất định Ngài sẽ chỉ trích khi tôi không biết chia sẻ những gì mình có cho anh em.

Giêsu ơi ! Con vẫn cảm thấy hạnh phúc, bình an và vui tươi khi chia sẻ và trao ban cho tha nhân. Nhưng để chia sẻ cách thật tình hơn với những người ít thân hơn thì con lại ngần ngại. Lạy Chúa xin hãy dạy con, xin hãy dạy con. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 23 TN

Lc 6,27-38

A. Hạt giống...

1. Những lời Chúa Giêsu dạy về cách đối xử với kẻ thù ghét mình :

- Đừng thù ghét lại nhưng hãy yêu thương, làm ơn, chúc phúc và cầu nguyện cho họ.

- Đừng trả đũa nhưng hãy nhường nhịn.

2. Những lời dạy về cách đối xử với tha nhân cách chung :

- Làm ơn và cho đi mà không cần đáp trả.

- Cư xử nhân hậu.

- Đừng xét đoán và kết án.

- Hãy tha thứ.

3. Lý do của tất cả những cách cư xử trên là vì Cha trên trời : “Các con hãy ở nhân từ như Cha các con là Đấng nhân từ” ; “Đừng xét đoán thì các con sẽ khỏi bị (Cha trên trời) xét đoán, hãy tha thứ thì các con sẽ được (Cha trên trời) tha thứ ; hãy cho thì (Cha trên trời) sẽ cho lại các con...”

B. ... nảy mầm.

1. Những chữ “vì” trong tương giao :

- Nếu “vì tôi”, thì tương giao sẽ ích kỷ.

- “Vì người ấy” thì tương giao sẽ vụ lợi hoặc thất thường (người ấy tốt thì tôi sẽ tốt, ngược lại...)

- Khi biết “vì Chúa”, các tương giao sẽ vô cùng cao thượng và tốt đẹp.

2. “Các con muốn người ta làm gì cho các con thì các con hãy làm cho người ta như vậy” : Tôi thường đòi hoặc mong người ta làm cho tôi thế này thế nọ. Đó là cách tương giao lấy mình làm trung tâm quy chiếu.

Cách tương giao này khiến người khác nặng nề và cũng thường làm tôi thất vọng. Hôm nay tôi thử cách tương giao quên mình để nghĩ đến người khác xem : chắc là mọi người đều sẽ vui, phần tôi cũng sẽ cảm thấy một niềm vui sâu xa khó tả.

3. “Đừng xét đoán thì các con sẽ khỏi bị (Cha trên trời) xét đoán... Hãy tha thứ thì các con sẽ được (Cha trên trời) tha thứ ; Hãy cho thì (Cha trên trời) sẽ cho lại các con” : những thứ mà người khác dùng để đáp lại tôi chắc chắn không tốt bằng chính Thiên Chúa đáp lại, vì Ngài rất quảng đại, Ngài “sẽ lấy đầu hảo hạng đã dần, đã lác mà đổ vào vạt áo các con”.

4. “Thầy nói với anh em là những người đang nghe Thầy đây : Hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét anh em”. (Lc 6,27)

Lần nọ trong một ngôi thánh đường, hàng ngàn người say sưa ngồi lắng nghe vị mục sư giảng về lòng yêu thương. Khi bài giảng đã kết thúc, vị mục sư bước ra khỏi ngôi thánh đường. Bỗng một người tiến lại và chìa tay về phía ông. Đó chính là người đã hại ông khi xưa. Ngập ngừng hồi lâu, vị mục sư ngượng ngùng đưa tay bắt.

Sự ngập ngừng của vị mục sư cũng chính là thái độ của tôi trong cuộc sống hôm nay. Tôi không dễ dàng tha thứ để đón nhận và yêu thương kẻ thù. Tôi đã quay lưng lại khi phải đối diện với họ.

Lạy Chúa, xin cho con con tim của Chúa, để con bao dung, yêu thương và tha thứ cho hết mọi người như chính Chúa đã yêu thương và tha thứ cho chúng con. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 23 TN

Lc 6,39-42

A. Hạt giống...

Lời Chúa hôm nay nói về sự mù quáng :

- Nếu ta mù quáng thì ta sẽ dẫn người khác đi vào sai lầm.

- Bởi thế, trước khi sửa lỗi người khác, mỗi người hãy tự sửa lỗi của mình.

B. ... nẩy mầm.

1. Thấy lỗi người khác mà không thấy lỗi của mình ; phê phán người khác mà không tự phê phán mình. Đó là thứ mù quáng và giả hình mà Chúa Giêsu nhiều lần cảnh cáo bởi vì ai cũng dễ mắc phải. Những người ưu tú nhất thời Chúa Giêsu là Biệt phái và Luật sĩ đã mắc phải một cách nặng nề đến vô phương cứu chữa...Huống chi tôi. Chắc chắn tôi đang bị hai thứ bệnh mù quáng và giả hình này. Chỉ cần xét mình một chút là tôi sẽ nhận ra ngay.

2. Tôi xét đoán anh chị em tôi hầu như suốt ngày, còn thời gian dành để tự xét đoán mình chỉ chừng 10 phút, mà nhiều khi tôi cũng để nó trôi qua một cách trống rỗng.

3. Một chiếc đồng hồ chạy sai có thể do rất nhiều nguyên nhân bên trong bộ máy. Muốn xét đoán đúng, thì chẳng những xem hiện tượng bên ngoài mà còn phải hiểu rất rõ những nguyên nhân bên trong. Bởi vậy, có thể nói, kẻ “có gan cùng mình” mới dám xét đoán. Thiên Chúa thấu hiểu mọi ngọn nguồn nhưng cũng không muốn xét đoán : trong chuyện người phụ nữ bị bắt quả tang đang phạm tội ngoại tình, Chúa Giêsu đã nói “Tôi không kết án chị đâu” ; trong dụ

ngôn lúa và cỏ lùng, Ngài nói Ngài vẫn chờ đến phút cuối cùng mới đưa ra lời xét đoán của Ngài.

4. Tôi dễ đưa ra những lời xét đoán, nhưng tôi có nghĩ tới hậu quả của việc tôi làm không ? Một quan tòa kết án sai thì sẽ khiến nạn nhân chịu khổ oan trong một thời gian lâu dài. Khi xét đoán, tôi cũng là quan tòa, sao tôi không nghĩ tới nỗi oan của người khác nếu tôi sai ?

5. “Sao anh thấy cái rác trong con mắt của người anh em mà cái xà trong con mắt của chính mình thì lại không để ý tới ?” (Lc 6,41)

Truyện kể về một viên tướng, sau khi xông pha trận địa và lập được nhiều chiến công, được nhà vua mở yến tiệc khoản đãi. Trong bữa tiệc, viên tướng vì quá vui đã xúc phạm đến một trong các cung phi. Thế là mọi người đua nhau lên án. Lúc đó, mọi công trạng của ông hầu như biến mất. Trước mặt mọi người, ông chỉ là một tội nhân.

Nói xấu anh em thật dễ lỗi phạm biết bao. Những người ở đó quên rằng chính họ lắm khi còn tệ hơn thế nữa. Và chính bản thân tôi vẫn còn đầy những thói hư tật xấu. Khi lên án, chỉ trích anh em, tôi làm như thể mình vô tội. Thực ra đó chỉ là cái đà lớn che đi con người của tôi mà thôi.

Lạy Cha, con xin đến với Cha như những gì con là, chứ không “tô sơn điểm phấn”. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 23 TN

Lc 6,43-49

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu tiếp tục dạy các môn đệ về cách đối xử. Đoạn này gồm 3 lời dạy :

1) Dụ ngôn Cây và Trái (cc 43-44) : Chỉ có thể tránh nguy hiểm giả hình nếu như hành động bề ngoài của ta hợp với bên trong của ta. Đối với Biệt phái và Luật sĩ, một hành động được coi là tốt khi nó phù hợp với Luật. Chúa Giêsu sâu sắc hơn : một hành động là tốt, khi nó hợp với một tâm hồn tốt, một tâm hồn tốt sẽ sinh ra những hành động tốt.

2) Kho tàng trong lòng (c 45) : Chúa Giêsu so sánh cõi lòng con người như một kho tàng. Nó là nơi xuất phát những lời nói và việc làm hoặc tốt hoặc xấu. Từ kho tàng tốt thì sẽ phát ra những lời nói việc làm tốt. Bởi thế người môn đệ phải liệu làm sao cho kho tàng lòng mình chứa đầy những điều tốt. Những điều tốt phải chứa trong kho tàng lòng mình là gì ? Đó là những giáo huấn của Chúa Giêsu.

3) Phải thi hành (cc 46-49) : Tất cả những Lời Chúa Giêsu dạy đều rất hay. Nhưng nếu chỉ có nghe suông thôi thì chẳng ích lợi gì, và người như thế cũng chẳng đáng là môn đệ Ngài. Họ chỉ như một cái nhà được xây trên cát mà thôi. Còn những ai chẳng những nghe mà còn thi hành thì mới xứng đáng là môn đệ Ngài, họ như cái nhà được xây trên đá vững chắc.

B. ... nảy mầm.

1. Về dụ ngôn cây và trái : muốn có trái thì phải chăm sóc cây, đó là một quy luật hết sức căn bản mà ai cũng biết. Thế nhưng tôi thường chỉ lo đến những thể hiện bề ngoài chứ không lo bồi dưỡng chính tâm hồn mình.

2. Về kho tàng trong lòng : tôi cũng thường “kiểm kê tài sản” xem mình đang có bao nhiêu tiền, bao nhiêu món đồ v.v. Hôm nay tôi hãy kiểm kê kho tàng trong lòng xem hiện giờ có được những gì.

3. Về dụ ngôn xây nhà : tôi đang xây ngôi nhà cuộc đời mình trên nền cát hay nền đá ? Nền cát là những thứ mà người đời thường theo đuổi (danh, lợi thú), nền đá là Lời Chúa và Ý Chúa.

4. Một người nhà giàu nọ cho biết ông sắp đi xa và giao cho người quản lý đứng ra xây cho ông một ngôi nhà sang trọng với những vật liệu đắt giá nhất và do những nhân công tài giỏi nhất. Người quản lý xem đây là cơ hội để làm giàu : ông tính toán từng đồng để mua những vật liệu rẻ nhất, ông mướn những người thợ xoàng nhất với giá rẻ mạt. Dĩ nhiên, căn nhà cũng được hoàn thành. Khi ông chủ về, người quản lý giao ngôi nhà cho chủ. Ông chủ tỏ vẻ hài lòng và cho biết ông bảo làm ngôi nhà ấy để tặng cho người quản lý. Trong những năm kế tiếp, khi phải chi tiền để tu sửa những chỗ hư của ngôi nhà, người quản lý vô cùng hối tiếc : giả như trước đây tôi biết đây là ngôi nhà

ông chủ tặng cho tôi thì tôi đã không xây cất một cách
xoàng xĩnh như thế. (“Mỗi ngày một tin vui”)

MỤC LỤC

THỨ HAI TUẦN 13 TN	3
THỨ BA TUẦN 13 TN	7
THỨ TƯ TUẦN 13 TN	10
THỨ NĂM TUẦN 13 TN	12
THỨ SÁU TUẦN 13 TN	14
THỨ BẢY TUẦN 13 TN	16
THỨ HAI TUẦN 14 TN	19
THỨ BA TUẦN 14 TN	22
THỨ TƯ TUẦN 14 TN	25
THỨ NĂM TUẦN 14 TN	29
THỨ SÁU TUẦN 14 TN	32
THỨ BẢY TUẦN 14 TN	34
THỨ HAI TUẦN 15 TN	37
THỨ BA TUẦN 15 TN	40
THỨ TƯ TUẦN 15 TN	44
THỨ NĂM TUẦN 15 TN	47
THỨ SÁU TUẦN 15 TN	50

THỨ BẢY TUẦN 15 TN	53
THỨ HAI TUẦN 16 TN	57
THỨ BA TUẦN 16 TN	60
THỨ TƯ TUẦN 16 TN	63
THỨ NĂM TUẦN 16 TN	66
THỨ SÁU TUẦN 16 TN	68
THỨ BẢY TUẦN 16 TN	71
THỨ HAI TUẦN 17 TN	75
THỨ BA TUẦN 17 TN	78
THỨ TƯ TUẦN 17 TN	81
THỨ NĂM TUẦN 17 TN	84
THỨ SÁU TUẦN 17 TN	86
THỨ BẢY TUẦN 17 TN	90
THỨ HAI TUẦN 18 TN	94
THỨ BA TUẦN 18 TN	98
THỨ TƯ TUẦN 18 TN	103
THỨ NĂM TUẦN 18 TN	106
THỨ SÁU TUẦN 18 TN	110
THỨ BẢY TUẦN 18 TN	113

THỨ HAI TUẦN 19 TN	115
THỨ BA TUẦN 19 TN	119
THỨ TƯ TUẦN 19 TN	123
THỨ NĂM TUẦN 19 TN	127
THỨ SÁU TUẦN 19 TN	131
THỨ BẢY TUẦN 19 TN	135
THỨ HAI TUẦN 20 TN	138
THỨ BA TUẦN 20 TN	142
THỨ TƯ TUẦN 20 TN	145
THỨ NĂM TUẦN 20 TN	148
THỨ SÁU TUẦN 20 TN	152
THỨ BẢY TUẦN 20 TN	155
THỨ HAI TUẦN 21 TN	157
THỨ BA TUẦN 21 TN	161
THỨ TƯ TUẦN 21 TN	164
THỨ NĂM TUẦN 21 TN	167
THỨ SÁU TUẦN 21 TN	170
THỨ BẢY TUẦN 21 TN	173
THỨ HAI TUẦN 22 TN	176
THỨ BA TUẦN 22 TN	179

THỨ TƯ TUẦN 22 TN	182
THỨ NĂM TUẦN 22 TN	185
THỨ SÁU TUẦN 22 TN	188
THỨ BẢY TUẦN 22 TN	191
THỨ HAI TUẦN 23 TN	193
THỨ BA TUẦN 23 TN	196
THỨ TƯ TUẦN 23 TN	200
THỨ NĂM TUẦN 23 TN	204
THỨ SÁU TUẦN 23 TN	207
THỨ BẢY TUẦN 23 TN	209

--

